WILLIAM J. O'NEIL

24 BÀI HỌC SỐNG CÒN ĐỂ ĐẦU TƯ THÀNH CÔNG TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

24 essential lessons for investment success

Dương Thị Thu Hiền *dịch*

alphabooks
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI GIỚI THIỆU

(cho bản tiếng Việt)

Thị trường chứng khoán Việt Nam đang ngày càng phát triển và trở thành lĩnh vực đầu tư hấp dẫn. Nó hứa hẹn những khoản lợi nhuận khổng lồ nhưng cũng tiềm ẩn không ít rủi ro. Vì vậy, tìm kiếm cơ hội làm giàu từ chứng khoán và đồng thời giảm thiểu những thua lỗ, rủi ro là mối quan tâm hàng đầu của mọi nhà đầu tư.

Trong khi đó, các luồng thông tin xuất hiện gần đây trên thị trường lại mang tính đa chiều, thường chưa được kiểm chứng về độ chính xác, nên đã ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý của nhiều nhà đầu tư trong nước. Kết quả là không ít người đã phá sản. Thực tế đó cho thấy họ cần trang bị cho mình kiến thức về đầu tư chứng khoán, thu thập và cập nhật thông tin về tình

hình thị trường để đưa ra được những quyết định đầu tư đúng đắn và không bị động phản ứng theo đám đông.

Trước nhu cầu đó, sách viết về chứng khoán đã đồng loạt ra đời. Các cuộc điều tra thị trường sách cho thấy đại đa số độc giả Việt Nam muốn học hỏi từ sách chứng khoán của các tác giả nước ngoài, nhất là những cuốn hoặc viết về các nhà đầu tư xuất sắc trên thế giới hoặc do chính các nhà đầu tư này viết về kinh nghiệm của bản thân.

Cuốn sách *24 bài học sống còn để đầu tư thành công trên thị trường chứng khoán* do Alpha Books mua bản quyền, dịch và xuất bản tại Việt Nam là của tác giả William J. O’Neil, một nhà kinh doanh rất thành công tại Mỹ. Ông tổng kết ở đây những phương pháp và kinh nghiệm đầu tư của mình, đồng thời đưa ra những nguyên tắc kinh doanh cổ phiếu thành công như: mua

cổ phiếu khi nó đang lên giá và bán khi giá đạt được mức 20-25% giá mua ban đầu; luôn nhận biết mức giá nào là đỉnh điểm để bán cổ phiếu trước khi nó chạm đỉnh và chuẩn bị xuống dốc; cắt giảm thua lỗ càng sớm càng tốt và không bao giờ để mức thua lỗ quá 8%; không kinh doanh cổ phiếu vào thời kỳ suy thoái của thị trường... Biểu đồ biểu thị giá và khối lượng giao dịch là một công cụ tuyệt vời trong kinh doanh cổ phiếu, do đó, O'Neil khuyên các nhà đầu tư học kỹ năng đọc biểu đồ để từ đó xác định và phán đoán xu hướng giá của cổ phiếu. Đặc biệt, ông đưa ra chiến lược CAN SLIM nổi tiếng, một chiến lược hiệu quả giúp nhà đầu tư kinh doanh cổ phiếu lựa chọn được những cổ phiếu tốt nhất và thời điểm thuận lợi để mua vào.

Thị trường chứng khoán là một sân chơi trí tuệ. Hầu hết các nhà đầu tư thành công đều am hiểu sâu sắc quy luật của thị trường, biết mình muốn

gì và áp dụng một chiến lược đầu tư đúng đắn, nhanh nhạy. Là người hoạt động trong lĩnh vực này, tôi tin rằng đa số những kinh nghiệm và lời khuyên của William O'Neil có giá trị đối với thị trường Việt Nam vào thời điểm hiện tại. Nếu biết áp dụng chúng một cách có chọn lọc và mềm dẻo, bạn có thể thành công trên thị trường hấp dẫn và đầy tiềm năng này.

Hà Nội, tháng 01/ 2008

HOÀNG ANH TUẤN

Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc

Công ty Chứng khoán Hà Nội

LỜI NÓI ĐẦU

Những năm gần đây thực sự là thời kỳ hoàng kim của các nhà đầu tư chứng khoán. Hiếm khi nào thị trường giá lên lại tồn tại lâu như vậy. Tuy nhiên, hàng triệu người vẫn đứng ngoài quan sát, để cho cơ hội làm giàu trôi qua.

Thật đáng tiếc. Hầu hết chúng ta đều biết bảo hiểm xã hội không thể đáp ứng được nhu cầu của cuộc sống khi chúng ta về hưu. Do đó, các nguồn thu nhập thêm là cần thiết để duy trì mức sống thoải mái. Vậy tại sao không có nhiều người tận dụng những cơ hội đầu tư tuyệt vời do thị trường chứng khoán mang lại?

Không thể đổ lỗi cho vấn đề thiếu thông tin bởi nhờ Internet, các nhà đầu tư cá nhân có nhiều cơ hội tiếp cận với nguồn thông tin hơn bao giờ hết. Nhưng điều đó cũng đặt ra một thách thức

mới là phải chọn lọc những thông tin quan trọng, có ích trong vô số quan điểm và ý kiến cá nhân.

Điểm khác biệt của 24 bài học này là chúng dựa trên sự nghiên cứu và phân tích toàn diện về thị trường chứng khoán trong 45 năm qua. Nghiên cứu đã phát hiện những nguyên tắc và chỉ dẫn về cách thức hoạt động của thị trường chứng khoán. Thực tế đã chứng minh tính hiệu quả của các nguyên tắc này, bất kể diễn biến thị trường và các quan điểm của đám đông ra sao.

Từ năm 1953, hàng năm, chúng tôi đều xây dựng hình mẫu những nhà đầu tư chứng khoán thành công nhất – các cổ phiếu họ nắm giữ tăng giá gấp đôi, gấp ba, thậm chí 10 hoặc 20 lần. Chúng tôi đã và sẽ tiếp tục phân tích các cổ phiếu đó để tìm ra chúng có những điểm chung gì trước khi biến động lớn về giá. Nghiên cứu này đưa ra 7 đặc điểm phổ biến, tồn tại trong

nhiều năm, theo nhiều chu kỳ của thị trường. Bạn sẽ ngạc nhiên vì một số điều mà bạn đọc và tìm hiểu sẽ không giống với những điều mà trước đó bạn biết hoặc tin là đúng.

Cuốn sách này sẽ cho bạn biết 7 đặc điểm trên. Thêm vào đó, bạn sẽ biết được chính xác thời điểm và cách thức mua bán cổ phiếu, cách đọc biểu đồ, và sử dụng tờ *Investor's Business Daily* để hình thành các ý tưởng đầu tư cũng như quản lý danh mục đầu tư của bạn.

Theo kinh nghiệm của tôi, tính hay e sợ và dao động sẽ cản trở nhà đầu tư thành công. Nếu bạn vẫn chưa tiến hành đầu tư, tôi hy vọng rằng cuốn sách sẽ mang lại cho bạn nền tảng kiến thức vững chắc và sự can đảm để bước chân vào lĩnh vực này. Nếu bạn là một nhà đầu tư theo thời vụ thì cuốn sách sẽ giúp bạn đạt được những thành công lớn hơn. Ngoài ra, cuốn sách này còn giúp bạn hiểu được nguyên nhân khiến

bạn bỏ lỡ những cơ hội thu lợi lớn hay không giữ được các khoản lợi nhuận kếch xù dù bạn đã có nó trong tầm tay.

Chúc bạn học hỏi được nhiều điều và thành công hơn!

Trân trọng,

William J. O’Neil

BÀI 1: Kiến thức cơ bản cho mọi nhà đầu tư

Trước khi sáng lập tờ Investor's Business Daily năm 1984, Bill O'Neil đã có 25 năm kinh nghiệm trên thị trường với tư cách là nhà đầu tư cá nhân, nhà môi giới chứng khoán, nhà tư vấn đầu tư và chủ một công ty nghiên cứu và môi giới chứng khoán có phần lớn khách hàng là các nhà đầu tư tổ chức. Ông bắt đầu sự nghiệp năm 22 tuổi, ngay sau khi tốt nghiệp đại học, lập gia đình, gia nhập lực lượng không quân và quan tâm tới tương lai tài chính của mình. Ông mua cổ phiếu đầu tiên bằng tất cả số tiền ông có lúc đó là 500 đô-la. Ông cũng bắt đầu đọc các sách viết về thị trường chứng khoán. Theo Bill O'Neil, tác phẩm hay nhất ông từng đọc là Battle for Investment Survival (Cuộc chiến để sống sót trong đầu tư) của Gerald Loeb. Chúng ta sẽ bắt đầu câu chuyện với ông về nội dung cuốn sách này.

Theo ông, điều quan trọng nhất mà một nhà đầu tư nên biết là gì?

Loeb là một nhà đầu tư rất thành công và ông khuyên chúng ta nên cắt giảm mọi thua lỗ càng sớm càng tốt. Theo tôi đây chính là quy tắc số 1. Bạn luôn phải bảo vệ tài khoản của mình. Đặc biệt, nếu bạn sử dụng tiền đi vay để đầu tư thì cắt giảm thua lỗ là điều rất quan trọng.

Dù bạn là một nhà đầu tư mới bước vào nghề hay là một người dày dạn kinh nghiệm trên thị trường, bài học khó khăn nhất chính là: học cách chấp nhận một thực tế rằng không phải lúc nào mình cũng đúng. Nếu bạn không nhanh chóng dừng thua lỗ thì sớm muộn gì bạn cũng phải chịu những thua lỗ nặng nề hơn. Tôi biết 7 người rất thông minh, có học thức, ở độ tuổi 40, đã trắng tay vì đầu tư bằng tiền đi vay nhưng lại không tuân thủ một nguyên tắc bán nào. Trí thông minh, trình độ học vấn, cái tôi, tính ngoan cố và niềm kiêu hãnh là những nhân tố nguy hiểm trong trường hợp chúng ta tự đưa ra rồi tuân theo những nguyên tắc bán mà mình cho là hợp lý.

Vấn đề là ở chỗ bạn luôn hy vọng kiếm được nhiều tiền khi mua một cổ phiếu nào đó. Để rồi khi phải bán chúng đi và chấp nhận thua lỗ, bạn thấy thật xót xa và khó khăn khi thừa nhận sai lầm. Tốt hơn là bạn nên chờ đợi và hy vọng giá cổ phiếu sẽ tăng trở lại.

Tình hình càng trở nên tồi tệ nếu đúng vào thời điểm bạn đang bán ra để cắt giảm thua lỗ thì cổ phiếu lại phục hồi và tăng giá trở lại. Đây mới chính là lúc bạn thực sự cảm thấy thất vọng. Bạn nhận thấy rằng quyết định bán ra để giảm thua lỗ thật sai lầm.

Việc bạn nghĩ như thế nào về thua lỗ cũng vô cùng quan trọng. Thông thường, đây là điều khiến hầu hết các nhà đầu tư mắc sai lầm và thấy bối rối.

Hãy tự hỏi mình những câu hỏi sau: Năm ngoái, bạn đã mua bảo hiểm hoả hoạn cho căn nhà của mình chưa? Căn nhà của bạn có bị cháy không? Nếu nó không làm sao, bạn có thấy buồn khi đã lãng phí tiền mua bảo hiểm không? Nếu tiếc tiền, năm sau bạn sẽ không mua bảo hiểm hoả hoạn nữa phải không? Tại sao bạn lại mua bảo hiểm hoả hoạn? Bạn biết trước là nhà mình sẽ bị cháy ư?

Câu trả lời là: Không! Bạn mua bảo hiểm là để bảo vệ mình khỏi những khả năng xấu có thể xảy ra bất kỳ lúc nào. Đó cũng là lý do khi bạn cắt giảm thua lỗ trên thị trường chứng khoán.

Theo ông, nên cắt giảm thua lỗ bao nhiêu?

Theo Loeb, 10% là một quy tắc cắt giảm thua lỗ hợp lý đối với những nhà đầu tư mới tham gia thị trường. Nhưng khi bạn đã dùng biểu đồ để quyết định chính xác thời điểm mua vào thì tôi khuyên bạn nên cắt giảm mọi thua lỗ ở mức 7% - 8% so với giá mua vào ban đầu. Làm được điều này có nghĩa là bạn đang có được sự bảo đảm, dù là rất nhỏ, để tự bảo vệ mình khỏi những thua lỗ có thể xảy đến.

Nếu bạn để một cổ phiếu giảm một nửa so với giá mua ban đầu thì chắc chắn bạn phải làm cổ phiếu tiếp theo tăng giá gấp đôi để hoà vốn. Nhưng vấn đề là bạn có thường xuyên mua được cổ phiếu tăng giá gấp đôi không?

Ông phải mất bao lâu để đầu tư thành công?

Tất nhiên, thành công không thể đến ngay được. Tôi phải mất vài năm để biết cách kết hợp mọi phương pháp lại với nhau. Đối với hầu hết nhà đầu tư thì việc đọc và hiểu biểu đồ cũng sẽ mất thời gian như vậy. Sau một thời gian học hỏi, bạn nên đưa ra những quyết định lựa chọn cổ phiếu đúng đắn hơn và giảm con số thua lỗ xuống mức 7% - 8%. Các khoản lỗ nhỏ rồi sẽ được bù đắp bởi những cổ phiếu đang thắng thế của bạn.

Hãy coi những khoản thua lỗ là học phí phải trả cho thị trường. Rất nhiều người nghĩ rằng đầu tư cho tấm bằng đại học là một quyết

định sáng suốt. Họ không hề cho rằng việc đó lãng phí tiền bạc vì hy vọng tấm bằng sẽ giúp họ thành công trong tương lai. Vậy tại sao thành công trên thị trường chứng khoán lại bị coi là khác biệt?

Để thành công, bạn phải dành thời gian để học hỏi. Những cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp không thể thành công chỉ trong vòng 3 tháng và các nhà đầu tư thành công cũng vậy. Điểm khác biệt duy nhất giữa một người thành công với tất cả những người bình thường khác là ở sự quyết tâm và tính kiên trì.

Ông đã từng phải kiên trì đến mức nào?

Tôi từng có một chuỗi 10 cổ phiếu cần phải bán để cắt giảm thua lỗ. Nhưng sau đó, cổ phiếu lại lên giá khi thị trường phục hồi và tăng gấp 3 lần. Đôi khi tôi vẫn nghĩ: "Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi nản lòng và từ bỏ chỉ vì 10 cổ phiếu của mình lúc đó không đem lại kết quả như mong muốn?"

Một việc khá khó khăn đó là phải gạt bỏ những cảm xúc thường đi liền với các quyết định, như quyết định cắt giảm thua lỗ chẳng hạn. Thật không dễ chịu khi phải bán đi một cổ phiếu mà bạn mới mua vài tuần trước đó chỉ vì nó giảm 8% so với giá ban đầu. Như thế là cảm xúc đang điều khiển bạn. Dù đang ở thế bất lợi, chúng ta cần phải bảo vệ quyết định ban đầu của mình và xác định sẽ giữ lại những cổ phiếu đó.

Nhưng bạn không thể mãi chỉ nhìn vào tấm gương quá khứ. Như thế thì bạn có thể sẽ luôn băn khoăn với những từ như "đã có thể", "giá như", "lẽ ra nên"…

Bạn mua cổ phiếu đó cách đây một tuần hoặc một tháng, chứ không phải bạn vừa mua hôm nay. Vậy thì hôm nay mọi chuyện đã hoàn toàn khác và bạn phải tự bảo vệ chính mình khỏi những thua lỗ to lớn có thể xảy đến bất kỳ. Cần phải làm được như vậy thì bạn mới có thể tiếp tục đầu tư.

Tại sao ông lại chọn con số 8% như là một quy tắc cắt giảm thua lỗ?

Nếu bạn cắt giảm thua lỗ ở mức 8% thì bạn sẽ luôn “sống sót” trong những lần đầu tư tiếp theo. Tôi từng chứng kiến rất nhiều người bị phá sản hay suy sụp tinh thần chỉ bởi họ quá say mê một loại cổ phiếu nào đó, nhưng khi cổ phiếu đó mất giá, họ không dám đối mặt với thực tế và thừa nhận sai lầm để quyết định bán ra. Nếu đã đến thời điểm cần phải bán mà bạn lại dao động hay do dự thì sớm muộn gì bạn cũng bị thua lỗ nặng nề. Những khoản lỗ lớn sẽ làm bạn mất tự tin, điều không thể xảy ra nếu bạn còn muốn tiếp tục đầu tư.

Nếu bạn lo lắng, hãy nhớ đến câu ngạn ngữ sau: “Hãy bán ra để ngủ cho yên” để giảm bớt áp lực. Hãy nghĩ rằng, không phải là bạn bán hết đi mà chỉ bán một phần nào đó để bạn có thể yên tâm hơn.

Nếu bạn cắt giảm thua lỗ ở mức 7% hoặc 8% so với giá mua vào ban đầu thì hãy bán ra một số cổ phiếu nào đó khi bạn đang lãi từ 25% đến 30%. Như thế có nghĩa là tuy bạn chỉ đúng một lần mà sai hai lần thì cũng không có gì rắc rối xảy ra cả.

Bạn nên giữ lại lâu hơn những cổ phiếu hoạt động tốt nhất để kiếm được những khoản lợi nhuận lớn hơn. Hãy nhớ điều này, luôn bán những cổ phiếu hoạt động kém nhất chứ không phải bán những cổ phiếu hoạt động tốt nhất trước.

Theo ông, mức độ rủi ro đối với mọi cổ phiếu nói chung là gì?

Theo phương pháp mà tôi đưa ra, rủi ro trong bất kỳ cổ phiếu nào luôn được giới hạn ở mức 8%, kể cả khi bạn mua cổ phiếu của AT&T hay một cổ phiếu Internet hàng đầu. Vậy tại sao không lựa chọn những công ty, những tập đoàn dẫn đầu trong lĩnh vực của họ, có lợi nhuận trên vốn cổ phần, lợi nhuận biên, doanh thu, tăng trưởng lợi nhuận lớn.

KẾT LUẬN

ü Nếu bạn là nhà đầu tư mới, hãy chuẩn bị đối mặt với những thua lỗ nhỏ nhất định.

ü Luôn cắt giảm thua lỗ ở mức 8% so với giá mua vào.

ü Kiên trì là bí quyết trong đầu tư. Đừng nản chí.

ü Học hỏi kinh nghiệm đầu tư không thể "một sớm một chiều". Bạn phải dành thời gian và công sức mới đạt được thành công.

BÀI 2: Thời điểm tốt nhất để đầu tư

Trong bài học này, Bill O'Neil nói về những bước đầu tiên để tiến hành đầu tư, như tìm kiếm nhà môi giới, lượng tiền đầu tư và loại hình đầu tư nên tập trung vào.

Theo ông, đâu là thời điểm tốt để bắt đầu đầu tư?

Bất kỳ thời điểm nào cũng là thời điểm tốt để đầu tư. Hầu hết mọi người phải mất khoảng 2 năm để thực sự hiểu và biết cách đầu tư thành công. Vì vậy, sự khởi đầu là rất quan trọng để hiểu biết biến động thị trường. Bạn không nên đợi đến khi có một công việc hoàn hảo hay ở một độ tuổi nhất định nào đó rồi mới bắt đầu đầu tư. Bạn sẽ nhận thấy rằng, chỉ với một chút can đảm, sự chuẩn bị và lòng quyết tâm thì đầu tư là việc đáng làm.

Những bước đầu tiên để tiến hành đầu tư là gì?

Bạn hãy mở một tài khoản tại một công ty môi giới. Điều này rất đơn giản, giống như mở tài khoản ở ngân hàng, chỉ cần điền vào một vài mẫu đơn là đủ. Đừng ngại đặt câu hỏi nếu chưa hiểu rõ một vấn đề nào đó.

Trước tiên, quyết định xem bạn sẽ lựa chọn dịch vụ môi giới trọn gói hay dịch vụ giá hạ. Nếu bạn là nhà đầu tư mới, dịch vụ môi giới trọn gói sẽ giúp bạn học hỏi được nhiều, vì bạn sẽ có được một nhà môi giới chứng khoán có khả năng giải đáp thắc mắc của bạn.

Tuy nhiên, bạn cần biết không phải tất cả những nhà môi giới chứng khoán đều thành công trên thị trường. Vì vậy, lựa chọn đúng nhà môi giới là rất quan trọng. Tôi khuyên bạn nên nói chuyện với người quản lý. Hãy cho họ biết bạn quan tâm đến việc mở một tài khoản nhưng muốn tìm

kiếm những nhà môi giới có thể kiếm được lợi nhuận cho bản thân cũng như cho khách hàng của họ.

Tìm hiểu nhà môi giới chứng khoán mà bạn định lựa chọn: Trình độ của họ thế nào, họ theo dịch vụ gì, họ thu thập thông tin ở đâu và chiến lược đầu tư của họ là gì. Quan trọng là bạn phải biết nguồn thông tin của họ có chất lượng cao hay không. Họ có đặt mua tờ *Investor's Business Daily* không? Tương tự, họ có thúc đẩy các sản phẩm mới của công ty họ, hay có thực sự quan tâm đến việc sản phẩm nào phù hợp với bạn không? Bạn phải chắc chắn mình đang có một đại diện tốt nhất.

Nếu chọn một nhà môi giới giá hạ, tôi sẽ không chọn người nào có tiền hoa hồng (khoản tiền tính trên mỗi giao dịch) thấp nhất. Bạn cần có dịch vụ và chất lượng từ một công ty có khả năng tồn tại lâu dài.

Có nên mở các loại tài khoản khác nhau không?

Trước tiên, tôi khuyên bạn nên mở một tài khoản tiền mặt, rồi một vài năm sau, khi đã tích luỹ được nhiều kinh nghiệm, hãy xem xét đến việc mở một tài khoản ký quỹ cho phép bạn vay tiền từ công ty chứng khoán.

Bước tiếp theo, nhà đầu tư nên làm gì?

Hãy dành ít nhất một vài giờ mỗi tuần để theo dõi những khoản đầu tư và tình hình thị trường. Đồng thời, cũng cần thận trọng khi nghe ý kiến hay lời khuyên của người khác. Đa số đó chỉ là những quan điểm cá nhân và thường không chính xác.

Bạn nên đăng ký một lớp học để biết cách đọc biểu đồ bởi biểu đồ phản ánh thực tế thị trường chứ không phải các quan điểm cá nhân.

Nhà đầu tư nên tránh những loại hình đầu tư nào?

Là nhà đầu tư mới, bạn nên tránh các lĩnh vực mang tính đầu cơ, như các cổ phiếu giá thấp, giao dịch kỳ hạn, quyền chọn mua hoặc bán cổ phiếu, và các cổ phiếu nước ngoài vì chúng có rủi ro cao và thường biến động.

Với các cổ phiếu giá thấp, bạn sẽ chỉ nhận được lợi nhuận bằng số tiền bạn bỏ ra. Tôi thà mua 50 cổ phiếu mà mỗi cổ phiếu có giá 60 đô-la hơn là 300 cổ phiếu chỉ có giá 10 đô-la một cổ phiếu. Các nhà đầu tư tổ chức thường đầu tư hàng triệu đô-la vào cổ phiếu có giá 60 đô-la, và hầu hết sẽ tránh xa các cổ phiếu mệnh giá thấp. Các tổ chức lớn như quỹ tương hỗ, quỹ hưu trí và ngân hàng thực hiện phần lớn các giao dịch trên thị trường và tác động đáng kể đến giá cổ phiếu.

Bạn đang đầu tư nhiều tiền. Số lượng cổ phiếu bạn mua không hợp lý. Bạn muốn đầu tư tiền vào những công ty tốt nhất, chứ không phải rẻ nhất. Hầu hết những công ty lớn thường có giá cổ phiếu dao động trong khoảng từ 15 đến 150 đô-la.

Theo ông, cần bao nhiêu tiền để bắt đầu đầu tư?

Bạn chỉ cần từ 500 đến 1.000 đô-la để bắt đầu, và có thể tiết kiệm tiền để bổ sung vào tài khoản đầu tư. Quan trọng là việc khởi đầu và học hỏi kinh nghiệm.

Quản lý danh mục đầu tư ảo không giống như đầu tư tiền vào cuộc chiến thực sự trên thị trường.

Có câu chuyện về một thương gia lớn tuổi chuẩn bị tham gia vào một vụ đấu súng. Ông ta

khoác lác rằng mình là một tay thiện xạ và có thể bắn trúng chân đế của một chiếc ly rượu ở khoảng cách 100 thước. Người bạn của ông nhận xét: “Đúng rồi, nhưng ông có thể làm điều đó với một khẩu súng ngắn đã nạp đạn chĩa thẳng vào tim mình không?”

Kinh doanh ảo không đem lại cho bạn cảm giác hy vọng, lo sợ, phấn khích và tham lam – thường gắn liền với các quyết định đầu tư khi bạn chịu nhiều áp lực từ khoản tiền bạn rất khó khăn mới kiếm được.

Nên sở hữu bao nhiêu cổ phiếu là hợp lý?

Nếu bạn có 5.000 đô-la hoặc ít hơn, bạn chỉ nên sở hữu 2 cổ phiếu. Nếu bạn có 10 nghìn đô-la thì sở hữu từ 2 đến 3 cổ phiếu là thích hợp. Với 25 nghìn đô-la, nên là 3 hoặc 4, với 50 nghìn đô-la, là 4 hoặc 5, và với 100 nghìn đô-la trở lên, bạn nên sở hữu 5 hoặc 6 cổ phiếu.

Không có lý do gì để bạn sở hữu hơn 20 loại cổ phiếu. Đơn giản là vì bạn không thể biết tất cả những thông tin cần thiết về các loại cổ phiếu. Và như vậy, bạn sẽ làm giảm hiệu quả đầu tư.

Với các nhà đầu tư cá nhân, để thu được lợi nhuận, nên mua cổ phiếu của các công ty tốt nhất trong lĩnh vực của chúng, sau đó giới hạn danh mục đầu tư và tập trung theo dõi cẩn thận. Tôi không tin vào nguyên tắc đa dạng hóa danh mục đầu tư, hay cố gắng giảm thiểu rủi ro bằng cách rải vốn vào nhiều cổ phiếu hoặc nhiều hình thức đầu tư khác nhau.

Theo ông, những cuốn sách nào viết về đầu tư đáng tin cậy?

Nếu bạn mới tiếp cận thị trường, *Investor's Business Daily Guide to the Markets* (Hướng dẫn đầu tư của Investor's Business Daily) là một cuốn sách hay nhất dành cho bạn. Thư viện của

tôi có hơn 2.000 cuốn sách viết về thị trường chứng khoán, nhưng chỉ một số cuốn đáng đọc. Một số cuốn sách đã giúp ích cho tôi như *Battle for Investment Survival* (Cuộc chiến để sống sót trong đầu tư) của Gerald Loeb, *Reminiscences of a Stock Operator* ***[1]*** (Hồi ức của một thiên tài đầu tư chứng khoán) của Edwin Lefevre, và tự truyện của Bernard Baruch *My Own Story* (Câu chuyện của bản thân tôi).

Tôi đã tổng kết những điều mình học được trong nhiều năm và viết cuốn sách *How to make money in stocks* (Làm giàu qua chứng khoán).

KẾT LUẬN

ü Khi bắt đầu đầu tư, bạn nên chọn dịch vụ môi giới trọn gói hoặc dịch vụ môi giới giá hạ. Nếu bạn thuê một nhà môi giới, hãy chắc chắn người đó làm việc hiệu quả.

ü Là nhà đầu tư mới, bạn nên mở một tài khoản tiền mặt, không nên mở tài khoản ký quỹ.

ü Chỉ cần từ 500 đến 1.000 đô-la để bắt đầu đầu tư. Kinh nghiệm sẽ là người thầy tuyệt vời.

ü Hãy tránh những loại hình đầu tư không ổn định, như giao dịch kỳ hạn, quyền chọn mua hay bán cổ phiếu, cổ phiếu nước ngoài.

ü Hãy tập trung vào một số ít cổ phiếu chất lượng cao. Không cần thiết phải sở hữu trên 20 cổ phiếu.

BÀI 3: Đầu tư dựa trên các quy tắc, không dựa vào cảm xúc

Jesse Livermore, một nhà đầu tư chứng khoán lâu năm nổi tiếng đã kiếm được cũng như thua lỗ hàng triệu đô-la trên thị trường chứng khoán, từng nói: “Chỉ có hai loại cảm xúc trên thị trường là hy vọng và lo sợ. Vấn đề là bạn hy vọng khi nên lo sợ và bạn lo sợ khi nên hy vọng.” Trong bài này, Bill O’Neil cung cấp những kinh nghiệm để cho cảm xúc không ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của bạn.

Tại sao Livermore lại nói “hy vọng khi bạn nên lo sợ” và ngược lại?

Khi cổ phiếu giảm xuống 8% so với giá mua vào, bạn đang bị thua lỗ và bạn hy vọng cổ phiếu sẽ tăng giá trở lại. Nhưng đáng ra bạn nên lo sợ vì rất có thể bạn sẽ thua lỗ lớn hơn.

Điều bạn nên làm là bán cổ phiếu đi để tránh thua lỗ.

Khi cổ phiếu tăng giá và bạn đang kiếm được tiền, bạn lại lo sợ có thể bị mất lợi nhuận. Vì vậy, bạn bán ra quá sớm. Nhưng thực ra giá cổ phiếu tăng là dấu hiệu của sức mạnh và cho thấy bạn có thể đúng.

Điều đó không đi ngược lại bản tính con người phải không?

Dù đầu tư vào lĩnh vực nào, bạn cũng sẽ hành động dựa trên cảm xúc, và thị trường chứng khoán không phải là ngoại lệ. Nhưng thị trường không biết bạn là ai. Chính xác là thị trường không quan tâm bạn nghĩ gì hoặc muốn thấy điều gì đang diễn ra.

Bản tính con người được gắn chặt với thị trường, và những cảm xúc như cái tôi, tính cả

tin, sự lo sợ và lòng tham vẫn tồn tại cho đến ngày hôm nay.

Làm thế nào để vượt qua những phản ứng cảm tính, tự nhiên?

Theo kinh nghiệm của tôi, cách duy nhất là thiết lập các quy tắc mua và bán dựa trên cách thức hoạt động của thị trường, không dựa trên các quan điểm cá nhân hay những định kiến.

Các luật sư phân tích quá khứ và sử dụng những tiền lệ, tại sao bạn không làm thế? Càng hiểu quá khứ, bạn sẽ càng dễ dàng nhận ra những cơ hội trong tương lai.

Theo ông, việc nghiên cứu những cổ phiếu thành công trong quá khứ hữu ích như thế nào trong hiện tại?

Từ năm 1953, mỗi năm chúng tôi đều xây dựng các mô hình, hoặc mô tả sơ lược về những cổ

phiếu nổi bật. Thay vì nghe những người tự cho mình là chuyên gia, các quan điểm cá nhân, hay tin đồn (đa số là sai), tôi biết chính xác đặc điểm của những cổ phiếu thành công trong quá khứ. Đây sẽ là công thức chỉ dẫn tôi khi tìm kiếm những cổ phiếu hàng đầu trong tương lai.

Phân tích những cổ phiếu thành công trong quá khứ cung cấp một cái nhìn tổng quát về viễn cảnh thị trường. Những biến động thị trường hàng ngày, hàng tuần đe dọa cả những nhà đầu tư có kinh nghiệm. Một cái nhìn toàn diện về quá khứ sẽ giúp phát hiện được xu hướng thị trường, từ chu kỳ này đến chu kỳ khác, tạo cơ hội phát triển lớn cho các nhà đầu tư.

Vậy ông cho rằng hiểu biết thực tế và nghiên cứu những cổ phiếu từng thành công là rất quan trọng?

Đúng. Nhưng việc hình thành thói quen hợp lý và trung thành với những quy tắc cũng quan trọng không kém. Thậm chí việc này còn khó khăn hơn, nhất là đối với các cá nhân luôn tuân theo những thói quen đầu tư không hiệu quả. Khắc phục nhược điểm thực sự là một thử thách và đòi hỏi nỗ lực phi thường của các nhà đầu tư.

Ông nhận thấy một số thói quen không tốt của các nhà đầu tư là gì?

Một là, bị các cổ phiếu giá thấp hấp dẫn thái quá. Ý tưởng mua một lô lớn cổ phiếu 2 đô-la, 5 đô-la hoặc 10 đô-la rồi chờ đợi nó tăng gấp đôi nghe có vẻ hấp dẫn. Trong khi thực tế, cơ may trúng xổ số có thể còn cao hơn.

Đầu tư vào các cổ phiếu không giống như mua một chiếc váy hoặc một chiếc xe ô tô. Thị trường chứng khoán là thị trường đấu giá: Các

cổ phiếu được bán theo giá trị của chúng tại thời điểm bán. Và khi bạn mua các cổ phiếu giá thấp, bạn sẽ nhận được thứ giá trị bằng số tiền mình bỏ ra.

Các cổ phiếu hoạt động tốt nhất trong 45 năm qua trung bình có giá là 28 đô-la trước khi tăng gấp đôi, gấp 3 hoặc hơn. Đó là một thực tế. Các cổ phiếu giá thấp thường gắn với rủi ro lớn hơn nhiều.

Vì vậy nên tối thiểu hoá rủi ro?

Tôi không mua cổ phiếu có mức giá dưới 15 đô-la. Trong số những cổ phiếu đem lại lợi nhuận lớn cho tôi nhiều năm qua, đều có giá khoảng từ 16 đô-la đến 100 đô-la một cổ phiếu. Nghe có vẻ đáng ngạc nhiên nhưng bạn đừng cười: Cổ phiếu 100 đô-la đã tăng lên 550 đô-la. Những công ty nổi bật dẫn đầu trong lĩnh vực của họ

không bán cổ phiếu ở mức giá 5 hay 10 đô-la. Nếu có thì rất hiếm.

Nhiều người muốn làm giàu nhanh chóng, nhưng điều này rất khó. Để thành công, bạn cần dành thời gian và sẵn sàng phân tích những sai lầm của mình thật thẳng thắn và khách quan. Đó cũng là chìa khóa để trở nên khôn ngoan hơn trong cuộc sống.

Không dễ khi thừa nhận sai lầm phải không?

Không ai muốn tự nhận là mình sai. Nhưng để cái tôi của bạn can thiệp vào việc phân tích, hay nếu bạn thích một cổ phiếu quá mà không xem xét thật khách quan, là điều không hợp lý khi đầu tư.

Tôi tìm ra được một bí quyết vô giá để phân tích tất cả các giao dịch. Hàng năm, tôi đánh dấu trên một biểu đồ thời điểm tôi mua và bán mọi

cổ phiếu, và liệt kê các lý do mua hoặc bán chúng.

Sau đó, tôi phân loại những cổ phiếu đem lại lợi nhuận và những cổ phiếu khiến tôi thua lỗ. Tôi đã làm đúng những gì đối với các cổ phiếu tăng giá? Tôi mắc phải sai lầm gì với những cổ phiếu khác?

Sau đó, tôi thiết lập một số quy tắc mới để tránh phạm phải sai lầm tương tự trong tương lai. Nếu không nhìn thấy sai lầm của mình, bạn sẽ không bao giờ trở thành một nhà đầu tư giỏi.

KẾT LUẬN

ü Không để tình cảm xen vào việc kinh doanh cổ phiếu của bạn. Tuân theo các quy tắc mua và bán, đừng để cảm xúc làm thay đổi quyết định của bạn.

ü Đừng mua cổ phiếu có mức giá dưới 15 đô-la. Những công ty tốt thường không đặt giá 5 hoặc 10 đô-la một cổ

phiếu.

ü Tìm hiểu những cổ phiếu đã và đang thắng thế trên thị trường chứng khoán sẽ giúp bạn đầu tư thành công trong tương lai.

ü Luôn luôn phân tích các giao dịch trên thị trường chứng khoán để học hỏi từ những thành công và thất bại của chính mình.

BÀI 4: Phân tích cơ bản hay phân tích kỹ thuật?

Phương pháp phân tích tiềm năng đầu tư cổ phiếu thường được phân chia thành hai loại: phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật. Các nhà đầu tư vẫn luôn tranh cãi phương pháp nào tốt hơn. Trong bài này, Bill O'Neil thảo luận tại sao cả 2 phương pháp đều cần thiết để đầu tư thành công.

Ông chọn phương pháp cơ bản hay phương pháp kỹ thuật?

Tôi cho rằng, đó không hoàn toàn là câu hỏi "hoặc phương pháp này hoặc phương pháp kia". Không nên chọn sử dụng "một trong hai". Bạn nên xem xét cả phân tích cơ bản với những chỉ số về sức mạnh, chất lượng, sản phẩm của công ty, và phân tích kỹ thuật để biết cổ phiếu của công ty hoạt động như thế nào trên thị trường.

Phân tích cơ bản là nền tảng kiến thức bạn phải có khi mua bất cứ loại cổ phiếu nào. Phương pháp này sẽ xác định chất lượng và tính ưu việt của một công ty so với các công ty khác. Đó là cách bạn phân biệt được công ty nào mạnh và công ty nào yếu.

Điều quan trọng nhất trong phân tích cơ bản là gì?

Khả năng sinh lợi của công ty. Đây là một trong những nhân tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến giá cổ phiếu. Điều đó có nghĩa là chỉ nên mua cổ phiếu của những công ty có tăng trưởng lợi nhuận ổn định, doanh thu tăng, lợi nhuận biên và lợi nhuận trên vốn cổ phần cao.

Lợi nhuận trên mỗi cổ phần (được tính bằng cách chia tổng số lợi nhuận sau thuế cho số cổ phiếu thường đang lưu hành) có thể được sử

dụng như một công cụ biểu thị mức độ tăng trưởng và khả năng sinh lời của công ty.

Từ nghiên cứu về những cổ phiếu thành công lớn trên thị trường chứng khoán, kết hợp với kinh nghiệm trong nhiều năm, chúng tôi nhận thấy rằng 3 trong số 4 cổ phiếu đó là của những công ty đang phát triển, những công ty có lợi nhuận trên mỗi cổ phần tăng trung bình 30% trong 3 năm liền. Do đó, hãy tập trung vào những loại cổ phiếu có chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phần tăng 30% hoặc hơn trong 3 năm liên tục.

Đây là một trong những quy tắc quan trọng nhất của tôi khi lựa chọn cổ phiếu.

Nếu công ty không có số liệu của 3 năm lợi nhuận, nhà đầu tư phải làm gì?

Đối với những công ty mới cổ phần hoá, hay đã cổ phần hoá được 8 hay 10 năm, mọi người thường nghĩ chúng không có số liệu của 3 năm lợi nhuận. Nhưng thực ra phần lớn những công ty này đều có số liệu đó từ khi còn là các công ty tư nhân. Nhà đầu tư có thể tìm thấy trong bản cáo bạch của công ty. Trong những trường hợp đặc biệt, tôi muốn thấy mức tăng trưởng lợi nhuận mỗi quý trong 6 quý gần nhất đạt từ 50% trở lên so với quý cùng kỳ năm trước.

Tôi không quan tâm đến những lời hứa của ban quản trị công ty, đại khái như tình hình thua lỗ sẽ nhanh chóng được cải thiện trong tương lai. Những cổ phiếu thành công lớn của chúng tôi đều có lợi nhuận tăng nhanh và mạnh trước khi tăng giá đột biến.

Những yếu tố quan trọng khác trong phân tích cơ bản là gì?

Nhà đầu tư nên lựa chọn những công ty có doanh thu tăng nhanh trong vài quý qua, hoặc tăng 25% trở lên so với quý cùng kỳ năm trước. Họ cũng nên chọn các công ty đứng đầu trong lĩnh vực của họ về doanh thu, tăng trưởng lợi nhuận, có lợi nhuận biên và lợi nhuận trên vốn cổ phần cao.

“Lợi nhuận trên vốn cổ phần” là gì?

Lợi nhuận trên vốn cổ phần (ROE) là dấu hiệu cho biết hoạt động tài chính của công ty. Nó đo lường hiệu quả sử dụng vốn, cho cổ đông biết tiền vốn đó được sử dụng hiệu quả như thế nào.

Những công ty bạn cần tìm là những công ty có tỷ lệ lợi nhuận trên vốn cổ phần trên 20%.

Ngoài ra, nhà đầu tư còn phải lưu ý gì nữa?

Bạn nên chọn công ty có một sản phẩm hoặc dịch vụ độc đáo, riêng biệt, hay cao cấp. Bạn cũng cần phải hiểu rõ lĩnh vực hoạt động, sản phẩm và dịch vụ của công ty mà bạn đang đầu tư.

Cổ phiếu bạn mua cũng nên là cổ phiếu được những tổ chức đầu tư lớn sở hữu. Nên tìm hiểu có bao nhiêu quỹ đầu tư, ngân hàng và các tổ chức khác đã mua cổ phiếu này. Đây là một sự kiểm tra gián tiếp bởi các tổ chức tài chính hàng đầu thường tiến hành phân tích cơ bản rất kỹ trước khi mua một cổ phiếu nào đó.

Sự khác nhau giữa phân tích kỹ thuật và phân tích cơ bản là gì?

Phân tích kỹ thuật nghiên cứu những biến động của thị trường chủ yếu dựa vào các biểu đồ. Phân tích kỹ thuật sử dụng sự thay đổi của giá và khối lượng như một công cụ chính, cho phép

bạn kiểm tra, theo dõi, đánh giá mức cung, cầu của cổ phiếu.

Bạn nên sử dụng các biểu đồ biểu diễn giá chứng khoán trong ngày hoặc trong tuần và khối lượng giao dịch của nó. Bằng cách sử dụng biểu đồ, bạn có thể xem xét liệu chứng khoán đang hoạt động bình thường hay bất thường; nó có đang được các tổ chức tài chính giao dịch không, và đâu là thời điểm để mua hay bán chứng khoán.

Tại sao ông cho rằng phải sử dụng cả phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật?

Vì thông qua những thay đổi trong biểu đồ giá và khối lượng giao dịch, tôi sẽ sớm biết được cơ hội cũng như khó khăn trong đầu tư.

Khối lượng giao dịch của cổ phiếu mỗi ngày hay mỗi tuần là một trong những công cụ quan trọng

để hiểu cung và cầu một cách chính xác. Biết được giá cổ phiếu của bạn đang tăng hoặc giảm trong điều kiện khối lượng giao dịch lớn hơn hay nhỏ hơn mức thông thường rất quan trọng.

Ngoài ra, khối lượng giao dịch còn là một dấu hiệu cho thấy các tổ chức lớn đang mua hay bán cổ phiếu đó. Điều này có thể ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực tới giá cổ phiếu. Một ngày nào đó trong tương lai, dữ liệu phân tích này sẽ giúp bạn trở thành nhà đầu tư thành công.

Các nhà đầu tư tổ chức thành công đều sử dụng cả 2phương pháp phân tích cho các quyết định mua bán của mình.

KẾT LUẬN

ü Kết hợp phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật rất cần thiết để lựa chọn các cổ phiếu thành công.

ü Phân tích cơ bản xem xét lợi nhuận, tăng trưởng lợi nhuận, doanh thu, lợi nhuận biên, và lợi nhuận trên vốn cổ phần. Phương pháp này giúp bạn giới hạn những lựa chọn để chỉ giao dịch trên những cổ phiếu có chất lượng.

ü Phân tích kỹ thuật liên quan đến việc học cách đọc biểu đồ giá và khối lượng giao dịch cổ phiếu, và xác định chính xác thời điểm cho các quyết định của bạn.

BÀI 5: Các yếu tố cơ bản đầu tiên: Lợi nhuận và doanh thu

Trong tác phẩm 45 năm nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán của Bill O'Neil, ông phát hiện rằng tăng trưởng lợi nhuận và doanh thu là 2 trong những yếu tố cơ bản quan trọng nhất. Trong bài này, Bill O'Neil đưa ra các điển hình thành công trong thực tế.

Điểm chính để phân biệt các nhà đầu tư thực sự thành công với những người chỉ đạt kết quả trung bình là gì?

Không phải lúc nào bạn cũng đúng. Bạn sẽ kiếm được nhiều tiền khi bạn đúng và sớm rời khỏi thị trường khi bạn có vẻ như sai. Để kiếm được nhiều tiền, bạn phải mua những cổ phiếu tốt nhất. Các công ty dẫn đầu trong lĩnh vực của họ cũng chính là những công ty dẫn đầu thị trường.

Ông tìm các cổ phiếu thành công nhất trên thị trường bằng cách nào?

Chúng tôi nhận thấy lợi nhuận và doanh thu ổn định là các đặc điểm quan trọng nhất của những cổ phiếu thành công trên thị trường. Bạn sẽ thấy điều đó là hiển nhiên khi bạn nhìn vào chỉ tiêu lợi nhuận, doanh thu và lợi nhuận biên của các công ty lớn trước khi cổ phiếu của họ bắt đầu tăng giá từ 200% đến 1.000% hoặc hơn.

Bạn hãy tìm kiếm các công ty có mức tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu và lợi nhuận hàng quý so với quý cùng kỳ năm trước.

Công ty đó cũng phải có tốc độ tăng trưởng lợi nhuận hàng quý cao trong các quý gần nhất.

Ông có thể đưa ra một số ví dụ không?

Tháng 10-1986, 6 tháng sau khi phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu, doanh thu quý gần nhất của Microsoft tăng 68%, và lợi nhuận tăng 75%. Tập đoàn này đạt tỷ lệ phần trăm lợi nhuận hàng quý như vậy trong 7 quý liên tiếp.

Tháng 3-1982, 6 tháng sau khi phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu, lợi nhuận của Home Depot tăng 140% trong quý gần nhất. Doanh thu trong 3 quý gần nhất tăng từ 104% đến 158% và sau đó là 191%. Doanh thu trong 9 quý gần nhất trung bình tăng 177% một qúy.

Năm 1990, lợi nhuận của Cisco System tăng lần lượt trong 9 quý từ 150% đến 1.100%, trung bình mỗi quý tăng 443%.

Tháng 4-1981, khi tôi mua cổ phiếu của Công ty Price Co., công ty này đã có 14 quý tăng trưởng lớn về doanh thu và lợi nhuận.

Đó là điều tôi định nói khi đề cập đến sức mạnh lợi nhuận và doanh thu cơ bản đằng sau những cổ phiếu đạt thành công lớn nhất. Hầu hết các cổ phiếu này đều mang lại lợi nhuận lớn sau khi niêm yết số liệu doanh thu và lợi nhuận.

Những yếu tố cơ bản khác ngoài doanh thu và lợi nhuận hàng quý mà nhà đầu tư cần biết?

Bạn nên tìm kiếm số liệu tăng trưởng lợi nhuận hàng năm. Đây là chỉ số dài hạn hơn 2 chỉ số trên.

Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận hàng năm của Microsoft là 99% tại thời điểm cổ phiếu của nó giảm giá năm 1986. Năm 1990, tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận hàng năm của Cisco System là 57% và của Price Co., là 90%.

Các công ty hàng đầu này cũng thể hiện mức tăng trưởng cao về lợi nhuận trên vốn cổ phần và lợi nhuận biên trước thuế. Lợi nhuận trên vốn cổ phần của Microsoft, Home Depot và Cisco System lần lượt là 40%, 28% và 36%. Microsoft và Cisco Systems đều có lợi nhuận biên trước thuế là 33%.

Đó là các số liệu trước khi cổ phiếu của những công ty này tiếp tục tăng đến mức giá cao nhất trong suốt những năm 1990. Quy tắc của tôi là: Tìm kiếm các cổ phiếu có tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận hàng năm là 30% trở lên và lợi nhuận trên vốn cổ phần là 17% trở lên.

Ông tìm những thông tin này ở đâu?

Nhiều năm trước, công ty nghiên cứu và môi giới chứng khoán của chúng tôi đã phát triển một hệ thống đánh giá đăng kí độc quyền mang lại lợi ích cho khách hàng là các tổ chức lớn khi đánh giá lợi nhuận hiện tại và dài hạn.

Các nhà đầu tư cá nhân có thể xem bảng xếp hạng thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) đăng trên bảng cổ phiếu của tờ *Investor's Business Daily*, kết hợp với tăng trưởng thu nhập trên mỗi cổ phần trong 2 quý gần nhất của mỗi công ty và tỷ lệ tăng trưởng hàng năm trong 3 đến 5 năm. Sau đó, so sánh các công ty dựa theo các chỉ số này để đưa ra được bảng xếp hạng lợi nhuận tương đối.

Trong thứ hạng từ 1 đến 99, một công ty xếp hạng về EPS thứ 99 nằm trong tốp 1% các công ty lập kỷ lục tăng trưởng lợi nhuận.

Thực tế, cả Microsoft và Cisco Systems đều xếp hạng về EPS thứ 99 trước khi cổ phiếu của họ mang lại lợi nhuận khổng lồ.

Lợi nhuận đó lớn như thế nào?

Microsoft tăng 266% chỉ trong 30 tuần từ năm 1986, Home Depot tăng 912% trong thời gian chưa đến 1 năm rưỡi kể từ năm 1982. Cisco Systems tăng 2.000% từ năm 1990 và Price Co., tăng 750% từ năm 1982.

Theo ông, nhà đầu tư còn phải tìm kiếm những yếu tố nào khác?

Gợi ý cuối cùng này của tôi là quan trọng nhất. Nếu bạn lĩnh hội được và có can đảm để thực hiện, bạn có thể tìm thấy một Microsoft tiếp theo và phát tài.

Những cổ phiếu mà tôi đề cập tăng giá đột biến theo các thời điểm điều chỉnh giá và mô hình cơ bản mà trong đó giá không thật sự tăng.

Các biểu đồ hình thành bởi sự giảm giá hoặc điều chỉnh mức giá trung bình của thị trường. Trong mỗi trường hợp, khi thị trường điều chỉnh giá và bắt đầu một xu hướng tăng giá mới, những cổ phiếu sáng giá là những cổ phiếu đầu tiên đạt mức giá kỷ lục mới.

Tháng 10-1990, ngay khi thị trường điều chỉnh giá, Cisco Systems là một trong những cổ phiếu đầu tiên vượt ngưỡng, tăng 7 đô-la (từ 22 đô-la lên 29 đô-la) chỉ trong một tuần và dẫn đầu trên thị trường.

Có vẻ như ông nhìn nhận những thị trường giá xuống hoặc những giai đoạn điều chỉnh giá khác biệt với hầu hết mọi người.

Tôi nghĩ chúng là những cơ hội lớn, bởi hầu hết các cổ phiếu tiềm năng trong tương lai sẽ phục hồi nhanh chóng, có thể ngay ngày hôm sau hoặc 3 tháng sau khi thị trường kết thúc điều chỉnh giá. Đó là thời điểm bạn thật sự không bao giờ muốn bỏ lỡ.

KẾT LUẬN

ü Để kiếm được khoản tiền lớn, bạn phải mua cổ phiếu của các công ty tốt nhất vào thời điểm thích hợp.

ü Doanh thu và lợi nhuận bền vững là 2 trong số những đặc điểm quan trọng nhất của các cổ phiếu thành công.

ü Tìm kiếm các cổ phiếu có lợi nhuận hàng quý tăng trưởng mạnh và liên tục. Cổ phiếu đó cũng phải có tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận hàng năm là 30% trở lên. Bảng xếp hạng thu nhập

trên mỗi cổ phần tổng hợp những số liệu đó và cho bạn thấy cổ phiếu của bạn hoạt động như thế nào so với các cổ phiếu khác.

ü Tìm kiếm mức tăng trưởng lợi nhuận trên vốn cổ phần từ 17% trở lên.

ü Mua một cổ phiếu khi nó phá vỡ mức giá cũ trong mô hình cơ bản hoặc vượt qua thời kỳ giá đứng là mấu chốt để thu được những khoản lãi lớn.

BÀI 6: Một công cụ kỹ thuật quan trọng: Chỉ số sức mạnh giá tương đối

Chỉ số sức mạnh giá tương đối có thể làm các nhà đầu tư lúng túng nhưng thật sự lại rất có ích. Trong bài này, Bill O'Neil giải thích chi tiết chỉ số sức mạnh giá tương đối, hướng dẫn cách sử dụng nó và xoá bỏ những nhận thức sai lầm của nhiều nhà đầu tư.

Tại sao ông nhấn mạnh quá nhiều về cách thức hoạt động của cổ phiếu? Khi tìm kiếm các công ty mạnh, tại sao ông không chỉ xem xét doanh thu và lợi nhuận?

Sức mạnh giá tương đối là chỉ báo kỹ thuật quan trọng cho bạn biết giá trị mà thị trường định ra cho một cổ phiếu. Chúng tôi tính toán chỉ số sức mạnh giá tương đối bằng cách tính tỷ lệ

phần trăm thay đổi của giá năm trước và giá hiện tại của một cổ phiếu, sau đó so sánh với các cổ phiếu khác trong cùng khoảng thời gian. Giống như chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu, chỉ số sức mạnh giá tương đối cũng được xếp hạng từ 1 đến 99 với 99 là mức cao nhất.

Trong các nghiên cứu của chúng tôi về tất cả những cổ phiếu sáng giá từ năm 1953, sức mạnh giá tương đối của những cổ phiếu hoạt động xuất sắc (tăng giá mạnh trong khoảng một vài trăm đến một vài nghìn phần trăm) là 87. Điều đó nghĩa là những cổ phiếu này hoạt động tốt hơn 87% so với các cổ phiếu khác trong năm trước. Những bảng cổ phiếu trên tờ *Investor's Business Daily* sẽ giúp bạn biết được chỉ số sức mạnh giá tương đối của mỗi cổ phiếu trong từng ngày giao dịch.

Ông sử dụng chỉ số sức mạnh giá tương đối để lựa chọn các cổ phiếu như thế nào?

Tôi giới hạn lựa chọn vào các cổ phiếu thể hiện chỉ số sức mạnh giá tương đối là 80 hoặc cao hơn. Như thế có nghĩa là bạn sẽ lựa chọn các công ty trong tốp 20% hoạt động tốt. Những cổ phiếu sáng giá thật sự sẽ có sức mạnh giá tương đối là 85% trở lên. Nhờ xem xét sức mạnh giá tương đối, bạn có thể bỏ qua một lượng lớn cổ phiếu hạng thấp làm giảm hiệu quả đầu tư của bạn.

Tôi không bao giờ cố mua hay giữ lại các cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối thấp hơn 70.

Ngoài việc sử dụng sức mạnh giá tương đối, bạn nên theo dõi đường sức mạnh giá tương đối của cổ phiếu (có trên các biểu đồ), được thể hiện dưới đường giá cổ phiếu.

Khi muốn mua 2 hoặc 3 cổ phiếu nào đó, tôi thường chọn cổ phiếu có góc hướng lên cao nhất ở đường sức mạnh giá tương đối trên biểu

đồ. Bạn không nên mua những cổ phiếu có đường sức mạnh giá tương đối giảm trong 6 đến 12 tháng gần đây. Tôi sẽ hướng dẫn chi tiết cách đọc biểu đồ trong các bài 9, 10 và 11.

Bạn có thể tìm hiểu cổ phiếu thông qua công ty phát hành nó. Cần có ít nhất một cổ phiếu khác trong cùng nhóm ngành cũng thể hiện sức mạnh giá tương đối cao. Nếu bạn không thể tìm thấy bất kỳ cổ phiếu mạnh nào khác trong nhóm hoặc, đó là cổ phiếu của một nhóm, một ngành đang hoạt động kém, bạn cần lựa chọn lại. Hãy mua cổ phiếu của một nhóm ngành hàng đầu.

Sức mạnh giá tương đối có thể giúp nhà đầu tư đưa ra các quyết định bán không?

Sức mạnh giá tương đối là một công cụ tốt xác định cổ phiếu nào trong số cổ phiếu bạn sở hữu thật sự là cổ phiếu hàng đầu. Hàng tháng hay hàng quý, hãy xếp hạng các cổ phiếu của bạn

dựa trên thay đổi về giá. Nếu bạn định bán ra, hãy bán những cổ phiếu hoạt động kém hiệu quả nhất trước. Tôi cũng thường chú ý vào những ngày thị trường chung giảm giá lớn, các cổ phiếu riêng lẻ nào đi ngược lại khuynh hướng này (tăng giá bất thường trong ngày).

Chuyện gì xảy ra nếu một cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối cao lại giảm giá ngay sau khi ông mua nó? Có phải ông chỉ lựa chọn những cổ phiếu có chỉ số này cao?

Nếu cổ phiếu bạn mua giảm giá, đừng mua thêm. Như tôi đã đề cập trong bài đầu tiên của cuốn sách này, bạn nên bán bất kỳ cổ phiếu nào giảm giá 8% so với giá mua ban đầu để bảo vệ mình khỏi thua lỗ. Đó là quy tắc số 1. Mua thêm khi cổ phiếu sụt giá rất nguy hiểm. Đôi khi bạn nên tránh xa loại cổ phiếu này.

Nếu bạn mua một cổ phiếu đang trên đà giảm giá ở mức 50 đô-la một cổ phiếu và sau đó mua thêm ở mức 45 đô-la, bạn sẽ làm gì khi nó giảm xuống mức 40 đô-la và thậm chí là 35 đô-la? Nếu nó không tăng giá trở lại thì sao? Sẽ khôn ngoan hơn khi tính mức giá tăng trung bình nếu cổ phiếu tăng giá. Bạn nên đầu tư vào các cổ phiếu có chỉ số sức mạnh tương đối cao, đừng đầu tư vào các cổ phiếu biến động giá đi xuống.

Nếu một cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối trong khoảng 80 hoặc 90 trong nhiều tháng, và rồi bắt đầu giảm xuống 70 thì nên đánh giá lại cổ phiếu đó và xem xét bán ra.

KẾT LUẬN

ü Sức mạnh giá tương đối là một chỉ số kỹ thuật quan trọng cho bạn biết giá trị mà thị trường định ra cho một cổ phiếu.

ü Luôn xem xét chỉ số sức mạnh giá tương đối khi lựa chọn cổ phiếu. Hãy tránh các cổ phiếu có sức mạnh giá tương đối dưới 80.

ü Nếu sức mạnh giá tương đối của một cổ phiếu giảm, đừng mua thêm. Hãy bán cổ phiếu khi giá giảm 8% so với giá mua ban đầu để bảo vệ bạn khỏi thua lỗ lớn.

BÀI 7: Tìm hiểu cổ phiếu thông qua công ty phát hành

Cũng như con người, cổ phiếu có xu hướng biến động theo nhóm. Trong bài này, Bill O'Neil lý giải tầm quan trọng của các lĩnh vực, các nhóm ngành và đưa ra cách giúp bạn nhận biết cổ phiếu thuộc nhóm ngành nào đang dẫn đầu thị trường.

Tại sao việc lựa chọn những cổ phiếu thuộc lĩnh vực hoặc nhóm ngành dẫn đầu lại quan trọng?

Trước hết, lĩnh vực rộng lớn hơn nhiều so với các nhóm ngành. Ví dụ, lĩnh vực tiêu dùng gồm nhiều ngành kinh doanh lớn như bán lẻ, xe ôtô và thiết bị gia đình. Từ năm 1953, phần lớn các cổ phiếu sáng giá trên thị trường đều thuộc cùng một lĩnh vực hoặc nhóm ngành kinh doanh dẫn đầu trong thời gian đó. Ví dụ, trong những năm gần đây, khi Microsoft thành công nổi bật trên thị trường thì PeopleSoft, một hãng phần mềm máy tính khác cũng thành công; khi hãng Dell hoạt động tốt hơn, hoạt động của hãng Compaq cũng tăng trưởng tốt; khi Home Depot bắt đầu hoạt động tốt hơn trong quý hai năm 1997, Wal-Mart và The Gap cũng khởi sắc, cả 3 đều thuộc nhóm bán lẻ. Cũng trong thời gian này, khi Schering-Plough và Bristol-Myers Squibb vươn lên vị trí dẫn đầu, Warner Lambert và Pfizer cũng vậy, tất cả đều thuộc lĩnh vực dược phẩm. Rõ ràng, cổ phiếu có xu hướng dịch chuyển theo nhóm hoặc lĩnh vực. Khi mua một cổ phiếu, tôi luôn muốn thấy ít nhất một cổ phiếu khác trong cùng nhóm thể hiện sức mạnh tương tự.

Bên cạnh việc nhận biết những nhóm ngành mạnh nhất tại một thời điểm cụ thể, bạn cũng nên tìm hiểu các tổ chức lớn đang đầu tư vào những cổ phiếu blue-chip đang tăng trưởng hay là vào các công ty nhỏ, ít vốn, không ổn định?

Cuối năm 1997, thị trường chuyển hướng tập trung từ cổ phiếu của những công ty nhỏ sang cổ phiếu có giá trị vốn hoá thị trường lớn và tính thanh khoản cao. Với số lượng lớn cổ phiếu vốn hoá lớn, ổn định hơn, nhà đầu tư có thể đầu tư vào hoặc rút ra khỏi một cổ phiếu dễ dàng hơn. Bạn cần tỉnh táo và đầu tư vào nơi dòng tiền chảy nhiều nhất. Bạn có thể biết khi nào thị trường chuyển hướng từ các cổ phiếu có mức vốn hoá thị trường nhỏ sang các cổ phiếu có mức vốn hoá thị trường lớn nhờ theo dõi biểu đồ nhỏ có tên "Các quỹ tăng trưởng vốn lớn so với các quỹ tăng trưởng vốn nhỏ", được đăng hàng ngày ở trang “Các nhóm ngành” trên tờ *Investor’s Business Daily*.

Làm thế nào để nhận ra những thay đổi đó trong nhóm dẫn đầu?

Khi bạn đã sử dụng phương pháp kĩ thuật để tìm được một cổ phiếu phù hợp với các tiêu chuẩn cơ bản về tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận bền vững, khả năng sinh lợi lớn và thời điểm chính xác để mua vào, hãy kiểm tra sức mạnh nhóm ngành của nó. Tờ *Investor’s Business Daily* có bảng danh sách 197 nhóm ngành được xếp hạng dựa trên sức mạnh giá tương đối, trong đó liệt kê tất cả cổ phiếu của mỗi nhóm trong 6 tháng vừa qua.

Bảng này toàn diện ở chỗ nó không chỉ giúp bạn tìm hiểu một ngành kinh doanh máy tính một cách chung chung mà còn cho phép bạn tìm hiểu những phân nhóm cụ thể của nó. Ví dụ, ngành kinh

doanh phần mềm gồm 6 phân nhóm. Do đó, bạn sẽ hiểu biết hơn về một ngành cụ thể.

Tại sao điều đó lại có giá trị?

Vì bạn muốn đầu tư vào phân nhóm tốt nhất của một ngành. Ví dụ trong ngành máy tính, phân nhóm dịch vụ máy tính sẽ dẫn đầu còn phân nhóm đồ hoạ máy tính sẽ ở vị trí cuối. Tốp 20% trong 197 nhóm ngành luôn tốt nhất, và tôi khuyên bạn tránh xa nhóm 20% cuối bảng. Các bảng cổ phiếu chính của tờ *Investor's Business Daily* gồm chỉ số sức mạnh giá tương đối nhóm ngành của cổ phiếu được xếp theo mức từ A đến E với A là cao nhất. Các cổ phiếu có mức A và B thường được ưa thích hơn. Bạn không thể tìm thấy những thông tin chi tiết này trên bất kỳ ấn phẩm nào khác.

Bạn còn có thể tìm thấy các nhóm ngành dẫn đầu thị trường trong mục "Giá trần và giá sàn trong 52 tuần" (danh sách "Giá trần mới").

Danh sách này được thiết lập dựa trên các cổ phiếu của mọi lĩnh vực có mức giá trần mới. Khi bạn tham gia vào một thị trường chủ động với rất nhiều cổ phiếu đạt mức giá trần mới, cổ phiếu của 5 hoặc 6 lĩnh vực đứng đầu danh sách sẽ là những cổ phiếu sáng giá. Tôi thường xuyên theo dõi danh sách này và luôn biết được những nhóm nào đang dẫn đầu cũng như nhóm nào mới xuất hiện trong tốp dẫn đầu. Sử dụng bảng danh sách này sẽ làm tăng kết quả hoạt động của các nhà đầu tư ít nhất từ 10% đến 20%.

Đầu năm 1998, lần đầu tiên trong nhiều năm, nhóm bán lẻ bất ngờ tiến gần đến đầu bảng danh sách. Bất cứ khi nào bạn có từ 30 đến 40 cổ phiếu của lĩnh vực đạt mức giá trần mới, đó là một đầu mối quan trọng bạn không thể bỏ qua.

Một bảng danh sách đặc biệt khác trên tờ *Investor's Business Daily* là "Các nhóm có tỷ lệ phần trăm cổ phiếu đạt mức giá trần mới lớn nhất" cũng mang lại những đầu mối giá trị. Bảng này nằm trong một ô nhỏ hơn bên dưới mục "Giá trần và giá sàn trong 52 tuần" (danh sách "Giá trần mới") trên trang "Các nhóm ngành".

Trong lịch sử thị trường, đầu tư vào các nhóm ngành y dược, máy tính, công nghệ thông tin, phần mềm, bán lẻ sản phẩm đặc biệt, và giải trí sẽ mang đến thành công lớn hơn khi đầu tư vào các nhóm ngành khác. Hãy xem xét bức tranh toàn cảnh của thị trường. Nước Mỹ về cơ bản là một thị trường tiêu dùng khổng lồ, dẫn đầu trong các lĩnh vực thông tin, công nghệ cao... Dân số trong thời kỳ bùng nổ dân số sau Chiến tranh Thế giới thứ hai bắt đầu già đi. Vì vậy, bây giờ là thời điểm mà các lĩnh vực như đầu tư, giải trí và y tế trở nên quan trọng hơn.

Cũng cần hiểu rằng ô tô, thép, nhôm, cơ khí, hàng không, đường sắt, và xây dựng là những ngành hoạt động theo chu kỳ. Bên cạnh đó, hầu hết cổ phiếu các ngành công nghệ cao có tính không ổn định gấp hai lần so với hầu hết các nhóm ngành tiêu dùng, do đó cùng với những triển vọng lớn, chúng có thêm nhiều rủi ro.

Đầu mối quan trọng thứ ba và thứ tư về diễn biến của các nhóm ngành trên thị trường nằm ở trang "Thị trường chung và các lĩnh vực". Đó là các biểu đồ nhóm ngành thể hiện chỉ số sức mạnh giá tương đối và một ô nhỏ "Các chỉ số nhóm ngành thị trường". Cả 2 đầu mối này sẽ giúp bạn dễ dàng tìm thấy nhóm ngành dẫn đầu thật sự.

Danh sách đầy đủ về các nhóm ngành và các cổ phiếu của mỗi nhóm sẵn có trên tờ *Investor's Business Daily*. Bảng số liệu *Nhóm*

ngành và ký hiệu băng hình được cập nhật hai lần trong một năm.

KẾT LUẬN

ü Luôn lựa chọn cổ phiếu của những nhóm ngành dẫn đầu. Đa số cổ phiếu thành công trong quá khứ thường của các nhóm ngành dẫn đầu.

ü Những cổ phiếu thành công lớn đều thuộc các nhóm ngành như dược phẩm, y tế, máy tính, công nghệ thông tin, phần mềm, bán lẻ, các sản phẩm đặc biệt, và giải trí.

ü Chỉ số sức mạnh giá tương đối nhóm ngành có thể giúp bạn nhận ra cổ phiếu trong các nhóm ngành dẫn đầu.

BÀI 8: Tầm quan trọng của khối lượng giao dịch và vai trò của các tổ chức lớn

Những đối tượng có ảnh hưởng lớn nhất trên thị trường là các quỹ tương hỗ và các tổ chức lớn. Trong bài này, Bill O'Neil thảo luận ảnh hưởng của những tổ chức này đối với thị trường và việc các nhà đầu tư cá nhân có thể nhận biết hoạt động giao dịch của các tổ chức lớn.

Khối lượng giao dịch là gì và tại sao lại quan trọng?

Quy luật cung cầu rất phổ biến trên thị trường. Các cổ phiếu không bao giờ bất ngờ tăng giá. Đằng sau đó chắc chắn phải có một lượng cầu mua lớn. Đa phần lượng cầu này xuất phát từ các tổ chức lớn. Họ thường mua hơn 75% trong tổng số cổ phiếu hàng đầu trên thị trường.

Khi lựa chọn cổ phiếu, bạn có thể đo lượng cầu dựa vào khối lượng giao dịch hàng ngày hoặc hàng tuần. Khối lượng giao dịch là con số thực về lượng cổ phiếu được giao dịch trong ngày. Số liệu này có thể dễ dàng tìm thấy ở các tờ nhật báo. Tuy nhiên, nếu bạn không theo dõi liên tục để nhận ra khối lượng giao dịch nào thật sự vượt trội (báo hiệu những vụ mua bán lớn), các số liệu hàng ngày chưa hẳn đã hữu ích.

Chỉ có các bảng cổ phiếu trên tờ *Investor's Business Daily* cung cấp cho bạn số liệu "Tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch" của

mỗi cổ phiếu hàng ngày. Nhờ đó bạn có thể theo dõi được sự thay đổi phần trăm khối lượng giao dịch trong ngày hôm qua của mỗi loại cổ phiếu so với trung bình 50 ngày trước đó. Bạn cũng có thể biết cổ phiếu được giao dịch với khối lượng nhiều hơn hay ít hơn khối lượng giao dịch trung bình. Ví dụ, một cổ phiếu được ghi “+356” ở cột “Tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch” có nghĩa là cổ phiếu đó có khối lượng giao dịch trong ngày tăng 356% so với khối lượng giao dịch trung bình 50 ngày trước đó. Ngoài ra, các cổ phiếu có tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch cao nhất cũng được công bố trên tờ *Investor’s Business Daily,* trong mục “Nơi dòng tiền chảy nhiều nhất” ở đầu các bảng cổ phiếu NYSE và Nasdaq hàng ngày.

Các tổ chức lớn không thể mua cổ phiếu mà không tạo ra sự thay đổi nào trong mục “Tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch” và mục “Nơi dòng tiền chảy nhiều nhất” ở đầu các bảng cổ phiếu NYSE và Nasdaq. Để giúp các bạn hình dung về sự tác động của các tổ chức lớn đối với thị trường, tôi sử dụng ví dụ sau: Một quỹ đầu tư có 1 tỷ đô-la và chỉ muốn đầu tư 2% tài sản (tương đương 20 triệu đô-la) vào một cổ phiếu đang được giao dịch ở mức giá 40 đô-la. Như vậy, họ sẽ mua được 500 nghìn cổ phiếu. Việc mua bán của các quỹ đầu tư được ví như hình ảnh các chú voi lớn nhảy vào bồn tắm, nước sẽ trào lên và bắn tung toé khắp nơi. Tờ *Investor’s Business Daily* giúp bạn dễ dàng theo dõi sự di chuyển của những con voi này.

Dựa vào khối lượng giao dịch, nhà đầu tư sẽ biết được một cổ phiếu đang được giao dịch với khối lượng lớn. Vậy làm thế nào để biết cổ phiếu đó đang được bán ra hay mua vào?

Tờ *Investor's Business Daily* có phương tiện đánh giá độc quyền rất hữu ích để xác định một cổ phiếu đang được bán ra hay mua vào, đó là mục "Phân phối/Tích luỹ". Mục này theo dõi khối lượng giao dịch trong 30 tuần trước đó của một cổ phiếu và cho bạn biết cổ phiếu đó đang được tích luỹ (các tổ chức mua vào) hay phân phối (các tổ chức bán ra). Theo đó, các cổ phiếu sẽ được xếp hạng từ A đến E, nếu A hoặc B nghĩa là cổ phiếu đang được mua vào, D hoặc E nghĩa là cổ phiếu đang được bán ra (nhà đầu tư nên tránh thời điểm này), và C chỉ ra lượng mua bán cân bằng.

Bảo trợ là gì?

Đó là khi các nhà đầu tư tổ chức lớn tập trung mua vào một cổ phiếu. Nếu bạn thật sự muốn mua các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng đáng kể, thì điều cần thiết là cổ phiếu đó phải được ít nhất 1 hoặc 2 quỹ đầu tư hoạt động tốt gần đây cũng mua vào. Nghiên cứu của tôi chỉ ra rằng số lượng những cổ phiếu mới được mua trong quý cuối cùng là yếu tố quan trọng nhất và số lượng cổ phiếu được mua thêm rất nhiều trong hiện tại là yếu tố quan trọng thứ hai.

Làm sao để tìm ra những quỹ đầu tư hoạt động tốt và biết được họ đang mua và bán cổ phiếu nào?

Việc bạn phải làm là tạo thói quen theo dõi mục "Quỹ tương hỗ" trên tờ *Investor's Business Daily*. Mục này cung cấp thông tin về tất cả các quỹ có hoạt động tốt nhất trong 3 năm qua. Một mục đánh giá độc quyền khác là mục xếp hạng "Hoạt động trong 3 năm", so sánh mọi loại quỹ, và xếp hạng chúng trong một bảng tỷ lệ: Quỹ xếp hạng A+ thuộc nhóm 5% các quỹ dẫn đầu; xếp hạng A thuộc nhóm 10% các quỹ dẫn đầu; xếp hạng A- thuộc nhóm 15% các quỹ dẫn đầu;

xếp hạng B+ thuộc nhóm 20% các quỹ dẫn đầu, v.v… Đó là chìa khoá giúp bạn nhận ra những quỹ hoạt động tốt nhất.

Trong mục này còn có những danh mục đặc biệt chứa các thông tin quan trọng khác về các quỹ hoạt động tốt, như 10 cổ phiếu lớn nhất của một quỹ, các giao dịch mua cổ phiếu mới (thể hiện bằng chữ “N” bên cạnh tên cổ phiếu) và những cổ phiếu được một quỹ mua thêm hay cắt giảm (thể hiện bằng dấu “+” hoặc “-” bên cạnh tên cổ phiếu). Thông tin về nhóm 10 cổ phiếu hàng đầu được các quỹ nắm giữ nhìn chung đáng quan tâm hơn những cổ phiếu ít được các quỹ nắm giữ.

Đồng thời mục “Quỹ tương hỗ” còn công bố nhóm 10 cổ phiếu được một quỹ mua vào gần đây với số lượng lớn. Tôi đặc biệt quan tâm đến nhóm 3 hoặc 4 cổ phiếu hàng đầu mới được các quỹ mua. Một quỹ hoạt động hàng đầu mua một cổ phiếu với số lượng lớn cho bạn biết cổ phiếu đó có sức thuyết phục nhất đối với họ. Theo dõi mục này hàng ngày, bạn sẽ biết được khi nào một vài quỹ khác nhau cùng mua vào một loại cổ phiếu mới hoặc đang bán ra một cổ phiếu bạn đang quan tâm.

Ví dụ, tôi theo dõi mục ”Quỹ tương hỗ” trên tờ *Investor’s Business Daily* ngày 24-8-1998. Mục này cho biết các quỹ MAS, có mức tăng trưởng vốn hoá trung bình được tờ *Investor’s Business Daily* xếp hạng A+, đã bán một lượng lớn các cổ phiếu Complete Business Solutions, Advanced Fibre Communications, Ciena, Franklin Resources, PeopleSoft, và Dollar Tree. Nếu bạn sở hữu một trong những cổ phiếu đó, bạn cần biết thông tin quan trọng này. Không có bất kỳ tờ báo hay trang web nào có những thông tin giá trị như vậy.

Nhưng tại sao những giao dịch của một quỹ cách đây 2 tháng lại liên quan đến ngày hôm nay?

Hàng quý hoặc nửa năm, trong khoảng 5 hoặc 6 tuần sau khi kết thúc một thời điểm quan trọng, hầu hết các quỹ đều thông báo công khai những cổ phiếu họ đang nắm giữ. Nhiều người cho rằng việc này quá muộn để có giá trị, nhưng điều này không đúng.

Ông khuyên các nhà đầu tư thế nào nếu đã quá muộn để mua?

Hãy luôn kiểm tra biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần của các cổ phiếu được những quỹ đầu tư hoạt động tốt mua gần đây. Các cổ phiếu này đang ở thời điểm thích hợp để mua, hay giá của chúng đã tăng quá cao nên việc mua chúng là quá mạo hiểm? Luôn có những câu hỏi như vậy và chúng tôi sẽ chỉ cho bạn cách tìm ra thời điểm tốt nhất để mua những cổ phiếu mà các quỹ lớn mua gần đây.

Nhiều người nghĩ rằng họ nên mua một cổ phiếu chưa có bất kỳ quỹ nào sở hữu và hy vọng giá của nó sẽ tăng lên khi được các quỹ quan tâm tới. Quan niệm này thật thiển cận. Hãy tránh xa cổ phiếu không được một quỹ đầu tư hoạt động tốt nào quan tâm đến. Hãy tự hỏi tại sao các quỹ hoạt động tốt không quan tâm đến cổ phiếu đó? Dù thế nào đi nữa, sức mua mạnh mẽ của các quỹ đầu tư vẫn có thể làm tăng giá cổ phiếu. Vì vậy, bạn nên mua những cổ phiếu được một số quỹ hoạt động tốt mua vào gần đây.

Bằng cách thường xuyên theo dõi mục “Quỹ tương hỗ” trên tờ *Investor’s Business Daily*, bạn sẽ phát hiện một số điều về những cổ phiếu mà các quỹ đầu tư xuất sắc thường mua và không mua. Họ không mua những cổ phiếu giá rẻ mà thích các công ty chất lượng cao có thể đáp ứng sức mua của họ. Bạn cũng có thể xác định

những ngành họ đầu tư vào nhiều nhất cũng như các lĩnh vực họ đang rút lui. Một nhà đầu tư khôn ngoan luôn chú ý liệu tổng số quỹ mua một cổ phiếu có tăng lên đều đặn trong những quý gần đây không.

Làm thế nào để biết cổ phiếu của mình được các nhà đầu tư tổ chức bảo trợ?

Tờ *Investor's Business Daily* có một mục độc quyền khác có tên là mục "Xếp hạng bảo trợ", thể hiện ở các bảng cổ phiếu vào ngày thứ ba hàng tuần. Bảo trợ của mỗi cổ phiếu được xếp hạng từ A đến E. Cổ phiếu xếp hạng A hoặc B là cổ phiếu được các quỹ hoạt động tốt sở hữu và/hoặc số lượng quỹ sở hữu cổ phiếu tăng trong những quý gần đây.

KẾT LUẬN

ü Khối lượng giao dịch là số lượng cổ phiếu được giao dịch trên thực tế.

ü Các cổ phiếu không bao giờ tự nhiên tăng giá. Chắc chắn phải có nhà đầu tư (đặc biệt là những nhà đầu tư tổ chức lớn như các quỹ

tương hỗ và các quỹ hưu trí) mua chúng với số lượng lớn.

ü Cột “Tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch” trên tờ *Investor’s Business Daily* theo dõi sự thay đổi phần trăm khối lượng giao dịch ngày hôm qua của mỗi cổ phiếu so với trung bình 50 ngày trước đó, chỉ ra cổ phiếu giao dịch với khối lượng nhiều hơn hay ít hơn khối lượng giao dịch trung bình.

ü Sử dụng mục “Phân phối/ Tích luỹ” để biết các cổ phiếu đang được các nhà đầu tư tổ chức lớn mua hoặc bán.

ü Biết được các quỹ tương hỗ hoạt động tốt nhất đang mua và bán cổ phiếu nào rất quan trọng. Mục “Xếp hạng bảo trợ” giúp bạn xác định liệu cổ phiếu của bạn có được các tổ chức lớn bảo trợ hay không.

ü Khi bắt đầu đầu tư, bạn nên chọn dịch vụ môi giới trọn gói hoặc dịch vụ môi giới giá hạ. Nếu bạn thuê một nhà môi giới, hãy chắc chắn người đó làm việc hiệu quả.

BÀI 9: Xác định đúng thời điểm mua cổ phiếu

Khi tìm hiểu một cổ phiếu, quan trọng là phải dựa trên phân tích kỹ thuật và các biểu đồ để nhận biết tình hình hoạt động của nó. Trong bài này, Bill O'Neil đưa ra những chỉ dẫn cơ bản về cách đọc biểu đồ và giới thiệu một mô hình biểu đồ phổ biến - "chiếc cốc có tay cầm ".

Biểu đồ quan trọng như thế nào khi lựa chọn cổ phiếu?

Chúng ta đều biết câu nói, “thời gian là vàng”. Câu nói này không chỉ đúng trong cuộc sống mà còn đúng trên thị trường chứng khoán. Biết được thời điểm tốt nhất để mua hoặc bán cổ phiếu là một kỹ năng quan trọng mà bất kỳ ai cũng có thể học và nên học. Trong 3 bài tiếp theo, tôi sẽ hướng dẫn bạn cách đọc biểu đồ về diễn biến của cổ phiếu theo ngày hoặc theo tuần.

Các biểu đồ rất cần thiết bởi chúng cung cấp thông tin quan trọng về hoạt động của cổ phiếu trên thị trường. Bạn sẽ bỏ lỡ những thông tin quý giá này nếu chỉ tập trung vào các nhân tố cơ bản. Biểu đồ là mô tả bằng hình về diễn biến giá cả và khối lượng giao dịch cũng như mối liên hệ giữa giá hiện tại và giá trong quá khứ của một cổ phiếu.

Trên đường giá của biểu đồ, mỗi cột thể hiện diễn biến giá của một ngày hoặc một tuần xét theo 3 biến số. Đỉnh của cột thể hiện mức giá cao nhất của cổ phiếu giao dịch trong ngày (giá cao trong ngày).

Đáy của cột thể hiện mức giá thấp trong ngày (giá thấp trong ngày). Đường cắt trục hoành thể hiện mức giá đóng cửa của cổ phiếu. Đáy của biểu đồ mô tả khối lượng giao dịch trong cùng thời gian, hàng ngày hoặc hàng tuần.

Làm thế nào để hiểu được tất cả các cột và đường cắt đó?

Chúng ta đã thảo luận về tầm quan trọng của khối lượng giao dịch. Bây giờ hãy cùng kết hợp khối lượng giao dịch với giá cả. Dễ dàng nhận ra dấu hiệu tích cực trên biểu đồ là khối lượng giao dịch tăng lớn trước khi giá tăng. Điều này thường chỉ ra ngày tích luỹ - các tổ chức lớn đang mua vào một loại cổ phiếu. Ngược lại, ngày phân phối (các tổ chức lớn đang bán ra một loại cổ phiếu) là ngày khối lượng giao dịch tăng khi cổ phiếu giảm giá.

Nếu giá có xu hướng giảm và khối lượng giao dịch cũng giảm đáng kể, nên lo lắng vì khối lượng giao dịch giảm cho thấy cổ phiếu không được bán ra nhiều. Tôi sử dụng cả những chỉ báo kỹ thuật và cơ bản bởi có những dấu hiệu xuất hiện trên biểu đồ, về khía cạnh kỹ thuật, có thể dự báo công khai và chuyên nghiệp sự thay đổi trong các nhân tố cơ bản. Điều này đặc biệt đúng khi những cổ phiếu hàng đầu đạt mức giá đỉnh điểm. Một số cổ phiếu có thể lên đến đỉnh điểm trong khi lợi nhuận hiện tại và lợi nhuận ước tính có vẻ lớn.

Trong “45 năm nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán”, cùng với việc xem xét những nhân tố cơ bản, chúng tôi tập trung vào các chỉ báo kỹ thuật về diễn biến giá cả và khối lượng giao dịch thông qua nghiên cứu biểu đồ của các cổ phiếu hàng đầu. Chúng tôi nhận thấy một điểm chung là vùng củng cố giá hay các kiểu mô hình cơ bản cụ thể đều xuất hiện trong diễn

biến giá cổ phiếu. Nó được hình thành chỉ trước khi các cổ phiếu đảo chiều và đạt mức giá trần mới. Thông thường, nó bắt nguồn từ những đợt điều chỉnh các chỉ số trên thị trường chung.

Biểu đồ của một cổ phiếu tiềm năng có dạng thế nào khi chuẩn bị đạt mức giá trần mới và tăng từ 100% đến 200% trở lên?

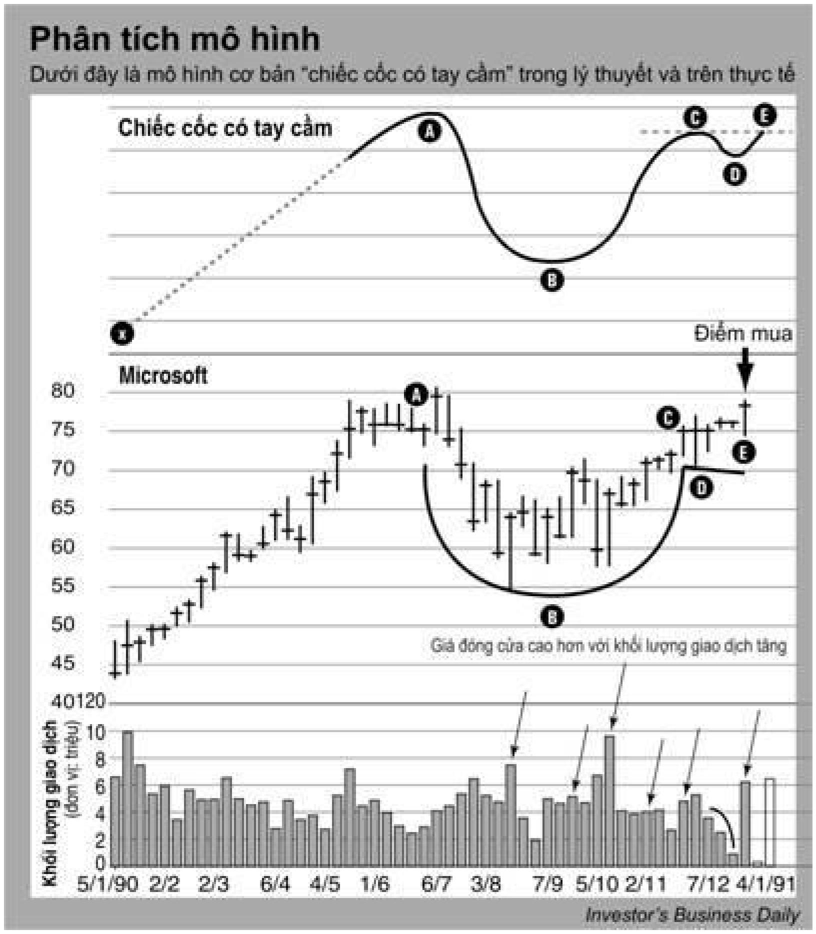
Có 3 mô hình cơ bản. Một trong những mô hình phổ biến nhất có tên là “chiếc cốc có tay cầm”.

Mô hình được đặt tên như vậy bởi nó có hình trông giống như chiếc cốc uống cà phê. Khoảng cách từ điểm A đến B là phần đáy bên trái được hình thành khi thị trường đi xuống; B là phần đáy cốc được hình thành khi thị trường đang ở giai đoạn chuyển mình giữa suy thoái, dập dềnh và tăng trưởng trong vài tuần, và từ B đến C là thời điểm giá cổ phiếu tăng đến một ngưỡng nào đó dưới mức giá trần cũ. Từ C đến D và E tạo nên phần tay cầm. Toàn bộ khu vực từ A đến E được gọi là “chiếc cốc có tay cầm”.

Trong nghiên cứu về những cổ phiếu thành công, tôi cũng xác định được điểm mua tốt nhất cho một cổ phiếu. Điểm mua tốt nhất thường xuất hiện khi giá cổ phiếu đạt mức giá trần mới. Điểm mua là điểm mà mức kháng cự thấp nhất (Mức kháng cự là mức giá có khuynh hướng chống lại biến động giá lên cao hơn nữa), có nghĩa là tại điểm đó, cổ phiếu có cơ hội lớn nhất để đạt mức giá cao hơn dựa trên diễn biến khối lượng giao dịch và giá của nó trong quá khứ và hiện tại.

Trong mô hình “chiếc cốc có tay cầm”, thời điểm tốt để mua cổ phiếu là ngay khi nó giao dịch ở mức 1/8 của một điểm ở trên mức giá trần trong phần tay cầm (tại các điểm C, D và E). Chúng tôi gọi

đó là điểm cổ phiếu đạt giá trần mới, bởi nó thật sự là mức giá trần mới của toàn bộ giao dịch trong phần tay cầm, thường thấp hơn một chút so với giá trần cũ tạiđiểm A.



Tại sao ông không mua ngay ở khu vực đáy cốc?

Mọi người thường cảm thấy không thoải mái khi phải chờ đợi điểm mua vì cổ phiếu thường có mức giá cao hơn các mức giá khác trong khu vực đáy. Họ hỏi: "Tại sao không mua sớm hơn ở mức giá rẻ hơn để có một giao dịch thành công? Tại sao lại chờ đến khi cổ phiếu tăng vài điểm trước khi mua?" Mục đích không phải là mua ở mức giá rẻ nhất khi cổ phiếu có khả năng biến động giá lớn mà là mua đúng thời điểm có các cơ hội khiến cổ phiếu tăng giá đáng kể.

Thông qua những nghiên cứu chi tiết về giá cổ phiếu trong quá khứ, tôi thấy có thể mua một cổ phiếu ở đúng điểm mua, nếu tất cả các nhân tố kỹ thuật và cơ bản của nó đều hợp lý. Cổ phiếu không giảm 8% so với giá ban đầu, và có cơ hội lớn để tăng giá cao hơn. Nếu làm đúng quy tắc này, đây là điểm ít rủi ro nhất.

Vào ngày cổ phiếu đảo chiều, khối lượng giao dịch cần phải tăng ít nhất 50% so với mức giao dịch trung bình hàng ngày. Lượng cầu mua của các tổ chức lớn đối với cổ phiếu của bạn tại điểm mua then chốt này cũng rất quan trọng. Các bảng cổ phiếu độc quyền trên tờ *Investor's Business Daily* cho bạn biết tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch mỗi ngày.

Trong biểu đồ của chúng tôi, đường nét đứt từ điểm X đến điểm A được gọi là xu hướng tăng cao nhất. Những cổ phiếu mạnh tăng giá ít nhất 30% trong xu hướng tăng cao nhất. Mô hình "chiếc cốc có tay cầm" hoàn chỉnh cần ít nhất 7 đến 8 tuần để hình thành (từ điểm A đến điểm E). Nếu không, nó có thể thiếu sót và thất bại sau khi cổ phiếu đảo chiều. Mức giá sàn của một số cổ phiếu có thể kéo dài từ 3 đến 6 tháng hoặc lâu hơn, khoảng 15 tháng. Đa số cổ phiếu giảm 20% đến 30% từ mức giá trần tới đáy cốc (từ A đến B). Các phần tay cầm có thể chỉ kéo dài trong một thời gian ngắn (1 hoặc 2 tuần), hoặc kéo dài một vài tuần, và phải hướng xuống giá sàn. Điều này nhằm mục đích điều chỉnh giá ra khỏi xu hướng giảm xuống.

Các tay cầm hợp lý hiếm khi kéo giá xuống hơn 10% hoặc 15%. Chúng thường thể hiện khối lượng giao dịch giảm (không có thêm cổ phiếu được bán ra), hoặc một số vùng giá thay đổi không đáng kể (trong một vài tuần). Đó là một tín hiệu tích cực.

Lý thuyết có vẻ rõ ràng, nhưng diễn biến của cổ phiếu có thật sự hình thành các mô hình như vậy không?

Có một ví dụ kinh điển về mô hình "chiếc cốc có tay cầm" là về cổ phiếu Microsoft trong tháng 1-1991, một tuần trước khi đạt mức giá trần mới nó tiếp tục tăng giá gấp đôi (xem biểu đồ). Tại thời điểm đó, chỉ số EPS của Microsoft là 99 và sức mạnh giá tương đối là 96. Nó giảm 6 tuần từ điểm A, dao động giá xuống đáy cốc ở điểm B, bình ổn giá vào tháng 11 (điểm C) và sau đó hình thành một tay cầm rất hẹp (điểm D, E) trong 5 hoặc 6 tuần. Lưu ý rằng tay cầm ở nửa trên của toàn bộ mô hình (các điểm C, D, E).

Tôi đặt các mũi tên trong 6 tuần khác nhau dọc xuống phần đáy và hướng lên trên phần khối lượng giao dịch (thể hiện ở đáy biểu đồ) tăng từ tuần trước đó với giá cũng tăng. Hai tuần có khối lượng giao dịch lớn nhất là các tuần giá tăng với giá đóng cửa đạt đỉnh điểm trong tuần. Hãy lưu ý thời điểm khối lượng giao dịch giảm đi rất nhiều trong tháng 12, khối lượng thấp nhất hàng tuần và biến động giá nhỏ trong cuối tháng 12 và đầu tháng 1.

Điểm mua chính xác của bạn là phần đỉnh tay cầm. Tuy không phải là giá thấp nhất, nhưng hứa hẹn sẽ tăng cao. Đó là lý do tại sao bạn phải chờ đợi cổ phiếu đạt mức giá này trước khi bạn mua.

Dù bạn đã quen với điều đó, vẫn có vẻ đáng lo ngại, lạ lẫm và khó tin rằng cách tốt nhất là mua một cổ phiếu khi nó gần đạt mức giá trần mới. Thực tế, có 98% nhà đầu tư cá nhân không bao giờ làm theo cách này, và đó là lý do tại sao chỉ một số ít từng sở hữu, hoặc đầu tư toàn bộ vốn vào những cổ phiếu luôn thành công trên thị trường chứng khoán Mỹ. Nên nhớ, mua cổ phiếu ở giá trần mới là mua những cổ phiếu có sức mạnh đang tăng lên.

KẾT LUẬN

ü Trong nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán trong 45 năm qua, tôi phát hiện nhiều kiểu mô hình cơ bản. Những mô hình này được tạo nên trước khi cổ phiếu đạt mức giá trần mới, sau đó tiếp tục thu được lợi nhuận lớn.

ü Mô hình phổ biến có tên là "chiếc cốc có tay cầm" vì có hình giống một chiếc cốc cà phê.

ü Điểm mua tốt nhất của bất kỳ cổ phiếu nào là điểm cổ phiếu đạt mức giá trần mới.

ü Vào ngày cổ phiếu đảo chiều, khối lượng giao dịch nên tăng trên 50% so với mức trung bình.

ü Hãy nhớ, bạn cần mua một cổ phiếu khi nó đạt mức giá trần mới. 98% nhà đầu tư cá nhân không bao giờ mua theo cách này, và đó là lý do tại sao rất ít người sở hữu những cổ phiếu thành công lớn.

ü Khối lượng giao dịch tăng từ tuần trước hoặc ngày hôm trước cùng với giá tăng nhìn chung là một dấu hiệu tích cực.

ü Khối lượng tăng từ tuần trước hoặc ngày hôm trước cùng với giá giảm nhìn chung là một dấu hiệu tiêu cực.

ü Giá giảm, khối lượng giao dịch giảm cho thấy cổ phiếu được bán ra không đáng kể.

BÀI 10: Mô hình biểu đồ mang lại lợi nhuận lớn

Bạn cần tìm kiếm những mô hình khác nhau khi tiến hành phân tích kỹ thuật. Trong bài này, Bill O'Neil thảo luận một số mô hình cơ bản và đề cập những lỗi nhà đầu tư tránh mắc phải khi đọc biểu đồ.

Ông nhận ra tầm quan trọng của việc đọc biểu đồ khi nào?

Từ năm 1959, một năm sau khi tôi trở thành nhà môi giới chứng khoán. Khi đó, có một quỹ tương hỗ dường như hoạt động tốt hơn hẳn so với các quỹ khác. Tôi có một quyển biểu đồ hàng tuần và những báo cáo hàng quý về giá mua mỗi cổ phiếu mới của quỹ này trong 2 năm trước. Và tôi đã thu được những thông tin rất quan trọng.

Điều tôi học được rất đáng ngạc nhiên, đã thay đổi toàn bộ quan điểm của tôi về cách thức lựa chọn những cổ phiếu thành công. Mỗi cổ phiếu (trong gần 100 cổ phiếu mới) mà quỹ này mua được chỉ sau khi nó đóng cửa ở mức giá trần mới. Ví dụ, nếu giá một cổ phiếu dao động trong khoảng từ 40 đô-la đến 50 đô-la trong 3 đến 6 tháng, quỹ này chỉ mua khi nó có mức giá trần mới là 51 đô-la.

Hãy suy nghĩ vì ý tưởng mua một cổ phiếu ở mức giá cao nhất có vẻ như không thực tế. Hầu hết chúng ta đều mong muốn mỗi vụ mua bán là một món hời. Ở đây, tôi muốn loại bỏ quan điểm sai lầm phổ biến này.

Những gì áp dụng trong việc mua bán hàng hoá tại một cửa hàng không thể áp dụng vào việc mua bán cổ phiếu. Bạn có muốn các cổ phiếu tiềm năng lớn nhất tiếp tục tăng giá cao hơn nữa? Bạn phải bỏ qua câu “mua thấp và bán

cao” và thay thế bằng câu “mua cao và bán cao hơn nhiều”.

Tất cả chỉ là vấn đề về tầm nhìn và kinh nghiệm. Hãy nhìn lại cổ phiếu thành công lớn như Cisco Systems. Từ điểm mua giá trần mới ban đầu là 30 đô-la trong tháng 10-1990 đã tăng tới mức khó tin là 15,650% vào tháng 10-1998. Thực tế, điểm mua giá trần mới này rất thấp nhưng người ta vẫn thấy dường như hơi cao và chỉ biết diễn biến giá tại thời điểm đó. Họ chưa nhìn thấy khả năng lợi nhuận không thể tin được của nó. Thông thường, giá trần hiếm khi cao khi bạn tìm kiếm những công ty lớn thật sự.

Một vài mô hình giá khác xuất hiện trước khi các cổ phiếu tăng vọt là gì?

Ngoài mô hình phổ biến “chiếc cốc có tay cầm”, còn có mô hình biểu đồ “hai đáy” (biểu đồ trang bên).

Mô hình 39 tuần của cổ phiếu American Power Conversion năm 1990 trông giống như chữ “W” lớn. Điểm giữa của chữ W là điểm C nằm ở dưới mức giá trần tại điểm A, điểm bắt đầu của mô hình. Từ điểm A đến B là đáy đầu tiên, từ điểm B đến C là mức giá tăng lên đến điểm giữa, và từ điểm C đến D là cạnh bên đi xuống thứ hai, tức đáy thứ hai của chữ “W”.

Thông thường, cạnh bên đi xuống thứ hai sẽ hơi thấp so với mức giá sàn của đáy thứ nhất tại điểm B. Nó biểu thị tình trạng cổ phiếu đảo chiều. Điểm D đến điểm E là đường tăng lên cuối cùng trong chữ “W”, và các điểm E, F và G tạo nên một tay cầm ngắn.

Điểm mua chính xác là ở mức giá khoảng hơn 22 đô-la một chút - điểm G, khi cổ phiếu tăng tới mức giá trần ở phần tay cầm (điểm E). Lưu ý giá trần cao với khối lượng giao dịch hàng tuần

được chỉ ra ở đáy biểu đồ khi cổ phiếu tăng giá vượt qua mức 22 đô-la.

Cổ phiếu này tại điểm mua có mức xếp hạng chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu là 99, chỉ số sức mạnh giá tương đối là 95, lợi nhuận trên vốn cổ phần là 53,8% và lợi nhuận biên trước thuế hàng năm là 25%. Nó tăng 800% trong 22 tháng tiếp theo từ điểm G. Tại thời điểm đó, chỉ số ở điểm G này chắc chắn rất cao và đáng sợ đối

với hầu hết các nhà đầu tư. Cũng cần chú ý khối lượng giao dịch hàng tuần rất lớn vào tuần giá tăng từ 18 đô-la lên 22 đô-la ở điểm C.

Trong suốt 3 tuần cuối tháng 12 và tuần đầu tháng 1, cổ phiếu đóng cửa xung quanh mức 17 đô-la và khối lượng giao dịch đạt mức thấp nhất. Hầu hết mọi nhà đầu tư sẽ không bao giờ phát hiện ra điều này, nhưng đó thường là một dấu hiệu tích cực vì nó thể hiện cổ phiếu không được bán ra nhiều trên thị trường.

Nhà đầu tư cần tìm kiếm những mô hình giá nào khác nữa?

Một mô hình khá phổ biến khác là mô hình “bằng phẳng”. Mô hình này xuất hiện sau khi cổ phiếu hình thành “chiếc cốc có tay cầm” và sau đó tiếp tục tăng giá lên. Đơn giản là, mô hình này tiến thẳng và giữ mức giá ít nhất 5 tuần, thường chỉ điều chỉnh từ 8% đến 12%. Tại cuối

mô hình này, một điểm mua mới được thiết lập, mang đến cho bạn cơ hội mới để mua hoặc tham gia vào thời điểm "chiếc cốc có tay cầm" sớm hơn có thể.

Bạn cần mua cổ phiếu chính xác tại điểm nó hình thành một mô hình vững chắc. Đừng theo đuổi cổ phiếu khi nó tăng hơn 5% so với điểm mua trong quá khứ. Nếu làm thế, bạn sẽ mất thêm một khoản tiền đáng kể.

Một số lỗi ông mắc phải khi đọc biểu đồ là gì? liệu có thể có mô hình sai?

1. Những mô hình cơ bản chỉ kéo dài từ 1 đến 4 tuần là rất mạo hiểm và thường thất bại. Hãy tránh xa những mô hình này.

2. Các mô hình rộng hoặc không khít về tổng thể khá mạo hiểm. Sẽ an toàn hơn nếu bạn mua những mô hình ít dao động về giá.

3. Các cổ phiếu tăng vọt từ đáy mô hình lên mức giá trần mới mà không hề có bất kỳ giật lùi hoặc tay cầm nào thường mang lại rủi ro và sẽ giảm giá mạnh.

4. Nên tránh mô hình cổ phiếu đảo chiều mà khối lượng giao dịch không tăng thật sự.

5. Nên bỏ qua những mô hình cổ phiếu tụt hậu (cổ phiếu xếp cuối nhóm có mức giá trần thấp).

6. Khu vực tay cầm quá rộng hoặc không khít (giảm giá 20% đến 30%) là mô hình sai và thường thất bại.

7. Sau khi cổ phiếu tăng giá trong một khoảng thời gian dài, lần thứ tư cổ phiếu hình thành một mô hình (mô hình “giai đoạn thứ tư”) thường quá rõ ràng đối với mọi người và sẽ có thể thất bại (xem thêm Bài 11)

Khi bạn học cách đọc biểu đồ và nhận diện chính xác các cổ phiếu có mô hình cơ bản hợp lý, có những tiêu chuẩn về lợi nhuận cơ bản mà chúng tôi đã đề cập ở các chương trước trong cuốn sách này, kết quả đầu tư của bạn sẽ được cải thiện đáng kể.

KẾT LUẬN

ü Khi lựa chọn cổ phiếu, bạn nên tìm kiếm những mô hình có dạng “chiếc cốc có tay cầm”, “hai đáy”, “bằng phẳng”.

ü Bạn nên tránh một số mô hình sai, đó là:

1. Các tay cầm to và rộng bất thường

2. Các tay cầm hướng lên trên

3. Tổng thể các mô hình rộng hoặc to

4. Những cổ phiếu tụt hậu là những cổ phiếu cuối cùng trong số các cổ phiếu cùng nhóm ngành hình thành các mô hình cơ bản

5. Khối lượng giao dịch không tăng khi cổ phiếu đảo chiều

6. Những mô hình cơ bản “giai đoạn thứ tư”

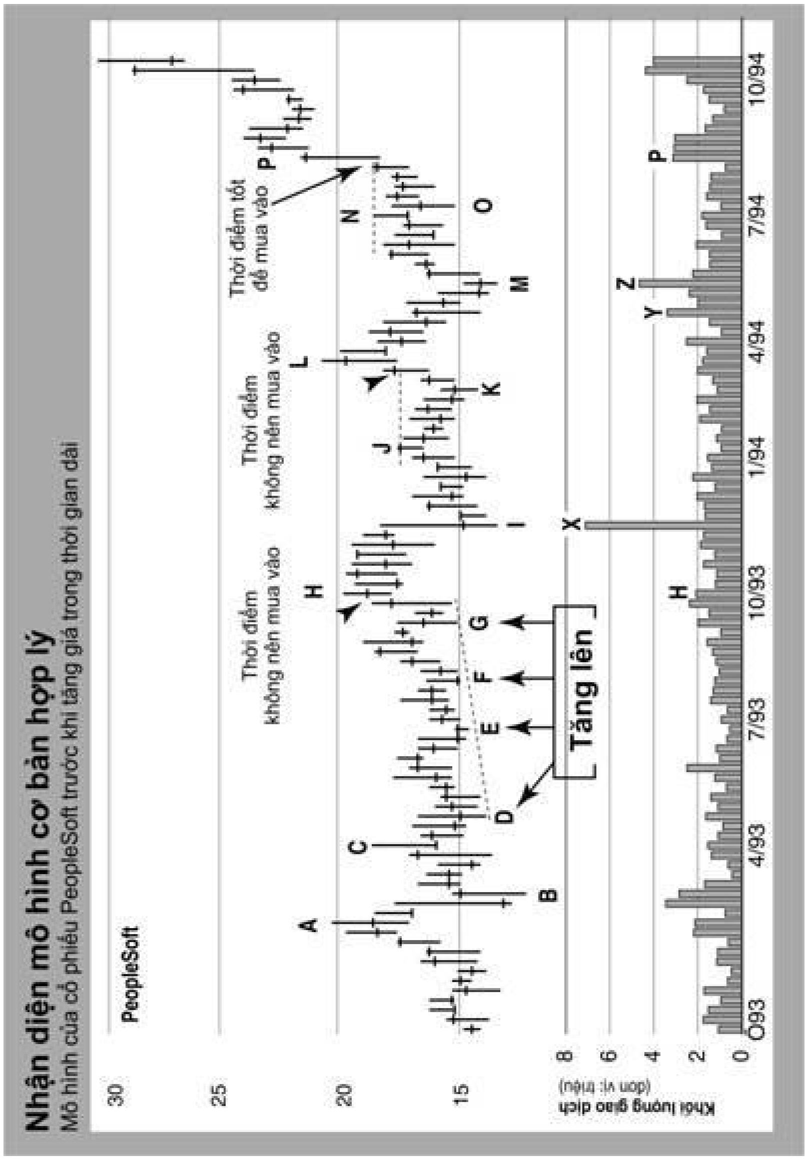
7. Những mô hình cơ bản kéo dài trong thời gian ngắn

ü Thay thế câu “mua thấp, bán cao” bằng câu “mua cao và bán cao hơn”.

ü Bạn nên mua cổ phiếu đúng thời điểm. Đừng chạy theo một cổ phiếu tăng hơn 5% so với điểm mua trong quá khứ.

BÀI 11: Cách thức đọc biểu đồ chứng khoán chuyên nghiệp

Đọc biểu đồ là một trong 4 kỹ năng nhà đầu tư khó thành thạo nhất. Trong bài này, Bill O'Neil đưa ra các ví dụ cụ thể và thảo luận về cách đọc biểu đồ cũng như một số ngoại lệ đối với những quy tắc mà ông đã đưa ra.



Một số biểu đồ trông khả quan nhưng không phải tất cả cổ phiếu đều mang lại lợi nhuận lớn. Làm thế nào để ông phân biệt được một mô hình hợp lý và một mô hình sai?

Biểu đồ được sử dụng để đánh giá hoạt động của một cổ phiếu qua diễn biến gần đây của nó. Bên cạnh tất cả các nhân tố có thể ảnh hưởng đến thị trường như tỷ lệ lãi suất của Fed, thị trường quốc tế, tình hình chính trị, một biểu đồ với đường khối lượng và đường giá tương đối đơn giản sẽ thể hiện hoạt động thực tế của cổ phiếu trên thị trường.

Biểu đồ PeopleSoft là ví dụ điển hình cho thấy những chi tiết nhỏ có thể tạo nên sự khác biệt giữa những mô hình cơ bản sai, dễ dẫn đến thất bại, và những mô hình cơ bản hợp lý mang lại lợi nhuận tối đa.

Các điểm A, B và C trong năm 1993 có vẻ như một phần của chiếc cốc trong mô hình "chiếc cốc có tay cầm". Tuy nhiên, phần tay cầm từ các điểm C đến H đang hướng về các điểm giá sàn D, E, F và G. Mỗi điểm tăng một ít theo các điểm giá sàn. Hầu hết các mô hình cơ bản như

vậy sẽ thất bại sau khi cổ phiếu đảo chiều, xảy ra tại điểm H. Cũng cần chú ý khối lượng giao dịch hàng tuần trong tuần cổ phiếu đảo chiều (điểm H, ở đáy biểu đồ) thấp hơn so với tuần trước đó. Đây cũng là một dấu hiệu không tốt khác. Khối lượng giao dịch trong tuần cổ phiếu đảo chiều nên tăng so với tuần trước đó.

PeopleSoft hình thành một mô hình cơ bản khác từ điểm H đến L. Lúc này, phần tay cầm chuyển hướng xuống từ J đến K. Dấu hiệu này tốt hơn bởi nó làm những nhà đầu tư non tay dao động thông qua việc cắt giảm giá đóng cửa thấp của một vài tuần trước đó. Tuy nhiên, phần tay cầm không nên hình thành ở nửa thấp của mô hình tổng thể.

Ông tính toán như thế nào nếu phần tay cầm từ phần giữa lên phần trên của mô hình ngược lại với phần dưới của mô hình?

Lấy mức giá trần của mô hình là 19 đô-la 7/8 (điểm H) và giá sàn của mô hình là 13 đô-la (điểm I), giảm 6 đô-la 7/8 điểm. Tiếp theo, lấy đỉnh của tay cầm là 17 đô-la (điểm J) và đáy của tay cầm là 14 đô-la (điểm K). Điểm giữa của tay cầm là 15 đô-la ½. Bây giờ, điểm giữa của tay cầm là 15 đô-la ½ gần mức giá trần 19 đô-la 7/8 (điểm H) hay gần mức giá sàn 13 đô-la hơn (điểm I)? Rõ ràng, nó thấp hơn 2 ½ điểm so với giá sàn và 4 3/8 điểm so với giá trần.

Điểm giữa của tay cầm gần với nửa đáy hơn là dấu hiệu không tốt cho thấy một mô hình cơ bản sai mà bạn không nên mua khi nó cố gắng đảo chiều (điểm L). Cũng cần chú ý khối lượng bán ra lớn tại điểm X, khi PeopleSoft đảo chiều dưới mức giá hỗ trợ là 15 đô-la được hình thành 2 tháng trước.

Cũng cần có thời gian để học được những điều phức tạp này. Bởi ngay cả những người đọc

biểu đồ nhiều kinh nghiệm cũng có thể bị lôi kéo mua tại các điểm H và L.

Mô hình PeopleSoft hình thành hợp lý ở điểm nào?

Cổ phiếu cuối cùng cũng hình thành mô hình “chiếc cốc có tay cầm” thứ ba, hợp lý hơn, từ các điểm từ L đến P. Phần tay cầm từ các điểm N đến O gần với điểm giữa của mô hình hơn. Mô hình này chặt hơn và tốt hơn mô hình đầu tiên. Sau 4 tuần giảm từ điểm L, cổ phiếu đảo chiều xuống dưới mức hỗ trợ 16 đô-la của 2 tuần trước đó, nhưng khối lượng giao dịch hơi ít. Điều này tốt hơn là khối lượng giao dịch lớn trong mô hình thứ hai ở tuần X.

Cũng cần lưu ý giá tăng, khối lượng giao dịch lớn ở tuần Y và khối lượng giao dịch lớn ở tuần Z. Thoạt nhìn, bạn có thể hiểu nhầm khối lượng giao dịch ở tuần Z như một dấu hiệu tiêu cực.

Nhưng đây thật sự là dấu hiệu cho thấy mức mua hỗ trợ lớn.

Sau đây tôi sẽ giải thích diễn biến đó. Trong 2 tuần trước, cổ phiếu đóng cửa giảm giá từ 1 1/4 tới 1 ½ điểm mỗi tuần. Khối lượng giao dịch hàng tuần sau đó tăng lên, nhưng cổ phiếu vẫn chỉ đóng cửa ở mức giá giảm 1/8 điểm. Tôi gọi đó là “khối lượng giao dịch lớn mà giá không giảm”. Đó là mức mua hỗ trợ của các tổ chức tạo nên khối lượng giao dịch lớn khiến cổ phiếu dừng giảm giá và đóng cửa với mức giá không thay đổi trong tuần. Bây giờ bạn có 2 trong 4 tuần thể hiện mức hỗ trợ khối lượng giao dịch lớn theo các mức giá trần của mô hình.

Điểm mua chính xác trong mô hình này là 18 ½ đô-la. Quan sát khối lượng giao dịch trước khi cổ phiếu đảo chiều. Sau đó, trong tuần cổ phiếu đảo chiều, khối lượng giao dịch tăng lớn tại điểm P.

Đây chính là thời điểm công ty nghiên cứu và môi giới chứng khoán của chúng tôi, William O'Neil + Co., gợi ý các nhà đầu tư tổ chức mua PeopleSoft vào tháng 8-1994. Chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu PeopleSoft xếp hạng 99 và chỉ số sức mạnh giá tương đối là 87. Lợi nhuận biên trước thuế của PeopleSoft là 23,5% và tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận 5 năm là 163%. Ban giám đốc công ty sở hữu 50% cổ phiếu, chỉ số P/E gấp 45 lần lợi nhuận (sau này cổ phiếu được bán với mức trên 100 lần lợi nhuận), và khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày là 142 nghìn cổ phiếu.

Còn có những bí quyết nào khác giúp ông tìm thấy những mô hình đúng đắn?

Đa số cổ phiếu thành công, khi tăng giá, sẽ hình thành một số mô hình cơ bản, mỗi mô hình thể hiện một giai đoạn của cổ phiếu. Lần đầu tiên khi một mô hình đúng được hình thành (giai

đoạn 1), rất ít người nhận ra nên chỉ có một số ít mua nó. Cũng chỉ có một số ít người nhận biết được mô hình thứ hai, nhưng khi mô hình thứ ba và đặc biệt là mô hình thứ tư hình thành thì mọi người đều nhận biết được. Thị trường biến động làm thất vọng đa số nhà đầu tư và bởi vì hầu hết cổ phiếu dự đoán là thành công lại thường không hiệu quả, nên nếu mua trong giai đoạn thứ tư này, bạn sẽ sai lầm trầm trọng. Khi mô hình giai đoạn thứ tư thất bại, cổ phiếu sẽ giảm giá, tạo ra những đợt giảm giá quan trọng trên thị trường chung. Nếu sau đó cổ phiếu phục hồi và bắt đầu tạo nên những mô hình mới, bạn cần bắt đầu tính toán lại tất cả các mô hình.

Diễn biến khối lượng giao dịch và giá thể hiện trên biểu đồ thường giúp bạn nhận ra khi cổ phiếu đạt đỉnh điểm và nên bán cổ phiếu ngay khi có những thay đổi tiêu cực về lợi nhuận. Ví

dụ, tháng 10-1980, khi cổ phiếu dịch vụ dầu đạt điểm đỉnh, cho thấy lợi nhuận tăng 100% hoặc hơn và lợi nhuận ước tính rất lớn trong một vài quý tiếp theo. Nhưng diễn biến giá và khối lượng giao dịch chỉ ra hiện tượng phân phối lớn (các tổ chức lớn đang bán ra). Đây chính là thời điểm bán cổ phiếu, bất kể những người theo trường phái phân tích cơ bản nói gì.

Tôi xem qua một cuốn sách tìm kiếm những mô hình đúng và cổ phiếu phù hợp với công thức CAN SLIM trong cuốn *How to make money in stocks* (Làm giàu qua chứng khoán) của tôi. Một mô hình hợp lý thường có giá tăng trong nhiều tuần với khối lượng giao dịch trung bình lớn. Cũng có một vài tuần giá giảm nhẹ. Tôi muốn thấy khối lượng giao dịch hàng tuần lớn vào những tuần giá tăng một hoặc hai lần trong diễn biến của cổ phiếu 12 tháng qua.

Hầu hết những cổ phiếu hàng đầu, sau khi bắt đầu hình thành một mô hình hợp lý sẽ tăng 20% trong chưa đầy 8 tuần. Do đó, tôi sẽ không bao giờ muốn bán một cổ phiếu tiềm năng tăng giá 20% chỉ trong thời gian từ 1 đến 4 tuần. 60% thời gian, những cổ phiếu hàng đầu sẽ không trở về điểm giá mua. Tuy nhiên, đôi khi bạn có thể mua thêm khi cổ phiếu bắt đầu trở lại mức giá trung bình trong 50 ngày.

Bạn nên nghiên cứu kỹ biểu đồ và bạn sẽ bắt đầu nhận ra các mô hình. Bạn sẽ khám phá những điều mình chưa bao giờ biết về các cổ phiếu và diễn biến của chúng. Hãy ghi nhớ những mô hình cổ phiếu hoạt động thật sự tốt, bạn sẽ biết cần tìm kiếm cổ phiếu nào. Lịch sử luôn lặp lại. Các mô hình cổ phiếu hoạt động tốt cách đây 5, 10 và 15 năm thì ngày nay cũng sẽ hoạt động tốt vì bản chất tự nhiên và tâm lý những nhà đầu tư không bao giờ thay đổi. Hãy

bắt đầu xem xét các biểu đồ với Daily Graphs Online tại www.dailygraphs.com

Nên nhớ thị trường điều chỉnh là điều rất tự nhiên và bình thường, đừng hoang mang và mất tự tin; nó sẽ có những mô hình hợp lý khác. Thiếu những đợt điều chỉnh trên thị trường, mô hình "chiếc cốc có tay cầm" sẽ ít chính xác hơn. Với các quy tắc bán nghiêm ngặt và cách thức hiểu được những chỉ báo thị trường, bạn sẽ bán được cổ phiếu tại mức giá trần và chờ đợi các mô hình PeopleSoft hình thành trong tương lai. Bạn đừng bỏ lỡ những mô hình mới cũng như đừng bao giờ nản chí và từ bỏ khi thị trường đang trong giai đoạn điều chỉnh.

KẾT LUẬN

ü Đa số cổ phiếu thành công khi tăng giá sẽ hình thành một số mô hình, mỗi mô hình thể hiện một giai đoạn khác

nhau. Các mô hình ở giai đoạn thứ ba và đặc biệt là giai đoạn thứ tư thường hay thất bại.

ü Diễn biến giá và khối lượng giao dịch thể hiện trên biểu đồ giúp bạn nhận ra thời điểm cổ phiếu đạt mức giá cao nhất và nên bán ra.

ü Nghiên cứu các mô hình biểu đồ của những cổ phiếu thành công trong quá khứ, bạn sẽ biết cần tìm những cổ phiếu nào trong tương lai. Lịch sử luôn lặp lại trên thị trường.

ü Tìm kiếm những phần tay cầm hình thành ở nửa trên của mô hình.

ü Một mô hình hợp lý thường có nhiều tuần giá tăng với khối lượng giao dịch trung bình lớn.

ü Hầu hết những cổ phiếu sáng giá của một mô hình hợp lý sẽ tăng 20% trong chưa đầy 8 tuần từ điểm mua. Tôi không bao giờ bán một cổ phiếu tăng giá như vậy trong chưa đầy 4 tuần.

BÀI 12: Phán đoán diễn biến thị trường

Để trở thành một nhà đầu tư thành công, điều quan trọng là phải biết được xu hướng thị trường. Trong bài này, Bill O'Neil sẽ hướng dẫn bạn phương pháp tìm hiểu hoạt động của thị trường.

Theo ông, những bước cần thiết để đầu tư thành công là gì?

Nếu bạn là một nhà đầu tư cá nhân, bất kể bạn mới bước vào lĩnh vực đầu tư hay đã có kinh nghiệm, bạn muốn kiếm tiền và muốn đầu tư vào các cổ phiếu đạt lợi nhuận cao, thì bạn cần học và tuân theo 3 bước quan trọng sau:

· Một là, bạn phải xây dựng các quy tắc chọn mua để lựa chọn được những cổ phiếu tốt

nhất, và sử dụng biểu đồ để quyết định thời điểm tốt nhất để mua cổ phiếu.

· Hai là, bạn phải xây dựng các quy tắc bán giúp bạn biết khi nào nên bán cổ phiếu và thu được lợi nhuận, hoặc cắt giảm thua lỗ để tránh thua lỗ lớn hơn.

· Cuối cùng là, bạn cần có một phương pháp cụ thể chỉ dẫn cho bạn khi nào mức giá trung bình thị trường chạm đỉnh, đảo chiều, hoặc chạm đáy và hình thành một xu hướng tăng giá mới. Đó là tất cả những gì bạn cần.

Thị trường chung là gì? Tại sao việc tìm hiểu thị trường lại quan trọng? Tại sao không thể chỉ mua một cổ phiếu tốt và coi nhẹ thị trường chung?

Thị trường chung được đại diện bởi các chỉ số thị trường hàng đầu như S&P 500, Dow Jones

và Nasdaq. Lý do bạn cần đánh giá cẩn thận những chỉ số này là vì khi chúng chạm đỉnh, và sau đó giảm giá đáng kể, phần lớn các cổ phiếu trên thị trường (bất kể bạn nghĩ đấy là cổ phiếu tốt hay xấu) sẽ đi theo xu hướng này và cũng giảm giá.

Cổ phiếu tăng trưởng, cổ phiếu chất lượng thấp, và thậm chí là những cổ phiếu công nghệ cao, cũng có thể sụt giá xuống từ hai đến ba lần so với mức trung bình của thị trường. Tệ hơn, một số cổ phiếu không thể tăng giá trở lại hay mất hàng năm để làm được điều đó. Như vậy, nếu một thị trường giá xuống giảm từ 20% đến 25%, một vài cổ phiếu của bạn có thể sụt giảm từ 40% đến 75% từ mức giá cao nhất.

Không ích lợi gì khi chúng ta đã thu được lợi nhuận trong thời gian thị trường giá lên, sau đó lại mất hết trong thị trường giá xuống. Bạn sẽ dễ dàng rút ra khỏi thị trường giá lên hơn là thị

trường giá xuống. Các nhà đầu tư thường mất ít nhất 3 hoặc 4 năm để học được bài học này. Vì vậy, bạn nên học cách bán ra cũng như mua vào cổ phiếu đúng thời điểm.

Tại sao một số thị trường giá xuống chỉ tồn tại vài tháng trong khi một số khác lại kéo dài tới hàng năm?

Từ khi bắt đầu sự nghiệp, tôi đã trải qua 12 thị trường giá xuống và tiến hành phân tích cẩn thận 18 thị trường giá xuống trong thế kỷ này. Qua đó, tôi phát hiện rằng, tình hình nước Mỹ và thế giới thường quyết định mức độ và thời gian tồn tại của một thị trường giá xuống.

Khi nước Mỹ lâm vào tình trạng khó khăn thật sự, bạn sẽ nhận ra thị trường chứng khoán có sự điều chỉnh, thể hiện qua biến động của chỉ số Dow Jones ở mức từ 30% đến 50%. Tình trạng này xảy ra năm 1937 (năm suy thoái), giai đoạn

1940-1942 (bắt đầu Chiến tranh Thế giới thứ hai), năm 1966, giai đoạn 1969-1970, giai đoạn 1973-1974 và năm 1977 (chiến tranh Việt Nam, nước Mỹ chảy máu vàng, giá dầu khối OPEC tăng, sự bành trướng của Liên Xô cũ, lạm phát phi mã, và lãi suất ở mức 20% trong suốt thời Carter).

Khi nước Mỹ trong tình trạng bình ổn, như giai đoạn 1948-1949, năm 1953, 1957, 1960, 1980, 1982, 1990 và 1998, thị trường sụt giảm ít hơn, khoảng từ 17% đến 27% so với mức đỉnh điểm.

Điều kỳ lạ là nhiều thị trường sụt giảm thường kết thúc vào quý 4 của năm. Các thị trường giá xuống là bình thường và cần thiết để xoá bỏ những hiện tượng tăng giá quá mức. Chúng cho phép xây dựng những mô hình biểu đồ và cổ phiếu dẫn đầu mới để hình thành thị trường giá lên. Vì vậy, đừng bao giờ chán nản hay mất tự tin, nếu không, bạn sẽ bỏ lỡ cơ hội tốt này.

Các chuyên gia thường không nhất trí với nhau về tình hình thị trường. Làm thế nào để ông nhận ra được ai đúng?

Tôi không nghe theo bất kỳ ý kiến cá nhân nào mà thường nghiên cứu những thay đổi giá và khối lượng giao dịch hàng ngày của các chỉ số dẫn đầu. Tôi sẽ không cố gắng dự đoán xu hướng thị trường trong tương lai xa mà chỉ cần hiểu chính xác tình hình thị trường tại thời điểm hiện tại. Thị trường đang tăng hay giảm, hoạt động bình thường hay bất thường? Chúng tôi đưa tất cả những chỉ số thị trường quan trọng vào trong một trang để tiện theo dõi hàng ngày trên tờ *Investor's Business Daily*, đó là trang "Thị trường chung và các lĩnh vực".

Ba chỉ số quan trọng đã được sắp xếp theo thứ tự giúp bạn nhận ra những biến động khác nhau ở một thời điểm quan trọng. Ví dụ, một chỉ số có thể rớt xuống mức giá sàn trong khi một chỉ số

khác lớn hơn (như chỉ số Nasdaq), có thể duy trì ở trên mức giá sàn, thể hiện sức mạnh lớn hơn của một chỉ số thị trường và sự yếu kém của những chỉ số còn lại. Tờ *Investor’s Business Daily* còn đưa Chỉ số Quỹ tương hỗ vào trang này bởi vì đây cũng là chỉ số thị trường hàng đầu. Tờ báo này còn có một mục là "Toàn cảnh" giúp bạn biết cách giải mã những thay đổi của các chỉ báo khác nhau trong trang "Thị trường chung và các lĩnh vực".

Tôi thấy rất nhiều công cụ kỹ thuật khác (được nhiều nhà chuyên môn sử dụng) còn kém tin cậy hơn việc theo dõi hàng ngày hoạt động của các chỉ số thị trường quan trọng và diễn biến của các cổ phiếu cá nhân hàng đầu.

KẾT LUẬN

ü Thị trường chung được đại diện bởi những chỉ số thị

trường hàng đầu như chỉ số S&P 500, Dow Jones, và Nasdaq. Việc theo dõi thị trường chung rất quan trọng vì hầu hết cổ phiếu đều tuân theo xu hướng của thị trường chung.

ü Bỏ qua những ý kiến cá nhân về thị trường. Thay vào đó, hãy nghiên cứu các thay đổi về giá và khối lượng giao dịch hàng ngày của những chỉ số hàng đầu.

ü Mục “Toàn cảnh” trên trang "Thị trường chung và các lĩnh vực" của tờ *Investor’s Business Daily* sẽ giúp bạn hiểu những diễn biến phức tạp của thị trường chung.

ü Thị trường giá xuống điển hình sẽ giảm từ 20% đến 25% từ mức giá cao nhất. Môi trường kinh tế hoặc chính trị tiêu cực có thể khiến thị trường sụt giá nghiêm trọng hơn.

BÀI 13: Phương pháp nhận biết thời điểm thị trường chạm đỉnh

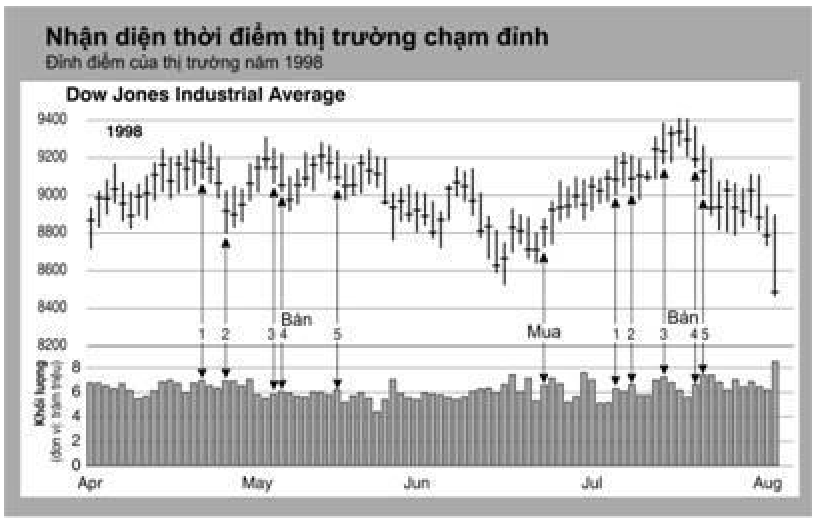
Trong đầu tư, thị trường có lẽ là yếu tố quan trọng nhất, nhưng lại được hiểu ít nhất. Ở bài này, Bill O'Neil lý giải chi tiết một chỉ số thị trường và dấu hiệu nhận biết khi thị trường đạt tới đỉnh điểm.

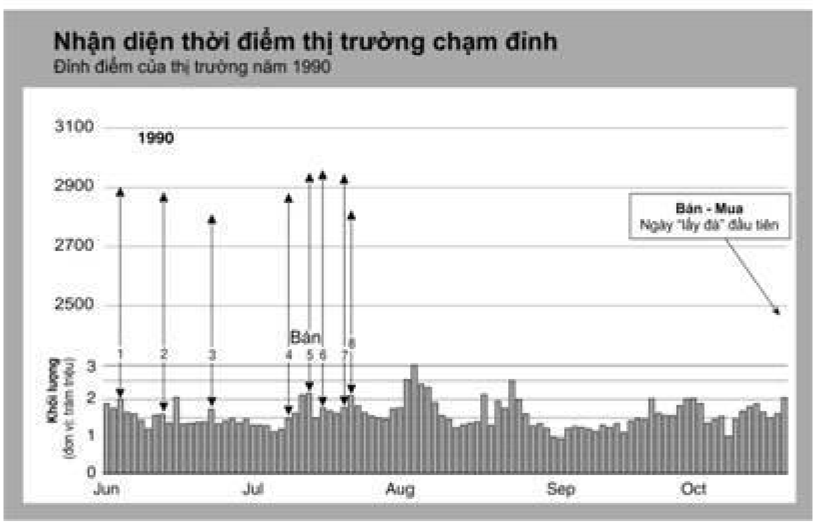
Biết được thời điểm mua hoặc bán cổ phiếu rất quan trọng. Bài 1 đã lý giải tại sao các nhà đầu tư cá nhân nên cắt giảm thua lỗ khi giá cổ phiếu giảm 8% so với giá mua vào ban đầu.

Một người đàn ông gửi thư cho chúng tôi, cho biết ông đã đọc cuốn *How to make money in stocks* (Làm giàu qua chứng khoán) của tôi và đồng ý với các phương pháp đã đưa ra, nhưng không đồng ý với quy tắc cắt giảm thua lỗ. Theo tôi, khi áp dụng bất kỳ phương pháp nào, bạn phải tuân thủ tất cả các quy tắc, chứ không chỉ làm theo những gì bạn thấy hợp lý. Hầu hết các nhà đầu tư đều gặp khó khăn trong việc tin vào các quy tắc đầu tư hợp lý. Họ đã thua lỗ khá nhiều tiền trước khi hiểu rằng các cổ phiếu đang được đầu cơ và có thể dễ dàng giảm giá hơn 8%. Bernard Baruch, một chuyên gia tài chính nổi tiếng, nói: "Bạn không nhất thiết phải luôn hành động đúng trên thị trường. Thực tế, bạn có thể chỉ may mắn đúng 50%, miễn là bạn ý thức được việc cắt giảm thua lỗ".

Đa số cổ phiếu, bất kể "tốt" như thế nào, vẫn phải tuân theo theo xu hướng của thị trường chung. Do đó, nhận biết thời điểm thị trường chạm đỉnh rất quan trọng.

Sau 4 hoặc 5 ngày phân phối (bán ra), thông thường thị trường chung sẽ giảm giá. Sử dụng phương pháp này để nhận ra thời điểm thị trường chạm đỉnh năm 1998 thật dễ dàng.





Nhìn chung, ngày phân phối được thể hiện thông qua giá đóng cửa thấp hơn phiên trước trong khi khối lượng giao dịch tăng; hoặc một ngày thị trường cố gắng trì hoãn sự tăng giá (hoặc thay đổi rất nhỏ

về mức giá) trong khi khối lượng giao dịch lớn hơn ngày hôm trước. Ngày 22-4, chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm nhẹ so với giá đóng cửa cao nhất ngày hôm trước. Khối lượng giao dịch của chỉ số NYSE cũng tăng so với ngày trước đó. Đó là ngày phân phối thứ nhất. Ba ngày sau, ở điểm 2, chỉ số Dow Jones giảm mạnh, khối lượng giao dịch tăng. Đó là ngày phân phối thứ hai. Sáu ngày sau, ở điểm 3, khối lượng giao dịch của Dow Jones tăng. Ngay ngày hôm sau, ở điểm 4, khối lượng giao dịch còn tăng mạnh hơn nhiều. Đó là ngày phân phối thứ tư.

Nếu được nhận biết đúng, 4 ngày phân phối thường kéo dài 2 hoặc 3 tuần, đủ để một thị trường tăng giá trước đây sụt giảm. Đôi khi nó có thể kéo dài 6 hoặc 7 tuần trước khi thị trường tăng giá trở lại. Khi xác định rõ được 4 ngày phân phối, tôi sẽ bắt đầu tìm kiếm những cổ phiếu có dấu hiệu sắp được bán ra hoặc phục hồi. (Tôi sẽ nói qua các quy tắc bán cho những cổ phiếu riêng lẻ trong Bài 20 và 21).

Làm thế nào để nhận biết chính xác những ngày phân phối của chỉ số Dow Jones?

Hàng ngày, tôi theo dõi trang "Thị trường chung và các lĩnh vực" trên tờ *Investor’s Business Daily* vì không muốn bỏ lỡ thời điểm những dấu hiệu phân phối này có thể đột nhiên xuất hiện. Cả tin, nhận thức kém, thiếu thông tin và không chú tâm đến hoạt động đầu tư luôn khiến bạn phải trả giá.

Bất kỳ ai cũng có thể học cách nhận biết ngày phân phối. Nhà đầu tư phải mất bao nhiêu thời gian để có thể làm tốt điều đó? Hãy tự hỏi bản thân: Mình đã mất bao lâu để học lái xe, chơi gôn hoặc đánh

đàn? Với bất kỳ kỹ năng nào, bạn đều phải thực hành và sẽ dần tiến bộ.

Chú ý trên biểu đồ, đỉnh điểm của sự phân phối xảy ra một tuần sau đó (điểm 5) vào ngày 15-5. Khi thấy những dấu hiệu này, bạn nên dừng mua vào, thậm chí nên giảm tiền đầu tư. Từ những điểm sau đó, chỉ số trung bình thị trường sẽ luôn cố gắng để phục hồi và tăng dần - được gọi là sự phục hồi. Đừng bị cuốn vào những ngày đầu của sự phục hồi sau khi bạn đã thấy 4 hoặc 5 ngày phân phối liên tục. Đó là sự phục hồi giả. Thị trường hiện đang đi xuống và bạn không nên mua bất kỳ cổ phiếu nào cho đến khi nó báo hiệu ngày "lấy đà", thường xảy ra trong khoảng từ ngày thứ tư đến ngày thứ bảy nhờ nỗ lực phục hồi của thị trường. (Xem thêm trong Bài 14)

Bây giờ hãy chú ý điểm 1 trong tháng 7-1998. Khối lượng giao dịch tăng trong ngày, nhưng chỉ số Dow Jones lại không tạo ra động thái tích cực nào. Nó đóng băng và giá đóng cửa thấp hơn ngày phân phối thứ nhất. Hai ngày sau, tại điểm 2, cũng xảy ra tình trạng tương tự. Chỉ số giá trung bình giảm xuống, khối lượng giao dịch tăng. Bốn ngày sau, tại điểm 3, chỉ số Dow Jones đóng cửa ở mức thấp hơn nhưng khối lượng giao dịch lớn hơn. Tại điểm 4, chỉ số này đóng cửa ở giá thấp hơn nhiều trong khi khối lượng giao dịch lại tăng lên.

Bạn lại có 4 ngày phân phối, và đó là thời điểm bán ra. Nếu bạn đầu tư bằng tiền đi vay, rủi ro có thể lớn gấp hai lần. Nên bán và thoát ra, nếu không bạn có thể bị lỗ nặng. Thị trường đang chỉ cho bạn biết đây là thời điểm bạn nên lo sợ, chứ không phải hy vọng. Khối lượng giao dịch ở ngày tiếp theo (điểm 5) nhiều hơn và cổ phiếu của bạn trong tình trạng sụt giá thảm hại.

Nếu đã nghiên cứu và sử dụng phương pháp này, không có lý do gì khiến các nhà đầu tư cá nhân dồn toàn bộ tiền bạc vào các cổ phiếu rớt từ điểm đỉnh xuống tận đáy của thị trường. Các thị trường không bao giờ bất ngờ đi xuống mà luôn có các thông tin và dấu hiệu dự báo trước. Đáng buồn là sự ngốc nghếch, tính tự kiêu, do dự và không thực tế thường khiến người ta bỏ qua những phân tích khách quan về chỉ số bình quân thị trường và không đưa ra được các quyết định bán đúng đắn.

Dường như thị trường liên tục chạm đỉnh phải không?

Đúng vậy. Ví dụ minh hoạ bằng biểu đồ sẽ giúp bạn đánh giá chính xác hướng phát triển của thị trường. Biểu đồ cùng với tờ *Investor's Business Daily* rất có ích nếu bạn muốn khởi sự, nghiên cứu, học hỏi và tận dụng những dấu hiệu rõ ràng mà thị trường chỉ ra.

Điểm 1 trong tháng 6-1990 là ngày phân phối đầu tiên trong xu hướng đi lên của thị trường tháng trước đó. Điểm 2 cho thấy chỉ số Dow Jones đóng cửa ở mức giá giảm với khối lượng giao dịch tăng không đáng kể. Nhưng nó vẫn thể hiện ngày phân phối thứ hai của thị trường. Tại điểm 3, Dow Jones đóng cửa ở mức giá sụt mạnh trong khi khối lượng giao dịch tăng vọt. Mười một ngày sau, tại điểm 4, chỉ số này tiếp tục giảm giá trong khi khối lượng giao dịch vẫn tăng.

Tại điểm 5, chỉ số này thực sự chững lại, giá đóng cửa tăng nhẹ nhưng vẫn thấp hơn đáng kể so với 2 ngày tăng mạnh trước đó. Giá đóng cửa dao động ở mức thấp hơn trong khi khối lượng giao dịch lại tăng vọt.

Trên đây là cách phân tích quy luật cung cầu ứng dụng đối với chỉ số thị trường mỗi ngày. Việc phân tích này rất quan trọng và đòi hỏi sự tỉ mỉ. Tuy nhiên, ít người nắm bắt được cách thức phân tích hoặc không dành nhiều thời gian nghiên cứu.

Tại sao nó lại quan trọng? Thật đơn giản. Nếu bạn không hiểu thị trường hoạt động thế nào, bạn sẽ thua lỗ nhiều hơn vì có thể bạn đã bỏ lỡ một cơ hội bán ra vào thời điểm tốt. Các điểm 6, 7 và 8 là những ngày phân phối trong giai đoạn thị trường chạm đỉnh năm 1990. Sau đó, thị trường nhanh chóng sụt giá, giảm 22%. Bất kỳ ai quan sát 8 ngày này sẽ đều bán đi một cổ phiếu nào đó. Khi nỗ lực phục hồi tiếp theo của thị trường thất bại, họ sẽ bán thêm một số cổ phiếu nữa. Nhờ phân tích chỉ số thị trường dựa trên quy luật cung cầu, tôi đã hoàn toàn thoát khỏi thị trường này vào tháng 8-1990 và không bị thua lỗ nghiêm trọng.

Mọi nỗ lực phục hồi của thị trường đều thất bại cho đến ngày lấy đà đầu tiên, xuất hiện vào ngày thứ 5 của tháng 10. Đó là thời điểm an toàn để các nhà đầu tư trở lại thị trường và bắt đầu mua vào.

KẾT LUẬN

ü Biết được thời điểm mua và bán một cổ phiếu rất quan trọng.

ü Đa số các cổ phiếu, bất kể tốt thế nào, đều sẽ theo xu hướng của thị trường chung, quan trọng là học cách nhận biết thời điểm thị trường chạm đỉnh.

ü Sau 4 hoặc 5 ngày phân phối trong thời gian từ 2 đến 3 tuần, thông thường thị trường sẽ có chiều hướng đi xuống.

ü Sự phân phối được nhận biết khi chỉ số đóng cửa của thị trường giảm trong khi khối lượng giao dịch tăng, hoặc thị trường nỗ lực thoát khỏi tình trạng đóng băng với khối lượng giao dịch rất lớn so với ngày hôm trước. Tại thời điểm này, bạn nên xem xét các cổ phiếu trong danh mục đầu tư của mình, tìm kiếm những dấu hiệu cho biết nên bán cổ phiếu.

BÀI 14: Phương pháp nhận biết thời điểm thị trường chạm đáy

Bill O'Neil thường nhấn mạnh rằng, thời điểm tốt nhất để quay trở lại thị trường là sau thời điểm thị trường giảm giá hoặc sau chu kỳ sụt giảm tại thời điểm thị trường bắt đầu tăng trở lại. Để làm được điều này, cần thiết phải có khả năng nhận biết thời điểm thị trường chạm đáy. Bill O'Neil sẽ thảo luận những dấu hiệu đó dưới đây.

Nhà đầu tư có cần thiết phải nhận biết chính xác thời điểm thị trường phục hồi không?

Thị trường sụt giá khiến các nhà đầu tư lo sợ, không chắc chắn và mất niềm tin. Thời điểm thị trường chạm đáy và tăng trở lại để bắt đầu một thị trường giá lên tạo ra nhiều cơ hội, tuy nhiên hầu hết các nhà đầu tư lại không nắm bắt được điều này. Tại sao ư? Đa số các nhà đầu tư mới vào nghề, thậm chí là các chuyên gia, vẫn còn đang phải phục hồi sau thời điểm thị trường sụt giá.

Không có một cơ chế cắt giảm thua lỗ hay cách thức phân tích hoạt động của thị trường chung khiến phần lớn các nhà đầu tư phải chịu thiệt hại trong suốt thời gian thị trường điều chỉnh. Họ lo sợ, hoang mang vì họ đầu tư dựa vào cảm tính và quan điểm cá nhân, những thứ hoàn toàn vô giá trị tại thời điểm thị trường chuẩn bị đảo chiều. Tôi nhấn mạnh rằng, quan điểm thị trường là nguyên tắc duy nhất nên tuân thủ tại thời điểm quan trọng này.

Làm thế nào để nhận biết thời điểm thị trường chạm đáy và sẵn sàng một chu kỳ tăng giá đầy sôi động? Tôi sẽ hướng dẫn các bạn phân tích ví dụ khi chỉ số Dow Jones chạm đáy năm 1998. Tôi cũng liệt kê những trường hợp thị trường chạm đáy trong 20 năm qua. Hãy nghiên cứu thật kỹ càng. Với kiến thức và hiểu biết, các bạn sẽ tự tin và đạt kết quả tốt hơn.

Trên thực tế, làm thế nào để biết thời điểm thị trường tăng lên thật sự?

Tại một số thời điểm thị trường đi xuống, các chỉ số sẽ cố gắng đảo chiều để phục hồi. Tình trạng sụt giá của thị trường thông thường diễn ra theo 2 hoặc 3 đợt sóng, đôi khi bị ngắt quãng bởi một số nỗ lực phục hồi giả (thường kéo dài một vài tuần hoặc nhiều hơn). Sau khi hầu hết cổ phiếu đều sụt giảm với đủ những tin xấu, thị trường sẽ phục hồi thật sự. Một trong những cố gắng phục hồi này cuối cùng sẽ “lấy đà”, thể hiện ở một số chỉ số (Dow Jones, S&P 500 hoặc Nasdaq Composite) đóng cửa ở mức giá tăng từ 1% trở lên với khối lượng cũng tăng mạnh so với ngày hôm trước.

Bạn chưa thể nói gì nhiều về sự phục hồi của thị trường trong 2 ngày đầu vì nó vẫn chưa chứng tỏ khả năng của thị trường và vẫn có thể sai. Tốt nhất là bạn chưa nên hành động gì. Thị trường thường ổn định trong một hoặc 2 ngày nhưng vẫn giữ ở trên mức sàn hoặc mức hỗ trợ phục hồi (Mức hỗ trợ phục hồi là giá giao dịch thấp nhất trong ngày phục hồi đầu tiên của thị trường). Nếu thị trường trở lại với sức mạnh vượt trội, bạn có một ngày “lấy đà” có giá trị, nếu không, đó chỉ là sự xác nhận thị trường bắt đầu đảo chiều. Thông thường, ngày “lấy đà” xảy ra trong khoảng từ ngày thứ

tư đến ngày thứ bảy của nỗ lực phục hồi. Những đà sau ngày thứ nhất có thể chấp nhận được nhưng hơi yếu.

Hàng ngày, tôi đều theo dõi các chỉ số Dow Jones, S&P 500 hoặc Nasdaq Composite trong trang "Thị trường chung và các lĩnh vực" của tờ *Investor's Business Daily* và nhận thấy, bất kỳ "đà" ban đầu của một chỉ số nào cũng thường nhanh chóng lan sang một chỉ số khác vài ngày sau đó. Bằng phương pháp theo dõi các chỉ số thị trường cẩn thận như vậy, tôi đã không bao giờ bỏ lỡ giai đoạn đầu khi thị trường tăng trưởng trở lại.

Khoảng 20% dấu hiệu mà thị trường đưa ra là dấu hiệu giả. Khá dễ dàng để nhận biết chúng vì sau một vài ngày thị trường thường sụt giá nhanh chóng và gây chú ý với khối lượng giao dịch lớn.

Những dấu hiệu giả này là gì? Một nhà đầu tư tổ chức lớn có thể làm cho chỉ số Dow Jones hoặc Nasdaq tăng lên một vài điểm, hay khiến cho thị trường tăng lên dựa vào một tin tốt lành nào đó trong ngày và tạo ra ấn tượng giả của ngày "lấy đà" có hiệu quả. Tuy nhiên, hầu hết những "đà" đúng thường có tác động tích cực với khối lượng giao dịch lớn trong một số ngày sau ngày "đà". Trong trường hợp này, sức mạnh và quyền lực có khả năng định hướng thị trường là cái bạn cần quan sát.

Các thị trường thường giảm giá một số cổ phiếu mới và trông chờ chúng tăng giá trong 6 tháng tới. Đừng đơn thuần quyết định dựa trên quan điểm của bạn về những thông tin thị trường. Hãy dựa vào những quan sát có định hướng xem khi nào các chỉ số thị trường chung đảo chiều và đảo chiều như thế nào. Các thị trường hiếm khi sai, chỉ có quan điểm và sự lo lắng của con người thường sai lầm.

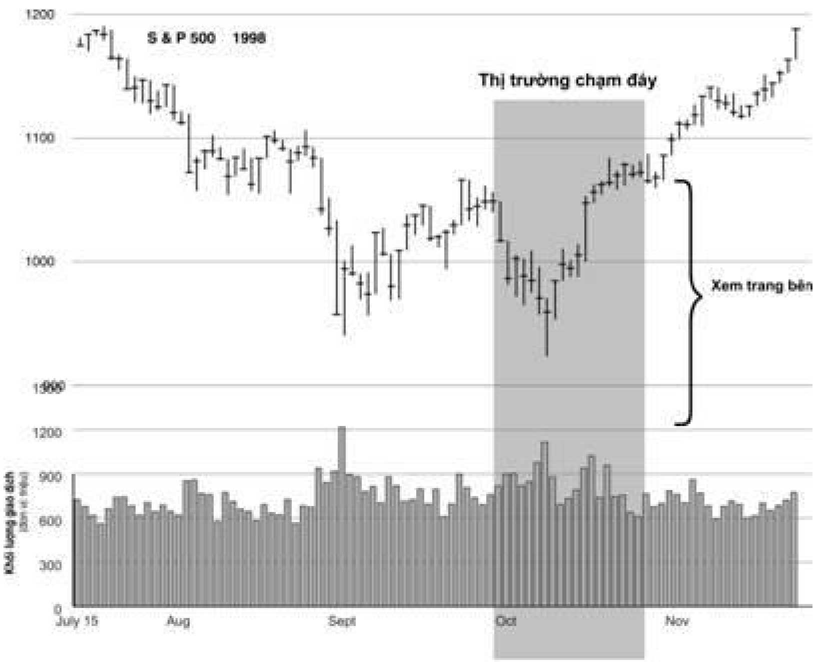
Các nhà đầu tư nên ưu tiên đọc gì ở trang "Thị trường chung và các lĩnh vực"?

Tôi đánh giá việc theo dõi biến động của 3 chỉ số (Dow Jones, S&P 500, Nasdaq) cùng Chỉ số Quỹ tương hỗ trên tờ *Investor's Business Daily* là những chỉ số đầu tiên cần quan tâm. Chỉ số Quỹ tương hỗ rất quan trọng vì nó theo dõi hoạt động của những nhà quản lý tài chính xuất sắc nhất trên thị trường, và có thể đưa ra các thông tin về thị trường chung.

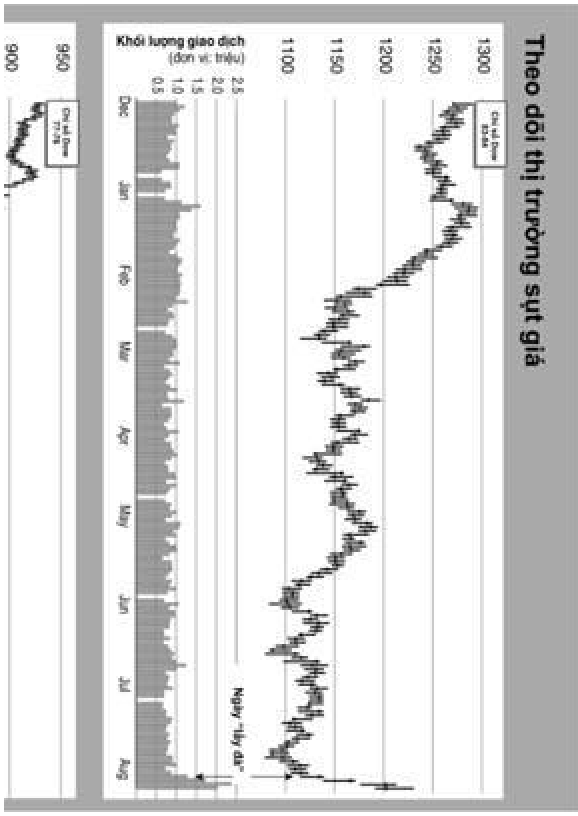
Sau 4 chỉ số này, điều quan trọng nữa là quan sát động thái của những cổ phiếu hàng đầu trên thị trường. Chúng hoạt động ổn định hay không? Phần lớn chúng có đạt kịch trần không? Đó là tất cả những gì bạn cần, nhưng phải biết cách nghiên cứu và có chút ít kinh nghiệm để hiểu chính xác.

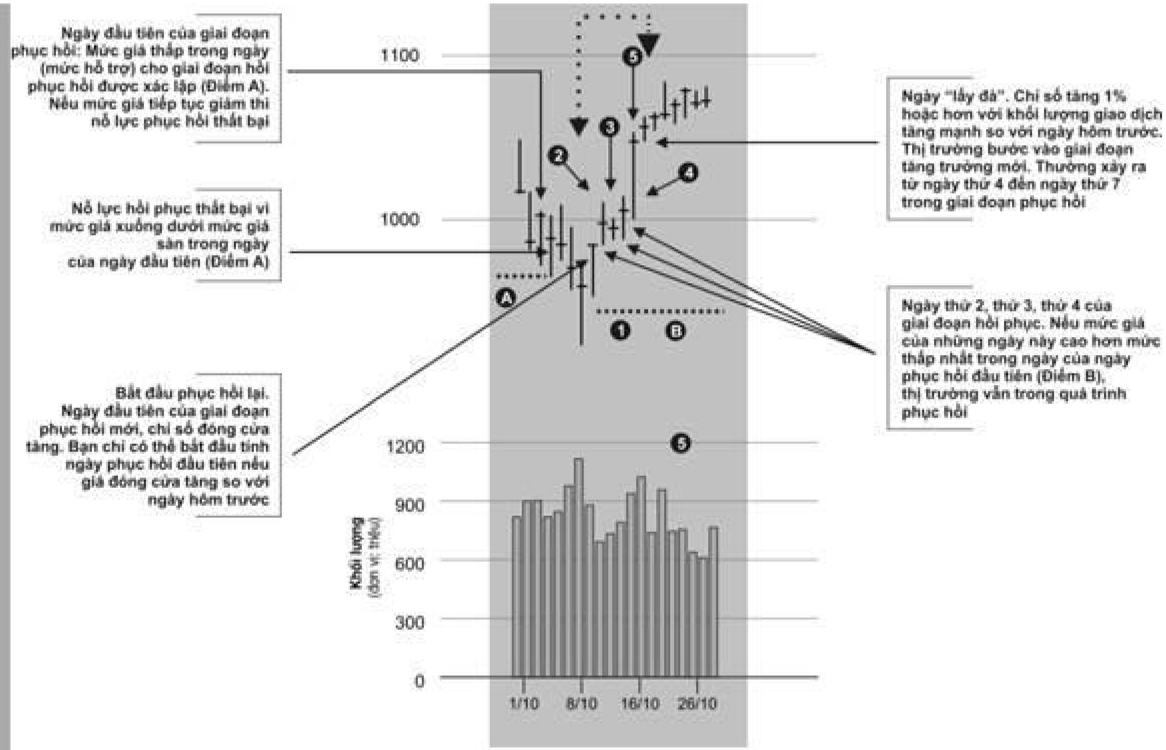
Trong số những chỉ số biến động thị trường quan trọng tiếp theo, tôi liệt kê thêm những thay đổi trong lãi suất chiết khấu của Quỹ Dự trữ liên bang (Lãi suất của Quỹ Fed). Lãi suất chiết khấu là lãi suất các ngân hàng thành viên phải trả khi vay tiền từ Fed. Theo logic, việc giảm lãi suất nhằm khuyến khích các khoản vay và tăng lượng tiền cung (và ngược lại).

Nhìn chung, lãi suất chiết khấu giảm có thể cho biết thị trường tăng giá. Nhưng dấu hiệu này không đáng tin như việc tìm hiểu những biến động của chỉ số thị trường. Ví dụ, đã có hai lần thị trường tăng giá mà Fed không giảm lãi suất và 3 lần (trong các năm 1957, 1960 và 1981) Fed giảm lãi suất nhưng thị trường vẫn tiếp tục sụt giảm.

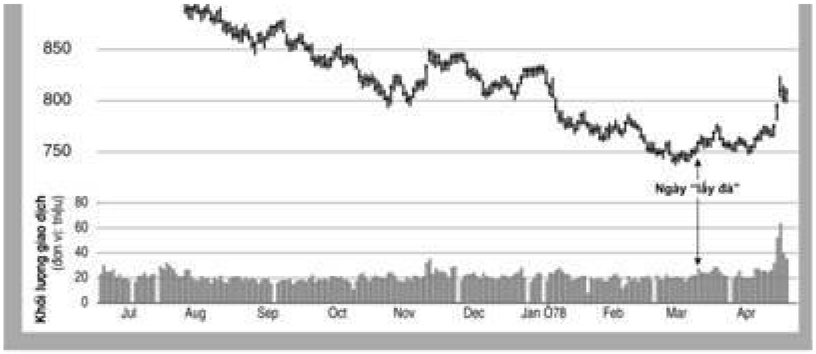


Thị trường chạm đáy năm 1998

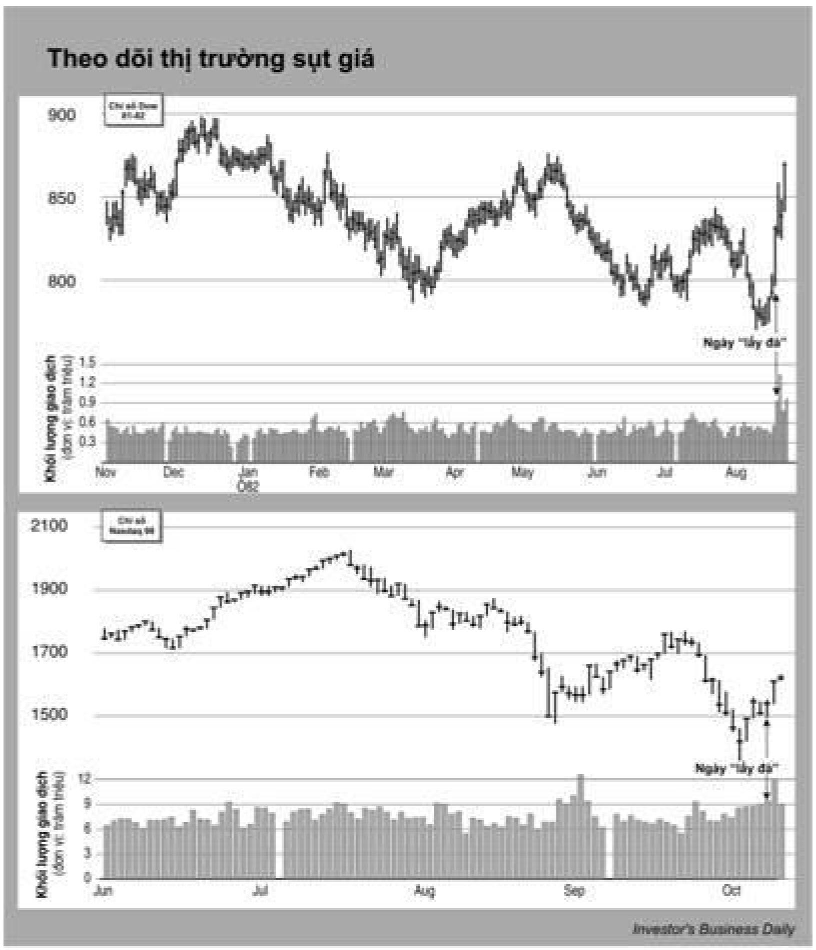




Thị trường chạm đáy năm 1998



Ngày "lấy đà" xảy ra khi một chỉ số chính đóng cửa ở mức tăng 1% với khối lượng giao dịch tăng so với ngày hôm trước - luôn chỉ ra dấu hiệu phục hồi của thị trường



Ngày "lấy đà" xảy ra khi một chỉ số chính đóng cửa ở mức tăng 1% với khối lượng giao dịch tăng so với ngày hôm trước - luôn chỉ ra dấu hiệu phục hồi của thị trường

Chỉ báo tâm lý nào có ích đối với nhà đầu tư?

Hai chỉ báo tâm lý đánh giá quan điểm của công chúng về thị trường (trên trang “Thị trường chung và các lĩnh vực”) đóng vai trò quan trọng. Đó là tỷ suất những nhà cố vấn đầu tư làm tăng hoặc giảm giá cổ phiếu và tỷ suất khối lượng quyền chọn mua và quyền chọn bán. Những chỉ báo này thường trái ngược nhau.

Về tỷ suất giữa quyền chọn mua và quyền chọn bán: Những nhà đầu tư đặt quyền chọn mua cổ phiếu với hy vọng cổ phiếu sẽ tăng giá và đặt quyền chọn bán khi họ nghĩ giá sẽ giảm. Nhưng họ thường hay sai lầm tại thời điểm thị trường chuyển hướng. Tại thời điểm này, tỷ suất quyền chọn mua và chọn bán sẽ tăng vọt. Đó là những dấu hiệu dễ nhận thấy báo hiệu xu hướng đi lên của thị trường.

Ông có thể giới thiệu một số cách khác để sử dụng hiệu quả trang "Thị trường chung và các lĩnh vực"?

Trong giai đoạn phục hồi, thị trường đang trên đà đi xuống, đường tăng/giảm (được tính bằng cách lấy tất cả cổ phiếu NYSE tăng giá trong ngày trừ đi những cổ phiếu giảm giá) đôi khi rất giá trị khi cho thấy thị trường không còn khả năng phục hồi.

Chỉ số Quỹ tương hỗ cũng có tác dụng tương tự. Ví dụ, tháng 8-1998, nó lơ lửng tại mức giá thấp trong 3 ngày cuối tháng, trong khi tại cùng thời điểm, chỉ số Dow Jones cố gắng phục hồi sát với mức cao, nhưng sau đó lập tức rớt xuống rất nhanh.

Tôi không sử dụng đường tăng/giảm tại các thời điểm khác vì nó thường đưa ra những dấu hiệu sớm trước đỉnh điểm thực tế của thị

trường. Nó cũng có thể đưa ra tín hiệu sai khi cho biết thị trường ở mức đáy trong khi thị trường thật sự đang tăng.

Rất nhiều chỉ báo chuyên sâu khác về thị trường có những hạn chế trong sử dụng. Tôi phát hiện ra rằng chúng phụ thuộc vào những phân tích sai hoặc những nhầm lẫn rất đơn giản. Và điều cuối cùng bạn cần tránh trên thị trường là sự lúng túng.

Tôi trung thành với những biện pháp chủ chốt như đã đề cập ở trên. Theo kinh nghiệm của tôi, các chỉ báo như dư bán/dư mua; tổng số những cổ phiếu có giá mới cao so với cổ phiếu có giá mới thấp; khối lượng giao dịch tăng, giảm, đứng yên; sức mua; biến động trung bình và đường khuynh hướng thị trường là những mớ lộn xộn không cần thiết và tốn thời gian. Chúng khiến bạn nhầm lẫn và tốn kém tiền bạc.

Bạn có cần học thêm phương pháp để biết mức đáy của thị trường và giai đoạn thị trường tăng giá mới tiếp theo không? Những cổ phiếu thành công mới sẽ xuất hiện trong khoảng từ 10 đến 15 tuần đầu của giai đoạn này. Cổ phiếu Cisco Systems bắt đầu từ mức giá cơ bản của thị trường sụt giá năm 1990 và tăng vọt lên 15,650%. Franklin Resources vọt lên trong bối cảnh thị trường sụt giá năm 1984 và dẫn trước 14%. Home Depot, cũng là một tên tuổi mới khi đó, đột phá ở mức 20 đô-la với chỉ số P/E là 58 trong tháng 9-1982 và sau đó dẫn đầu với mức tăng 37,9%.

Wal-Mart sau khi giảm 20% vào năm 1980 đã nhảy vọt lên trên 13,3%. Tôi bắt đầu mua cổ phiếu Pic'n Save cuối năm 1976, nắm giữ trong 7,5 năm và nó đã tăng gấp 20 lần. Cổ phiếu này thực sự thoát khỏi vị trí đáy của thị trường sụt giá năm 1978. Một cổ phiếu

khác, Price Co., tăng 10 lần trong 3,5 năm, cũng thoát khỏi điểm đáy của thị trường sụt giá năm 1982.

Gần đây hơn, thoát khỏi đáy thị trường vào tháng 10-1998, tôi mua hai cổ phiếu AOL và Charles Schwab. AOL tăng 456% từ điểm xoay (điểm mua), Charles Schwab tăng 313%. Đơn giản là tôi không thể bỏ qua những cơ hội đầu tư lớn xuất hiện khi thị trường đảo chiều và có những tín hiệu tốt để mua vào.

Nước Mỹ liên tục tạo cơ hội kinh doanh cho các nhà đầu tư. Vì vậy bạn đừng bao giờ mất can đảm. Không có vấn đề gì nếu bạn phải chịu đựng một số biến động không tốt từ thị trường. Hãy nghiên cứu sai lầm của bạn, rút kinh nghiệm, tìm ra những quy tắc mua và bán tốt hơn, và đừng bỏ lỡ cơ hội trước mỗi giai đoạn tăng giá mới của thị trường. Nếu bạn chuẩn bị sẵn sàng và liên tục theo dõi tờ *Investor's Business Daily,* các cơ hội sẽ ở ngay trước mắt bạn khi mỗi chu kỳ thị trường bắt đầu.

KẾT LUẬN

ü Các thị trường giảm giá tạo ra nỗi sợ hãi và sự không ổn định cho nhà đầu tư. Khi các cổ phiếu chạm đáy và đảo chiều để bắt đầu một giai đoạn thị trường tăng giá với những cơ hội mới, hầu hết mọi người không tin điều đó.

ü Thị trường sẽ cố gắng đảo chiều hoặc phục hồi ở một số thời điểm trong giai đoạn sụt giá. Mỗi phục hồi là sự cố gắng của một cổ phiếu hoặc thị trường chung để lật ngược sau thời gian giảm giá.

ü Các thị trường sụt giá thông thường diễn ra thành 2 hoặc 3 đợt sóng, bị ngắt quãng bởi một số nỗ lực phục hồi giả, thường thất bại sau một vài tuần, đôi khi là 5 hoặc 6 tuần hoặc hơn.

ü Thực tế, một trong số các nỗ lực phục hồi của thị trường sẽ "tạo đà". Một "đà" xảy ra khi một trong những chỉ số đóng cửa ở mức tăng 1% (hoặc hơn) với khối lượng giao dịch tăng so với ngày hôm trước. Thời điểm "tạo đà" thường xuất hiện trong khoảng từ ngày thứ tư tới ngày thứ nhất của nỗ lực phục hồi.

ü Các chỉ số Dow Jones, S&P 500, Nasdaq, cùng với Chỉ số Quỹ tương hỗ IBD là cơ sở tốt

nhất để phân tích thị trường và nhận định thời điểm thị trường kịch trần hay chạm đáy. Tương tự, quan sát những cổ phiếu hàng đầu hoạt động như thế nào là một cách chỉ báo khác về trạng thái thị trường lên đỉnh.

ü Hầu hết các chỉ báo kỹ thuật ít có giá trị. Các chỉ báo tâm lý như tỷ lệ dư mua/dư bán có thể hữu ích khi chỉ ra những thay đổi trong hướng thị trường.

BÀI 15: Bài toán lựa chọn cổ phiếu

Trong bài này, Bill O’Neil bàn luận việc đánh giá toàn diện một cổ phiếu trước khi quyết định mua hay bán.

> Tôi rút ra được một số quy tắc trong việc lựa chọn cổ phiếu sau khi nghiên cứu toàn diện, độc lập những công ty thành công trong nhiều năm, từ năm 1953 đến nay.

60% quy tắc của tôi dành cho các phân tích cơ bản bởi tôi chỉ muốn mua cổ phiếu của những công ty thật sự tốt, có sản phẩm độc đáo, riêng biệt hay dịch vụ cao cấp. Tôi tìm kiếm những công ty hàng đầu trong các lĩnh vực, những công ty có lợi thế so sánh hay sức cạnh tranh thực sự. Khi quyết định tham gia vào một thị trường có xu hướng tăng trưởng, bạn nên quan tâm những nhân tố sau:

1. Thu nhập trên mỗi cổ phần của công ty trong quý hiện tại có đạt ít nhất 25% không? Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận có cao hơn so với những quý gần đây không? Trong 6 đến 12 quý gần đây, công ty có đạt mức tăng thu nhập trên 50%, 100%, thậm chí 200% hoặc hơn không? Tổng thu nhập quý tới dự kiến có cao hơn tổng thu nhập hiện tại không? Thu nhập ở những quý trước có tốt hơn kế hoạch không? Nếu đó là cổ phiếu tăng trưởng, thu nhập trong 3 năm gần

đây có tăng bình quân bằng hoặc hơn 25% mỗi năm không? Chỉ số thu nhập trên cổ phiếu của công ty có đạt bằng hoặc cao hơn 80 không?

2. Nếu đó là cổ phiếu quay vòng, nó cần phải có 2 quý thu nhập tăng mạnh hoặc một quý tăng rất lớn để thu nhập cả năm của nó đạt được mức đỉnh trước đó. Nếu nó có 2 hoặc nhiều hơn 2 quý tăng cao, thu nhập trong một năm tiếp theo có đạt gần hoặc trên mức đỉnh của 2 năm trước đó không? Tổng thu nhập trong 2 năm tới dự tính thế nào?

3. Công ty có doanh số bán hàng tăng trưởng mạnh trong 6 tới 12 quý không? Mức tăng đó có cao hơn những quý gần đây không?

4. Lợi nhuận chênh lệch sau thuế trong những quý gần đây có đạt hoặc chạm đỉnh không? Xu thế cải thiện lợi nhuận chênh lệch diễn ra trong bao nhiêu quý? Đó có phải là lãi suất tốt nhất trong ngành của nó không?

5. Lợi nhuận chênh lệch trước thuế hàng năm của công ty đạt bằng hoặc hơn 18% không? (Với những nhà bán lẻ có thể chấp nhận lãi suất thấp hơn).

6. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần có đạt từ 20 đến 50% hoặc hơn không? Chỉ số ROE của nó có phải là tốt nhất trong lĩnh vực đó chưa?

7. Doanh số bán hàng + lợi nhuận chênh lệch + chỉ số ROE đạt loại A hay B? Điều này quyết định vị trí của nó nằm trong nhóm 40% cổ phiếu dẫn đầu về mức tăng trưởng doanh số bán hàng, lợi nhuận chênh lệch trước và sau thuế, và tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần.

8. Ban lãnh đạo của công ty có sở hữu cổ phiếu không?

9. Cổ phiếu có phạm vi giá tốt không? Mức giá của những cổ phiếu tiêu biểu ở những thị trường như Nasdaq là từ 16 đến 150 đô-la, NYSE là 20 đô-la hoặc hơn. Nên nhớ rằng, những cổ phiếu hàng đầu như Cisco System, Wal-Mart, Microsoft, Peoplesoft và Amgen đã bứt khỏi mức giá ban đầu trong khoảng từ 30 đến 50 đô-la một cổ phiếu - trước khi có bước nhảy phi thường về giá. Giá là sự phản ánh cơ bản của chất lượng cổ phiếu. Chất lượng không đi kèm với những cổ phiếu giá rẻ.

10. Cổ phiếu đó có nằm trong những ngành đang phát triển như lĩnh vực bán lẻ, tin học và công nghệ, y tế và chăm sóc sức khoẻ, thư giãn và giải trí? Nó có thuộc một trong 5 nhóm ngành tốt nhất bây giờ không? Hãy kiểm tra mục "Những cổ phiếu cao và thấp trong 52 tuần" để tìm kiếm 5 nhóm cao nhất này.

11. Những biểu đồ chỉ số thấp trong tờ *Investor's Business Daily* cho thấy thị trường hiện tại thích những cổ phiếu có mức vốn hóa thị trường lớn hay nhỏ? Trong trường hợp này, bạn nên đi theo số đông và không nên chống lại xu thế hiện tại của thị trường.

12. Thị trường đang ưa chuộng các cổ phiếu trong những lĩnh vực kinh tế nào? Tiêu dùng hay công nghệ cao? Cổ phiếu tăng trưởng, cổ phiếu theo chu kỳ (cổ phiếu tăng giảm theo chu kỳ kinh doanh), hay cổ phiếu an toàn (cổ phiếu của những ngành thực phẩm, hàng tiêu dùng,…)? Đó là loại cổ phiếu mới phát hành hay đã phát hành lâu rồi? Đó có phải là cổ phiếu của công ty mới thành lập không?

13. Sản phẩm của công ty có khả năng tiết kiệm chi phí, tiết kiệm thời gian với công nghệ mới không? Đó có phải là một loại thuốc

hoặc thiết bị y tế mới không? Sản phẩm đó có cần thiết và được ưa chuộng không? Sản phẩm có được khuyến khích bán liên tục không?

14. Công ty có đơn đặt hàng nào bị ứ đọng không? Nhà máy sử dụng bao nhiêu phần trăm công suất? Kế hoạch mở rộng sản xuất của công ty thế nào?

15. Có những nhà đầu tư lành nghề hoặc quỹ đầu tư uy tín nào tìm mua cổ phiếu của công ty không? Đây là một sự kiểm tra gián tiếp và cơ bản bởi những đối tượng trên khi quyết định mua đã nghiên cứu rất kỹ về cổ phiếu này.

16. Bạn có thật sự hiểu và tin tưởng vào công việc kinh doanh của công ty không? Bạn đã từng biết hay sử dụng sản phẩm hoặc dịch vụ đó chưa? Bạn càng hiểu biết nhiều về công ty, bạn càng tin chắc vào quyết định đầu tư của mình.

Bây giờ, bạn đã có một công ty thực sự tốt để mua cổ phiếu, hãy dành 40% cho việc phân tích kỹ thuật và phân tích đúng thời điểm. Bạn cần thực hiện cả 2 điều này. Một cầu thủ ném bóng lớn không chỉ cần có một cú phát xa tốt. Anh ta cũng cần phải có các đường bóng bổng, đường vòng, và quan trọng nhất, phải biết điều khiển và có phương pháp tốt. Cũng như vậy, những nhà đầu tư thành công không chỉ cần một công cụ.

1. Kiểm tra dịch vụ cung cấp biểu đồ hàng ngày, như Daily Graphs hoặc Daily Graphs Online, để xem xét liệu cổ phiếu mà bạn đang nắm giữ có phải đang hình thành những mô hình kiểu mẫu và đang được mua vào không (xem xét hoạt động mua chuyên nghiệp). Mức giá của chúng cũng phải gần với điểm mua vào hợp lý.

Phân tích mức giá và khối lượng giao dịch hàng tuần. Xác định mức giá mà bạn sẽ bắt đầu mua. Sau khi mua vào, hãy xác định phạm vi giá mà bạn sẽ mua thêm nếu nó tiếp tục phát triển tốt. Tôi thường mua thêm khi cổ phiếu tăng từ 2,5% tới 3% so với giá mua ban đầu.

Nếu cổ phiếu rớt xuống 8% so với giá ban đầu bạn mua, hãy tránh khỏi những thua lỗ lớn hơn bằng cách bán đi ở mức giá thị trường hiện tại. Nguyên tắc cắt giảm thua lỗ này sẽ giúp bạn thoát khỏi những thiệt hại nghiêm trọng về sau.

2. Bạn cần phải nhìn thấy khối lượng giao dịch tăng ở mức 50% hoặc hơn so với ngày bạn bắt đầu mua cổ phiếu, khi giá cổ phiếu phá vỡ những mức giá cũ trong mô hình cơ bản.

3. Cổ phiếu có biến động theo mô hình biểu đồ dạng “chiếc cốc có tay cầm”, “hai đáy” hay “bằng phẳng” không? Nếu không nằm trong những dạng này, nó có thể sai và có khuynh hướng thất bại.

4. Tỷ lệ biến động giá cổ phiếu là 80 hay hơn? Đường biến động này trên biểu đồ có xu hướng tăng rõ ràng không?

5. Quản lý danh mục đầu tư: Nắm giữ và cố gắng mua thêm những cổ phiếu hoạt động tốt và bán đi những cổ phiếu kém hiệu quả. Nhớ rằng, những cổ phiếu trong những mô hình cơ bản và gần với mức giá tăng cao mới tốt hơn những cổ phiếu gần với mức giá thấp gần đây.

6. Kiểm tra biểu đồ dài hạn hàng tháng để xem cổ phiếu đó có hình thành những mô hình cơ bản dài hạn trong khoảng thời gian vài năm hay không.

KẾT LUẬN

ü Khi bạn quyết định tham gia vào thị trường có xu hướng tăng trưởng, bạn cần chọn lựa những cổ phiếu tiêu biểu.

ü Các cổ phiếu tiềm năng cần có mức tăng trưởng trong thu nhập, doanh số bán hàng, lợi nhuận chênh lệch và lượng vốn hoá cổ phiếu đạt bằng hoặc trên 17%. Chúng cũng phải nằm trong những lĩnh vực công nghiệp hàng đầu.

ü Dữ liệu của tờ *Investor's Business Daily* và chỉ số giá của Tập đoàn IBD SmartSelectTM sẽ giúp bạn lựa chọn được những cổ phiếu hàng đầu.

BÀI 16: Những ý tưởng đầu tư mới trên tờ *Investor’s Business Daily*

Investor’s Business Daily không chỉ là một tờ báo bình thường mà còn là một công cụ nghiên cứu. Sau đây, Bill O'Neil sẽ cho biết cách ông đã tìm thấy những ý tưởng đầu tư mới trên tờ Investor’s Business Daily.

Theo ông, nhà đầu tư nên đọc mục nào trước trên tờ Investor’s Business Daily?

Đầu tiên, bạn nên đọc lướt phần tóm tắt "Các thị trường", với những thông tin về giá đóng cửa cao nhất trong ngày của chỉ số S&P 500 và Dow Jones, cũng như khối lượng giao dịch của chỉ số Nasdaq và NYSE ngày hôm trước - tất cả đều có trên trang 1 hàng ngày. Điều này sẽ giúp bạn nhanh chóng đánh giá được biến động của thị trường chung. Trang 2 có nhiều mục giúp cho những độc giả bận rộn có thể nắm bắt tất cả tin tức kinh tế đáng chú ý trong ngày. Những chuyên mục này thật đáng giá để bạn theo dõi, nhất là khi bạn đã chán các tin tức buổi tối và không có thời gian để đọc báo buổi sáng.

Tiếp theo, bạn có thể muốn cắt ra và giữ lại trang "Nước Mỹ mới" bởi nó đăng tải thông tin về các doanh nghiệp mới thành lập với những điều mới mẻ, thú vị mà bạn rất có thể muốn tham khảo trong tương lai. Trang này cũng lưu trữ tư liệu về các mô hình thành công trên thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó, bắt kịp với xu hướng thị

trường đang ưa thích lĩnh vực công nghệ, trang "Máy tính và công nghệ" sẽ giúp bạn nắm bắt thông tin về những công ty hoạt động tốt nhất trong lĩnh vực này.

Hãy nghiên cứu các chỉ số SmartSelect™ của tờ *Investor's Business Daily* trong phần đầu bảng cổ phiếu NYSE và Nasdaq. Bạn sẽ hiểu rõ hơn tất cả các chỉ số độc quyền trên tờ báo và sàng lọc được những cổ phiếu hoạt động không hiệu quả cũng như xác định những cổ phiếu sáng giá nhất trên thị trường.

Các chỉ số SmartSelect™ gồm 5 chỉ số độc quyền. Đầu tiên là chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS). Thứ hai là chỉ số sức mạnh giá tương đối (RS). Hai chỉ số này được sắp xếp từ 1 đến 99, với 99 là mức cao nhất. Cả hai chỉ số EPS và RS nên ở mức 80 trở lên để chứng tỏ cổ phiếu đó ít nhất cũng thuộc tốp 20% các cổ phiếu có tăng trưởng lợi nhuận và sức mạnh giá tương đối mạnh trong năm qua.

Thứ ba là chỉ số sức mạnh giá tương đối nhóm ngành xếp hạng hoạt động nhóm ngành của cổ phiếu trong 6 tháng vừa qua. Bạn sẽ có cơ hội thành công hơn nếu bạn lựa chọn một cổ phiếu nằm trong những nhóm và lĩnh vực dẫn đầu thị trường.

Thứ tư là chỉ số SMR (Doanh thu+Lợi nhuận biên+Lợi nhuận trên vốn cổ phần), trong đó kết hợp 4 chỉ số cơ bản (tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận biên trước và sau thuế, và lợi nhuận trên vốn cổ phần) thành một chỉ số.

Thứ năm là chỉ số tích luỹ/phân phối, xác định cổ phiếu đang được các tổ chức lớn mua vào hay bán ra trong 13 tuần qua.

Ba chỉ số cuối được xếp hạng từ A đến E. Đối với chỉ số sức mạnh giá tương đối nhóm ngành và chỉ số SMR, một cổ phiếu xếp hạng A sẽ thuộc nhóm 20% cổ phiếu hàng đầu trên thị trường, cổ phiếu xếp hạng B thuộc nhóm 40% cổ phiếu hàng đầu,… Đối với chỉ số tích luỹ/phân phối, một cổ phiếu xếp hạng A hoặc B nghĩa là nó đang được các tổ chức lớn mua vào lớn hoặc vừa phải, C thể hiện lượng mua bán trung bình, và D hoặc E thể hiện lượng bán ra nhiều hoặc vừa phải.

Nhà đầu tư nên sử dụng các bảng cổ phiếu và các chỉ số trên tờ Investor's Business Daily như thế nào?

Nhìn chung, bạn cần tránh các công ty có các chỉ số EPS và RS thấp hơn 70. Tương tự, nếu một cổ phiếu có 2 chỉ số được xếp ở mức D hoặc E, vẫn còn nhiều lựa chọn khác tốt hơn. Những công ty tốt thường có ít nhất 3 chỉ số được xếp ở mức B.

Tôi thường đọc qua các bản cổ phiếu NYSE và Nasdaq hàng ngày, xem xét tất cả cổ phiếu in đậm (thể hiện các cổ phiếu tăng 1 đô-la trở lên trong ngày, hoặc có giá tăng mới), kiểm tra tên công ty, giá đóng cửa, mức chênh lệch (thay đổi của mức giá hiện tại so với giá tham chiếu trong ngày giao dịch) và tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch. Tôi đánh dấu bất kỳ tên công ty nào mà tôi muốn nghiên cứu kỹ hơn. Việc này giúp tôi nhận ra và nắm bắt những biến động mới của cổ phiếu.

Hàng ngày, bạn cũng nên theo dõi mục "Mức trần và mức sàn trong 52 tuần" (bảng "Giá cao mới") trên trang "Các nhóm ngành" để nhận biết những cổ phiếu mạnh nhất trong 5 nhóm ngành hàng đầu trên thị trường hiện nay. Ngoài ra, danh sách "Giá tăng cao nhất" trong

mục ”Lợi nhuận” trên tờ *Investor’s Business Daily* là một nguồn hay để tìm những công ty có tăng trưởng lợi nhuận lớn.

Hàng ngày, bạn nên nghiên cứu mục “Nơi dòng tiền chảy nhiều nhất” ở phần đầu các bảng cổ phiếu NYSE và Nasdaq. Mục này cho biết khối lượng giao dịch của các cổ phiếu lớn trên thị trường tăng hay giảm. Khối lượng giao dịch bất thường báo hiệu dòng tiền của các tổ chức lớn đang chảy vào hoặc ra một cổ phiếu. Để biết thêm thông tin về các cổ phiếu mà các quỹ tương hỗ hàng đầu mới mua vào, tôi khảo sát các biểu đồ trên trang “Quỹ tương hỗ” trên tờ *Investor’s Business Daily* hàng ngày.

Những biểu đồ cổ phiếu nhỏ trên tờ báo này thì sao?

Tôi thường xem qua các biểu đồ nhỏ của các cổ phiếu trên tờ *Investor’s Business Daily* ở các mục NYSE và Nasdaq. Đây là những biểu đồ biểu thị giá cổ phiếu hàng tuần hoặc tăng giá, tiến lên mức giá trần mới, hoặc khối lượng giao dịch tăng. Tôi đánh dấu những cổ phiếu có mô hình giá có vẻ hợp lý. (Quay lại Bài 9, 10 và 11 xem ví dụ về các mô hình biểu đồ hợp lý).

Sau đó, tôi nghiên cứu kỹ hơn một số công ty và cũng sử dụng biểu đồ để xác định chính xác thời điểm mua bất kỳ cổ phiếu tiềm năng nào mà tôi tìm thấy trên tờ *Investor’s Business Daily*. Các biểu đồ này đều có sẵn trên trang www.dailygraphs.com.

Bạn không nên bỏ lỡ mục “Tổng kết cuối tuần” trong số báo ra ngày thứ sáu hàng tuần. Mục này đăng tải danh sách các cổ phiếu có cả chỉ số EPS và chỉ số sức mạnh giá tương đối là 85 trở lên (tốp 15% các cổ phiếu hàng đầu trên thị trường). Nhờ đó, bạn sẽ nhanh chóng xác định những cổ phiếu tốt nhất trong các nhóm ngành hàng

đầu. Bạn cũng sẽ tìm thấy trong số báo này các biểu đồ diễn biến cổ phiếu của 28 công ty.

KẾT LUẬN

ü Nhìn chung, bạn cần tránh những công ty có chỉ số EPS và RS thấp hơn 70. Tương tự, nếu một cổ phiếu có 2 chỉ số xếp hạng D và E, thì bạn nên lựa chọn cổ phiếu khác tốt hơn. Bạn nên tìm kiếm những công ty có ít nhất 3 chỉ số xếp hạng B.

ü Hãy tìm kiếm những cổ phiếu in đậm trong các bảng cổ phiếu. Cổ phiếu in đậm là cổ phiếu tăng 1 đô-la trở lên trong ngày và đang tiến lên mức giá trần mới. Đây là một khởi đầu tốt để nghiên cứu cổ phiếu kỹ lưỡng hơn.

ü Hãy sử dụng biểu đồ để quyết định chính xác thời điểm mua bất kỳ cổ phiếu tiềm năng nào tìm thấy trên tờ *Investor's Business Daily*.

BÀI 17: So sánh đầu tư tăng trưởng và đầu tư giá trị

Nhiều người cho rằng, có 2 trường phái nhà đầu tư: nhà đầu tư tăng trưởng và nhà đầu tư giá trị. Thông thường, 2 trường phái này hành động trái ngược nhau, mỗi trường phái đại diện cho một phương pháp đầu tư tốt nhất.

Điểm khác biệt giữa đầu tư tăng trưởng và đầu tư giá trị là gì?

Các nhà đầu tư tăng trưởng luôn tìm kiếm những công ty có tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận nhất quán trong vòng từ 3 đến 5 năm vừa qua, thông thường khoảng 20% hay hơn mỗi năm. Cổ phiếu của các công ty như Schering-Plough, Paychex, Cisco Systems và Microsoft được xem là những cổ phiếu tăng trưởng trong những năm 1990. Chỉ số P/E của các cổ phiếu tăng trưởng thường cao hơn những loại cổ phiếu khác vì chúng tăng trưởng lợi nhuận tốt hơn nhiều.

Điểm nổi bật ở các cổ phiếu tăng trưởng là có những sản phẩm hoặc dịch vụ chất lượng cao, tạo ra lợi nhuận biên và lợi nhuận trên vốn cổ phần cao, thường khoảng từ 17% đến 50%. Ngoài ra, lợi nhuận của những cổ phiếu đó được ước tính sẽ tăng đáng kể trong 1 hoặc 2 năm nữa.

Những nhà đầu tư giá trị lại khác. Họ tìm kiếm cổ phiếu của những công ty được thị trường định giá thấp hơn giá trị thực của chúng. Họ nghiên cứu bảng cân đối tài khoản và báo cáo lãi lỗ, tìm kiếm những dấu hiệu cho thấy giá trị ngầm của công ty (như một khối lượng lớn tiền mặt chưa sử dụng hoặc tài sản trong sổ sách của công ty theo giá thị trường hiện hành,…).

Họ chờ đợi mua được cổ phiếu ở mức giá hời và cổ phiếu có chỉ số P/E thấp hoặc chỉ số giá trên giá trị sổ sách thấp.

Những nhà đầu tư giá trị chờ đợi và hy vọng thị trường thừa nhận giá trị cổ phiếu của họ để nó tăng giá. Điều này thường mất một khoảng thời gian khá lâu và đôi khi không bao giờ xảy ra cả.

Việc mua những cổ phiếu có chỉ số P/E thấp dường như rất phổ biến. Điều đó liệu có tốt không?

Nhìn chung, thị trường chứng khoán là một thị trường đấu giá tự do, nơi hầu hết cổ phiếu được bán với giá dao động xung quanh mức giá xứng đáng của nó tại thời điểm đó. Nói cách khác, một cổ phiếu có chỉ số P/E là 10 thì nó đáng giá gấp 10 lần lợi nhuận kiếm được, và một cổ phiếu có chỉ số P/E là 35 nghĩa là nó giá trị gấp 35 lần lợi nhuận kiếm được. Nếu giá hoặc chỉ số P/E tăng hay giảm là do báo cáo lợi nhuận của công ty tốt hơn hay xấu đi.

Vì vậy, thật không chính xác khi cho rằng cổ phiếu là một món hời chỉ bởi vì chỉ số P/E của nó thấp, và ngược lại, cũng không đúng nếu cho rằng cổ phiếu có chỉ số P/E cao là đắt. Tương tự như bạn không thể mua một chiếc Mercedes với giá của một chiếc Chevrolet được.

Một bài học đơn giản là: bạn nhận được thứ xứng đáng với số tiền bạn bỏ ra. Các công ty tốt nhất trong một nhóm ngành kinh doanh luôn có chỉ số P/E cao hơn nhiều những công ty không thành công trong cùng nhóm ngành ấy.

Chúng tôi xây dựng những hình mẫu cổ phiếu nổi bật trong suốt những năm 1990 như Amgen, Cisco Systems, Microsoft, America Online, Ascend, EMC và PeopleSoft có chỉ số P/E trung bình khoảng 31 trước khi chúng bắt đầu tăng giá gấp 5, gấp 10 lần. Và đa số những cổ phiếu sáng giá này đều có chỉ số P/E trung bình khoảng 70 sau khi chúng có những đợt tăng giá mạnh mẽ.

Một nhà đầu tư giá trị có thể đã bỏ lỡ tất cả những loại cổ phiếu trong thời kỳ nó tăng trưởng nhất. Theo tôi, các chỉ số P/E bị hiểu sai và được cường điệu như một công cụ lựa chọn cổ phiếu. Chỉ có tăng trưởng lợi nhuận và doanh thu là nguyên nhân quan trọng nhất khiến cổ phiếu tăng giá.

Nếu bạn lựa chọn đầu tư vào những cổ phiếu cá nhân và không phải là một nhà đầu tư chuyên nghiệp, bạn không nên đi theo trường phái đầu tư giá trị. Hãy đầu tư vào những công ty phát triển tốt nhất. Hãy mua cổ phiếu của các công ty đang dẫn đầu trong ngành kinh doanh của họ về doanh thu, lợi nhuận, lợi nhuận biên, và lợi nhuận trên vốn cổ phần, những công ty đang chiếm lĩnh thị trường tốt nhất so với những đối thủ cạnh tranh khác.

Tại sao ông lại khuyên các nhà đầu tư chọn phương pháp đầu tư tăng trưởng?

Trong cuộc đời kinh doanh của mình, tôi đã gặp hàng nghìn nhà đầu tư nhưng chưa hề biết tới một nhà đầu tư nghiệp dư nào thành công

rực rỡ nhờ sử dụng phương pháp đầu tư giá trị. Có lẽ sẽ có một số trường hợp ngoại lệ, nhưng tôi chưa bao giờ thấy cả. Ngược lại, tôi biết hàng tá những nhà đầu tư tăng trưởng có tỷ lệ lợi nhuận trung bình mỗi năm từ 25% tới 50%, thậm chí còn nhiều hơn thế.

Người quản lý tiền của Công ty William O'Neil + Co., Lee Freestone đã có mức lợi nhuận là 271% vào năm 1998 và trên 100% vào nửa đầu năm 1999. Năm 1991, khi mới 25 tuổi, anh đã ghi tên mình vào danh sách những nhà đầu tư vô địch toàn nước Mỹ với tài khoản cá nhân có mức lợi nhuận 279%. Tất nhiên, các kết quả như vậy phải tới từ những con người tận tâm, làm việc hết mình. Song, cũng thật dễ chịu khi biết những gì bạn có thể làm được nếu bạn sẵn sàng dành thời gian và làm việc theo một phương pháp nghiêm túc.

Dễ dàng dẫn chứng những điển hình thành công của nhà đầu tư giá trị. Đa số họ không phải là Warren Buffett. Họ không có các nguồn để khảo sát tỉ mỉ tình hình tài chính cũng như đánh giá đúng mô hình kinh doanh của một công ty như Buffett.

Áp dụng hai phương pháp đầu tư này vào các quỹ tương hỗ thế nào?

Nếu bạn là một nhà đầu tư theo quỹ tương hỗ, bạn có thể mua một quỹ tăng trưởng hoặc một quỹ giá trị. Trong dài hạn, các quỹ sẽ không tạo nhiều khác biệt vì thành tích hoạt động của chúng giống nhau. Trong hơn 30 năm qua, tôi đã phân tích các quỹ và thấy điều đó là đúng.

Từ tháng 1-1973, các nhà đầu tư giá trị cho rằng những quỹ giá trị thu được kết quả hoạt động tốt hơn các quỹ tăng trưởng vì quỹ giá trị ít bất ổn và ít giảm trong thị trường sụt giá. So sánh 2 loại quỹ này

trong giai đoạn đầu của thị trường sụt giá năm 1973-1974, các quỹ giá trị hoạt động tốt hơn các quỹ tăng trưởng. Tuy nhiên, nếu so sánh trong giai đoạn đầu của thị trường giá lên, ví dụ năm 1975, các quỹ tăng trưởng hoạt động tốt hơn các quỹ giá trị.

Một số người thích sở hữu cả 2 loại quỹ để cảm thấy an toàn hơn. Thực tế, tôi tin rằng các quỹ tăng trưởng có chất lượng hoạt động tốt hơn. Quan trọng là nhà đầu tư phải quyết định lựa chọn giữa quỹ tăng trưởng vốn lớn (sở hữu các công ty lớn) và quỹ tăng trưởng vốn nhỏ (những cổ phiếu của quỹ này bất ổn và rủi ro cao hơn).

Điều thật sự quan trọng là phải sở hữu một quỹ tăng trưởng hoạt động tốt (chứ không phải một quỹ ngành hay một quỹ quốc tế). Bạn nên giữ nó vĩnh viễn. Bạn phải tạo ra số tiền thực tế trong quỹ bằng cách để chúng tự sinh lời, chứ không phải bằng cách gia nhập rồi lại rút khỏi các quỹ.

KẾT LUẬN

ü Có 2 trường phái nhà đầu tư cơ bản: nhà đầu tư tăng trưởng và nhà đầu tư giá trị.

ü Các nhà đầu tư tăng trưởng tìm kiếm những công ty có lợi nhuận và doanh thu tăng mạnh,

lợi nhuận biên cao và lợi nhuận trên vốn cổ phần trên 17%.

ü Các nhà đầu tư giá trị tìm kiếm những cổ phiếu giá rẻ và có chỉ số P/E thấp.

ü Các nghiên cứu của chúng tôi cho thấy những cổ phiếu sáng giá trên thị trường có chỉ số P/E vượt trội đáng kể so với các cổ phiếu khác (gấp 31 lần so với mức trung bình của thị trường) trước khi chúng tăng giá đột biến.

ü Các quỹ tương hỗ cũng là những khoản đầu tư lớn. Hãy lựa chọn các quỹ hoạt động tốt từ mục “Các quỹ tương hỗ” trên tờ *Investor’s Business Daily*. Hãy nhớ chìa khoá để thành công với các quỹ tương hỗ là mua và giữ nó vĩnh viễn.

BÀI 18: Đừng đầu tư vào quá nhiều lĩnh vực

Nhiều nhà đầu tư cố gắng làm giàu nhanh chóng và đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau. Trong bài này, Bill O'Neil thảo luận tại sao nên trung thành với một chiến lược đầu tư hợp lý và làm thế nào để tối đa hoá lợi nhuận đầu tư bằng chiến lược đó.

Tại sao ông giới hạn danh mục đầu tư chỉ có những cổ phiếu chất lượng tốt trong khi nhiều lĩnh vực đầu tư khác dường như đang chuyển biến ấn tượng?

Khi bạn mới bước vào lĩnh vực đầu tư chứng khoán, bạn nghe thấy nhiều cơ hội hấp dẫn để kiếm được những khoản lợi nhuận kếch xù. Những cái bẫy lừa phỉnh đó bao gồm cổ phiếu nước ngoài, quỹ đầu tư ngắn hạn, cổ phiếu giá thấp, cổ phiếu tiền xu (giá dưới 1 đô-la), giao dịch quyền chọn, giao dịch kỳ hạn, vàng, trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu lãi suất cao, trái

phiếu miễn thuế, và hiệp hội bất động sản. Cũng cần nghiên cứu dải băng in chi tiết giá cả lên xuống của các cổ phiếu chính và nghe gợi ý của những chuyên gia trên các chương trình truyền hình về thị trường chứng khoán.

Quy tắc của riêng tôi là: Luôn đầu tư một cách đơn giản, cơ bản và dễ hiểu. Đừng đầu tư vào quá nhiều lĩnh vực. Không ai có thể thành công khi đầu tư cùng lúc vào lĩnh vực khai khoáng ở Canada, giao dịch quyền chọn mua, giao dịch kỳ hạn và các cổ phiếu nước ngoài. Chìa khoá đem đến thành công trong đầu tư và trong cuộc sống là tập trung và tập trung. Nguy cơ thua lỗ lớn hơn là lý do cơ bản giải thích tại sao những nhà đầu tư mới hay thiếu kinh nghiệm nên tránh hầu hết những lĩnh vực đầu tư được đề cập đến ở trên.

Thị trường chứng khoán Mỹ lớn nhất thế giới với hơn 10 nghìn cổ phiếu để lựa chọn. Nếu bạn

không thể học cách kiếm được lợi nhuận trên thị trường này, bạn khó có thể kiếm được lợi nhuận trên thị trường hàng hoá hay bằng cách mua cổ phiếu nước ngoài.

Bạn có hiểu biết nhiều về các chính sách kinh tế và chính trị, sức mạnh của ngoại tệ và các nguyên tắc kế toán của nước ngoài không? Nếu không, bạn sẽ trở thành kẻ khờ khi lao vào những nơi mà người khôn ngoan thường tránh xa.

Nhiều quốc gia luôn trong tình trạng bất ổn. Bernard Baruch, một nhà đầu cơ nổi tiếng ở Wall Street trước đây, đã thua lỗ khi đầu tư vào cổ phiếu tại Mexico. Những rủi ro tương tự vẫn tồn tại đầy rẫy tại Mexico và các nước Nam Mỹ.

Tốc độ phát triển của Nga và Trung Quốc dường như sắp theo kịp những nước tư bản lớn. Nhưng cơ cấu chính phủ bất hợp lý và ít tin

cậy ở đó làm tăng mức độ rủi ro đối với các nhà đầu tư. Và, dĩ nhiên, tình trạng tham những vẫn sẽ tồn tại ở mức độ nào đó trong một số chính phủ nước ngoài mà nhiều nhà đầu tư Mỹ có thể không nhận thức được. Tôi luôn khuyên nhà đầu tư tránh xa các chứng khoán nước ngoài. Đơn giản là bạn không biết hết được thông tin cần biết về chúng.

Rủi ro đi liền với các quỹ đầu tư dạng đóng là ở chỗ chúng không chiết khấu sau khi phát hành lần đầu ra công chúng và giao dịch dưới mức giá trị thực. Vì giá của chúng được xác định bằng quy luật cung cầu trên thị trường đấu giá, nên không có gì đảm bảo là chúng sẽ được giao dịch với giá trị thực. Mức giá giảm này có thể còn tồn tại trong vài năm.

Tại sao nhà đầu tư không nên mua cổ phiếu mệnh giá thấp?

Các cổ phiếu mệnh giá thấp, dưới 15 đô-la một cổ phiếu, thường vì một lý do nào đó. Có thể việc mua vào nhiều cổ phiếu giá rẻ chỉ là tạm thời, nhưng hiệu quả hoạt động của chúng đều kém so với các cổ phiếu khác trên thị trường.

Bạn có muốn đầu tư số tiền mình đã phải cực khổ mới kiếm được vào cổ phiếu của những công ty có kết quả kinh doanh kém không? Đa số các nhà đầu tư tổ chức sẽ không mua những loại cổ phiếu này. Các cổ phiếu giá rẻ hay được giao dịch với khối lượng nhỏ và thường không có đủ khối lượng cổ phiếu trên thị trường để thực hiện những giao dịch lớn. Và, như chúng ta đã thảo luận trong cuốn sách này, chính các nhà đầu tư tổ chức lớn gây biến động giá cổ phiếu. Những cổ phiếu có chất lượng không bao giờ được bán ra ở mức 2 đô-la, 4 đô-la hay 6 đô-la một cổ phiếu. Không có cơ sở khi cho

rằng có sự lãng phí các cơ hội kiếm tiền ở những cổ phiếu giá rẻ.

Các cổ phiếu tiền xu (giá dưới 1 đô-la) có thể có sự gian lận. Hơn nữa, sự chênh lệch giữa giá chào bán và giá đặt mua có thể quá cao. Hãy tưởng tượng một cổ phiếu tiền xu có giá mua vào 5/8 và giá bán ra là 1/2. Mặc dù 1/8 điểm không phải là mức tăng đáng kể, nhưng cổ phiếu sẽ phải tăng giá 20% trước khi bạn có thể hoà vốn.

Cơ hội và rủi ro ở thị trường giao dịch quyền chọn và thị trường giao dịch kỳ hạn thế nào?

Giao dịch quyền chọn cho phép các nhà đầu tư có quyền mua vào hoặc bán ra cổ phiếu ở mức giá đã được xác định tại một thời điểm nhất định trong tương lai. Ví dụ, nếu cổ phiếu XYZ hiện giao dịch ở mức giá 50 đô-la một cổ phiếu và bạn tin nó có khả năng tăng giá, bạn có thể mua

một hợp đồng quyền chọn mua cổ phiếu. Đó có thể là một hợp đồng quyền chọn mua 100 cổ phiếu XYZ trong 6 tháng với mức giá 55 đô-la. Nếu cổ phiếu này tăng lên 70 đô-la một cổ phiếu, bạn sẽ thu được một khoản lợi nhuận đáng kể.

Giao dịch quyền chọn mua bán có mức rủi ro khá cao do các nhà đầu tư không chỉ phải xác định đúng xu hướng của thị trường mà còn phải xác định đúng thời gian cụ thể mà họ cho là mức giá sẽ tăng hoặc giảm. Đầu tư vào quyền chọn ở mức 10% tổng số tiền đầu tư của bạn là chấp nhận được. Nhưng kể cả trong trường hợp đó, nó vẫn không ổn định và có nhiều rủi ro.

Giống giao dịch quyền chọn, giao dịch kỳ hạn liên quan đến các hợp đồng hoặc thoả thuận mua, bán một loại hàng hoá cụ thể (ngũ cốc, kim loại, sản phẩm năng lượng) hoặc các giao dịch tài chính kỳ hạn (lãi suất, ngoại hối, các chỉ

số chứng khoán) ở mức giá cụ thể tại một thời điểm trong tương lai.

Giao dịch kỳ hạn cũng có tính đầu cơ cao nên chỉ được những nhà đầu tư có kinh nghiệm sử dụng. Nhà đầu tư muốn làm giàu nhanh chóng và dành một khoản tiền lớn cho giao dịch quyền chọn hay giao dịch kỳ hạn có thể sẽ phải gánh chịu thua lỗ nặng nề do tính bất ổn lớn, đầu tư bằng tiền đi vay và thời hạn có hiệu lực của các giao dịch. Mức độ rủi ro của chúng đương nhiên là lớn hơn những loại cổ phiếu thường.

Theo tôi, vàng được định giá quá cao trong nhiều năm trong khi đầu tư vào nó lại không được trả cổ tức. Tôi thích những công ty sáng giá hay các quỹ đầu tư hơn.

Còn trái phiếu thì sao?

Các trái phiếu chuyển đổi có thể được chuyển đổi thành cổ phiếu, có tính thanh khoản kém hơn và có thể khiến bạn gặp rủi ro lớn hơn nếu bạn vay mượn quá nhiều để đầu tư.

Trái phiếu là một loại chứng khoán chất lượng thấp nhất nhưng rủi ro cao nhất trên thị trường. Do trái phiếu được định giá dựa trên tỷ lệ lãi suất, nên trước khi đầu tư bạn hãy xem xét lại kinh nghiệm bản thân trong việc mua trái phiếu và đánh giá lãi suất.

Có cần phải quan tâm tới các vấn đề về thuế không?

Bạn nên tập trung hết mức vào các quyết định đầu tư hơn là vào các khoản thuế. Tôi thấy nhiều người quá chú trọng việc tiết kiệm tiền thuế khiến kết quả đầu tư không mấy khả quan.

Nếu bạn không dành đủ thời gian vào việc mua bán các cổ phiếu thường tốt nhất, tôi khuyên bạn nên đầu tư vào một quỹ cổ phiếu tăng trưởng nội địa và giữ nó trong một thời gian dài.

Tôi biết một số người sẽ không tán thành với đề nghị của tôi, nhưng tôi không muốn phải đối mặt với những rủi ro không cần thiết. Các cổ phiếu thường đã chứa đựng nhiều rủi ro, và tôi giới hạn rủi ro bằng cách cẩn thận lựa chọn những cổ phiếu có chất lượng hơn và tuân thủ nghiêm ngặt các quy tắc bán. (Chúng tôi sẽ đưa ra các quy tắc bán trong Bài 20 và 21 của cuốn sách này).

Có gì không ổn trong việc lựa chọn các cổ phiếu thường chất lượng cao và đang dẫn đầu về tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong 3 năm, đồng thời có lợi nhuận biên và mức ROE cao? Bạn có thể lựa chọn những cổ phiếu có mức giá từ 15 đô-la đến 150 đô-la một cổ phiếu trong

những ngành kinh doanh mạnh và được các tổ chức lớn bảo trợ. Công ty đó cũng phải có một sản phẩm hoặc dịch vụ tốt, và có cổ phiếu tăng trưởng tốt.

Nước Mỹ là nơi tốt nhất để đầu tư miễn là bạn không lên cơn sốt "đỏ đen" và cố gắng làm giàu thật nhanh. Các chìa khoá để thành công là: luyện tập, tập trung và cống hiến. Bạn có thể làm được điều đó!

KẾT LUẬN

ü Khi bắt đầu đầu tư, hãy tiến hành một cách đơn giản nhất. Chỉ nên đầu tư vào những cổ phiếu nội địa hay những quỹ tương hỗ. Càng đầu tư vào nhiều lĩnh vực, bạn càng khó theo dõi chúng.

ü Bạn sẽ nhận lại đúng những gì mình đã bỏ ra trên thị trường. Những cổ phiếu giá thấp thường rẻ vì một lý do nào đó.

ü Giao dịch quyền chọn có độ rủi ro cao vì các nhà đầu tư không chỉ phải xác định chính xác xu hướng của cổ phiếu mà còn phải xác định đúng thời gian cụ thể mà họ cho là mức giá sẽ biến động.

ü Các giao dịch kỳ hạn, do tính đầu cơ cao, chỉ nên dành cho những nhà đầu tư có kinh nghiệm sử dụng.

BÀI 19: Thế nào là một danh mục đầu tư hợp lý?

Trong bài này, Bill O'Neil nói về cách xây dựng một danh mục đầu tư hợp lý để thu được lợi nhuận lớn.

Ông phân tán rủi ro trong đầu tư thế nào?

Nhiều nhà đầu tư sẽ khuyên bạn nên đa dạng hoá danh mục đầu tư và phân bổ vốn, tức là nên đầu tư vào nhiều hình thức đầu tư với những tỷ lệ phần trăm khác nhau. Tuy nhiên, bạn không nên làm theo những lời khuyên kiểu này. Làm theo những gì mọi người nói và hành động trên thị trường chứng khoán có thể khiến bạn cảm thấy yên tâm, nhưng sẽ không đem lại lợi nhuận cho bạn.

Mục tiêu của bạn không chỉ là đưa ra những quyết định đúng trên thị trường mà còn phải kiếm được khoản tiền bền vững. Cách tốt nhất

là cho hết trứng của bạn vào một giỏ, hiểu rõ về sự phát triển của chúng và chăm sóc chúng cẩn thận.

Có cần thiết phải phân bổ vốn không?

Tôi tin tưởng vào việc phân bổ vốn. Hãy đầu tư một phần vốn của bạn vào những cổ phiếu thường tốt nhất trên thị trường và một phần vốn vào các quỹ đầu tư khi cổ phiếu hoạt động không hiệu quả.

Đa dạng hoá và phân bổ vốn vào quá nhiều lĩnh vực có thể khiến bạn thiếu hiểu biết và không tập trung vào những khoản đầu tư của mình. Nếu ai đó khuyên bạn nên đầu tư 45% số vốn của mình vào cổ phiếu, 30% vào trái phiếu, 10% vào cổ phiếu nước ngoài, 10% vào các quỹ đầu tư và 5% vào vàng thì theo tôi đó là một sự phân bổ vốn không hợp lý. Trong khi bạn tưởng là an toàn hơn nhưng thật ra nó lại làm giảm lợi

nhuận của bạn. Bạn không nên đầu tư vào trái phiếu, cổ phiếu nước ngoài hay vàng vì chúng sẽ làm giảm tổng số lợi nhuận. Bạn sẽ mất một khoản vào trái phiếu trong thời kỳ suy thoái. Và trái phiếu cũng kém hiệu quả trong việc ngăn ngừa lạm phát.

Vậy theo ông, nên sở hữu bao nhiêu loại cổ phiếu?

Sau khi đã để ra số tiền dự trữ cho tương lai, nếu bạn còn chưa đầy 5.000 đô-la để đầu tư, bạn nên sở hữu không quá 2 loại cổ phiếu. Nếu bạn có 10 nghìn đô-la, bạn có thể sở hữu 2 hoặc 3 loại cổ phiếu. Với 25 nghìn đô-la, có thể là 3 hoặc 4; với 50 nghìn đô-la là 4 hoặc 5; và với 100 nghìn đô-la bạn nên sở hữu 5 hoặc 6 loại cổ phiếu.

Không có lí do gì để bạn sở hữu 20 hay 30 cổ phiếu. Đơn giản là bạn không thể biết được

những gì cần biết về nhiều loại cổ phiếu một lúc như vậy và cũng không cần thiết phải làm vậy nếu muốn đạt được thành công.

Khi thị trường xuất hiện những loại cổ phiếu khác mà ông thích thì sao?

Đầu tiên, bạn phải quyết định số lượng cổ phiếu bạn sẽ nắm giữ và đừng vượt quá giới hạn đó. Nếu giới hạn của bạn là 6 cổ phiếu thì hãy mua 6 cổ phiếu, đừng mua thêm cổ phiếu thứ 7, 8 hoặc 9, ngay cả khi bạn thấy chúng hấp dẫn.

Nếu một cổ phiếu tốt xuất hiện, bạn nên bán ra những cổ phiếu kém hấp dẫn nhất trong 6 cổ phiếu bạn đang sở hữu để dành vốn cho cổ phiếu mới. Bạn sẽ kiếm được nhiều lợi nhuận hơn khi tuân theo nguyên tắc này.

Có cách nào để xây dựng một danh mục đầu tư tập trung không?

Hãy hình dung một ví dụ đơn giản sau: Nếu bạn đầu tư 100 nghìn đô-la vào 5 loại cổ phiếu có nghĩa là bạn đầu tư 20 nghìn đô-la cho mỗi cổ phiếu. Bạn đừng cố mua một số lượng cổ phiếu nhất định mà bạn nên mua một cổ phiếu bằng một số tiền cụ thể.

Nhưng bạn cần phải linh hoạt trong việc mua vào. Đừng bao giờ mua vào cùng lúc cả 5 cổ phiếu. Hãy mua vào ở từng thời điểm khác nhau, và để các cổ phiếu chứng tỏ giá trị bằng cách tăng trưởng trước khi bạn đầu tư toàn bộ số tiền của mình.

Để mua những cổ phiếu cá nhân phải có chiến lược nào?

Chỉ nên mua một nửa trong tổng số 20 nghìn đô-la (10 nghìn đô-la) một cổ phiếu trong lần mua vào đầu tiên. Nếu cổ phiếu đó giảm giá, đừng mua vào thêm nữa. Nếu cổ phiếu đó giảm

giá 8% so với giá mua ban đầu thì nên bán ra tất cả cổ phiếu đã mua để cắt giảm thua lỗ.

Nhưng nếu cổ phiếu tăng 2% hoặc 3% so với giá mua ban đầu, và vẫn có xu hướng tăng giá, bạn nên tiếp tục mua thêm với số tiền là 6.500 đô-la nữa. Tại thời điểm này bạn đã mua hết 16.500 đô-la trong tổng số 20 nghìn đô-la dự kiến đầu tư vào loại cổ phiếu đó. Nếu cổ phiếu đó tiếp tục tăng giá 2 hoặc 3%, bạn nên mua nốt bằng 3.500 đô-la còn lại để hoàn thành số tiền dự kiến đầu tư ban đầu. Sau đó, hãy dừng mua cổ phiếu này. Bình tĩnh và dành thời gian chờ cổ phiếu tăng trưởng.

Cách tiếp tục mua thêm một số lượng nhỏ khi giá cổ phiếu tăng 5% so với thời điểm mua ban đầu được gọi là mô hình “kim tự tháp”. Nhìn chung, loại mô hình này chỉ tăng trưởng, chứ không sụt giảm. Nên nhớ, chỉ mua thêm khi cổ

phiếu bạn mua vào trước đó có dấu hiệu tăng trưởng.

Theo ông, làm thế nào để mua và quản lý danh mục đầu tư hiệu quả?

Bạn nên sử dụng biểu đồ để nhận ra thời điểm tốt nhất để mua cổ phiếu. Đừng theo đuổi những loại cổ phiếu tăng trưởng nhưng không có mô hình vững chắc (xem Bài 9, 10 và 11 về những mô hình cơ bản).

Nếu những cổ phiếu bạn mua ban đầu giảm 8% so với giá mua và bạn bán đi nhằm cắt giảm thua lỗ, thì đó là sự tự phòng vệ cần thiết. Bạn có thể dễ dàng bị thua lỗ nặng nề hơn nếu không hành động như vậy. Quy tắc bán ra ở thời điểm giá giảm 8% không áp dụng với những cổ phiếu dẫn đầu thị trường và vẫn có cơ hội phát triển. Trong trường hợp này, bạn có thể áp dụng những chiến lược linh hoạt hơn.

Tất nhiên, những cổ phiếu mà bạn mua phải đảm bảo tất cả các chỉ số của phân tích cơ bản mà chúng ta đã thảo luận ở phần đầu cuốn sách. Chúng phải là cổ phiếu của những công ty hàng đầu trong lĩnh vực đó, lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu phải tăng đều đặn trong 3 năm gần đây, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cũng phải rất ấn tượng trong một số quý gần đây. Hãy tìm cổ phiếu có tăng trưởng lợi nhuận biên, lợi nhuận trên vốn cổ phần ở mức 17% và chỉ số sức mạnh giá tương đối đạt 80 hoặc hơn. Công ty đó cũng phải nằm trong nhóm ngành dẫn đầu và được những tổ chức uy tín bảo trợ.

Theo ông, những điều cần chú ý khi nắm giữ một số loại cổ phiếu nhất định là gì?

Sau khi đã nắm giữ 2 hoặc 3 cổ phiếu, bạn phải theo dõi và tính toán cẩn thận xem cổ phiếu nào tăng trưởng mạnh nhất. Như thế bạn có thể có

những cổ phiếu tốt nhất và thật sự dẫn đầu thị trường.

Bạn hãy chờ đợi thời điểm thích hợp để mua thêm loại cổ phiếu hàng đầu đó. Bạn có thể mua vào ở thời điểm đầu tiên mức giá của cổ phiếu quay trở lại mức giá trung bình của 50 ngày biến động giá cổ phiếu (Đường trung bình di động trên biểu đồ thể hiện hoạt động giao dịch hàng ngày và hàng tuần và cho bạn thấy rõ xu hướng biến động giá cổ phiếu). Hoặc bạn có thể mua thêm khi cổ phiếu hình thành mô hình hoàn toàn mới trong 7, 8 tuần hoặc lâu hơn, và sắp bước vào mô hình “giai đoạn thứ hai”.

Những gì tôi muốn nói là cách bạn quản lý danh mục đầu tư của mình hiệu quả để nhận ra cổ phiếu nào hoạt động tốt nhất. Sau đó cố đầu tư nhiều tiền hơn vào các cổ phiếu đó và loại bỏ những cổ phiếu hoạt động kém hiệu quả nhằm giảm thiểu thua lỗ. Bạn cũng cần dành nhiều

hơn (có thể là 75%) số tiền của bạn đầu tư vào những cổ phiếu thuộc tốp 5 hoặc 6 cổ phiếu hàng đầu theo bình chọn của tờ *Investor's Business Daily* trong mục "Giá trần và giá sàn trong 52 tuần" (danh sách "Giá trần mới").

Khi đã cải thiện được kỹ năng lựa chọn các cổ phiếu dẫn đầu thị trường, bạn sẽ có thể tìm được những cổ phiếu có triển vọng là Microsoft trong tương lai. Bạn sẽ biết cách đầu tư với nó và biến nó thành cổ phiếu số 1 của bạn.

Nếu bạn đang đầu tư bằng tiền đi vay hay đầu tư theo mô hình "kim tự tháp", càng cần thiết phải mua những cổ phiếu tăng trưởng hàng đầu. Bạn chắc chắn phải nhận ra những rủi ro đang tăng lên và phải áp dụng quy tắc bán nhằm bảo vệ bản thân khi tình hình tồi tệ hơn. Nhưng nếu bạn đầu tư theo mô hình "kim tự tháp", bạn không bao giờ nóng vội và muốn mua thêm cổ phiếu với mức giá cao hơn so với

lần mua đầu tiên hoặc thứ hai. Điều này sẽ đẩy mức giá mua vào trung bình lên quá cao và bạn sẽ bị thiệt hại hơn trong đợt giảm giá mạnh sau đó.

Khi tìm được những cổ phiếu hàng đầu, ông sẽ làm gì tiếp theo?

Để quản lý tốt danh mục đầu tư, bạn nên có một số quy tắc mua vào và bán ra. Đó là điều cần thiết để mua được những cổ phiếu hàng đầu. Nhưng còn nhiều vấn đề khác như cần biết chính xác cách tìm ra chúng, thời điểm tốt nhất để mua và cuối cùng là bán ra và rút khỏi thị trường đúng thời điểm thị trường lên đến đỉnh và sẵn sàng cho một đợt sụt giảm.

Theo phương pháp này, bạn nên sở hữu những cổ phiếu hoạt động tốt trong một hoặc 2 năm. Bạn nên bán ra những cổ phiếu hoạt động kém

càng sớm càng tốt khi chúng không còn triển vọng gì.

Bạn cũng không cần phải đưa ra quyết định đúng trong mọi trường hợp. Nhưng khi đã phạm sai lầm, bạn cần phải nhận ra và có hành động thích hợp. Khi bạn đã có được một cổ phiếu hàng đầu thật sự, bạn cần biết cách quản lý và tập trung vào nó.

Lựa chọn cổ phiếu có phải là một việc khó khăn?

Nhiều người từng sở hữu cổ phiếu của Microsoft, Cisco System hay Home Depot trong quá khứ nhưng lại bị tác động bởi một số tin xấu hay khi thị trường bước vào giai đoạn điều chỉnh. Để tránh tình trạng này, bạn cần phải có những nguyên tắc để quản lý tốt nhất một cổ phiếu hàng đầu ngay khi tìm ra nó.

Nếu bạn muốn tìm hiểu thêm các nguyên tắc mua và bán, bạn nên tìm đọc Chương 10 trong *cuốn How to make money in stocks* (Làm giàu qua chứng khoán).Toàn bộ quá trình đầu tư thật sự là một quá trình học hỏi và nghiên cứu từ những quyết định trên thị trường. Bạn càng ngày càng phải thông minh hơn.

KẾT LUẬN

ü Mở rộng, đa dạng hoá và phân bổ vốn là không cần thiết. Hãy tập trung tất cả trứng của bạn vào một số ít giỏ, hiểu rõ chúng và chăm sóc chúng cẩn thận.

ü Nếu bạn có chưa đầy 5.000 đô-la để đầu tư, bạn nên sở hữu một hoặc 2 cổ phiếu, nếu bạn có 10 nghìn đô-la hãy sở hữu 2 hoặc 3 cổ phiếu; với 25 nghìn đô-la hãy sở hữu 3 hoặc 4 cổ phiếu; với 50 nghìn đô-la hãy sở hữu 4 hoặc 5 cổ phiếu, với 100 nghìn đô-la hay nhiều hơn bạn chỉ nên sở hữu không quá 6 cổ phiếu.

ü Nếu bạn đã sở hữu một lượng cổ phiếu nhất định nhưng muốn mua thêm một cổ phiếu mới, hãy bán ra những cổ phiếu ít sinh lợi nhất trong số những cổ phiếu hiện tại và dành vốn cho cổ phiếu mới.

ü Khi mua vào một cổ phiếu, chỉ nên mua một nửa số tiền bạn dự định đầu tư tại thời điểm mua đầu tiên. Mua thêm một lượng nhỏ nữa nếu mức giá tăng 2 hoặc 3% so với giá mua vào ban đầu. Mức giá trung bình nên tăng, không nên giảm.

BÀI 20: Các quy tắc bán mà mọi nhà đầu tư nên nắm vững

Các nhà đầu tư thường nghiên cứu rất lâu trước khi quyết định cổ phiếu cần mua. Họ dành rất ít thời gian để tìm hiểu thời điểm và hoàn cảnh nên bán cổ phiếu. Đó là một sai lầm nghiêm trọng.

Cần phải dành thời gian hợp lý để nghiên cứu các quy tắc bán. Bạn có thể trở thành một nhà đầu tư giỏi khi bạn thành công trong các giao dịch. Trong bài này, Bill O'Neil giới thiệu một số quy tắc bán cổ phiếu quan trọng nhất của ông.

Theo ông, quy tắc bán quan trọng nhất mà nhà đầu tư nên biết là gì?

Quy tắc số 1 là cắt giảm thua lỗ để khỏi bị thua lỗ nhiều hơn. Tôi đặt mức lỗ 8% so với mức giá mua ban đầu là giới hạn tối đa mà tôi chấp nhận. Nhìn chung, mức lỗ trung bình của bạn thực tế sẽ ít hơn bởi trong một số trường hợp bạn có thể nhận ra cổ phiếu mà bạn mua hoạt động không tốt trước khi rớt giá 8% so với giá mua ban đầu (Trong Bài 21, tôi sẽ chỉ cho bạn cách nhận biết khi nào một cổ phiếu mới có dấu hiệu bất ổn và thực hiện lệnh bán trước khi thua lỗ).

Đây là một bài học khác mà tôi đã rút ra. Khi giá cổ phiếu của tôi tăng tương đối, rất ít khi tôi để bị lỗ. Chẳng hạn, một cổ phiếu của tôi có giá 50 đô-la và đang tăng lên 58 hay 59 đô-la. Vì một lí do nào đó, nó đột ngột giảm xuống 50,5 đô-la. Nếu tiếp tục nắm giữ nó, tôi

cũng không được lợi gì. Chắc chắn tôi sẽ không mắc thêm sai lầm và thường bán chúng để tránh thua lỗ.

Tuy nhiên, quy tắc bán quan trọng nhất là sử dụng biểu đồ và luôn mua những cổ phiếu hàng đầu trên thị trường vào thời điểm hợp lý. Nếu bạn bắt đầu mua cổ phiếu ở "điểm xoay" và sử dụng một biểu đồ tin cậy thì bạn ít khi bị thua lỗ quá 8%. Thực tế, bạn cần phải nhanh nhạy phát hiện trước một số điểm. Đây thường là bước đệm quan trọng giúp bạn khi bắt đầu mua bán cổ phiếu.

Làm thế nào để không hoang mang khi giá cổ phiếu tiềm năng biến động?

Khoảng 40% số cổ phiếu bạn mua sẽ giảm giá xuống gần mức giá mua ban đầu trong 1 hoặc 2 ngày – đôi khi với số lượng lớn. Đừng hoang mang trước những đợt giảm giá mạnh đó. Chừng nào mức giảm chưa đạt đến ngưỡng cho phép (dưới 8% so với giá ban đầu), bạn vẫn có thể yên tâm. Có khi phải mất vài tuần để một cổ phiếu phục hồi giá. Muốn kiếm được một số tiền lớn, bạn phải biết cách chờ đợi.

Cũng có thể trong một vài ngày, cổ phiếu của bạn có thể giảm giá mạnh, hoặc giảm nhẹ xuống dưới mức giá bình quân 50 ngày. Đây thường là một cơ hội mua vào tiềm năng nên bạn đừng nôn nóng bán cổ phiếu đi.

Thêm vào đó, đừng bao giờ bán ra để kiếm lời nếu chỉ trong 2 hoặc 3 tuần cổ phiếu hàng đầu của bạn tăng trưởng 20% hoặc hơn. Nếu bạn thật sự đang đầu tư vào một cổ phiếu có chất lượng cao, thì việc cổ phiếu của bạn tăng 20% hoặc nhiều hơn trong một khoảng

thời gian ngắn là dấu hiệu cho thấy nó thật sự có sức mạnh và có tiềm năng hàng đầu.

Bạn phải kiên nhẫn và dành nhiều thời gian hơn cho cổ phiếu của mình. Bao giờ cũng phải mất một khoảng thời gian để giá cổ phiếu tăng lên. Vì thế hãy giữ nó ít nhất trong 8 hoặc 10 tuần kể từ thời điểm mua, sau đó mới xem xét bán hay không. Trong một số trường hợp, giá cổ phiếu có thể tăng 40% hoặc hơn sau thời gian đó. Lúc này, bạn có thể bán cổ phiếu.

Bạn hãy chờ đợi rồi thực hiện một số quy tắc bán khác nhau để kiếm được khoản lợi nhuận đáng kể khi cổ phiếu đang trên đà tăng giá. Bạn cần học cách bán ngay cả khi cổ phiếu vẫn tiếp tục tăng giá.

Ông có thể đưa ra một số quy tắc bán khác nữa không?

Khoảng 30% số cổ phiếu hàng đầu thị trường sẽ đạt tới đỉnh cao (gọi là “điểm cực đại”) sau một vài tháng tăng giá. Cổ phiếu này sẽ tăng giá mạnh hơn so với những tuần trước đó, thường là 25 đến 50% trong 1 đến 3 tuần. Nó có thể tăng giá 8/10 ngày với khối lượng giao dịch thường tăng lên mỗi ngày.

Vào cuối chuỗi ngày tăng giá có thể có một ngày giá tăng cao nhất. Hãy bán cổ phiếu trong ngày tăng mạnh bất thường đó. Nhờ các quy tắc mua hợp lý của mình, bạn có thể đã mua cổ phiếu vào thời điểm mà phần lớn mọi người đang do dự và không chắc chắn. Giờ đây khi bạn bán đi thì mọi người lại đang phấn chấn và ngạc nhiên không hiểu sao chứng khoán có thể biến động kỳ diệu đến vậy. Rõ ràng, những quyết định thành công trên thị trường chứng khoán không phải lúc nào cũng đồng thuận với ý kiến đám đông.

Bạn cũng có thể xem xét bán ra khi chỉ số P/E của một cổ phiếu tăng 130% (hay hơn) tính từ thời điểm nó chính thức bắt đầu tăng giá mạnh so với mô hình cơ bản đầu tiên.

Bạn có thể bán một số cổ phiếu khi giá của nó tăng từ 2% đến 3% so với đường trên nó. Đường cao hơn hoặc đường thấp hơn của cổ phiếu được xác định bằng cách vẽ một đường thẳng nối 3 mức giá cao nhất và đường thứ hai song song nối 3 mức giá thấp nhất trong cùng một chu kỳ.

Những đường song song này thường có xu hướng đi lên toàn diện và dài hạn. Sẽ là quá sớm nếu vẽ ngay những đường này sau một thời gian ngắn, vì thế hãy để sau vài tháng rồi mới nối 3 mức giá cao nhất với nhau.

Phần lớn những cổ phiếu hàng đầu thị trường có thể duy trì được vị trí đó trong một hoặc nhiều năm. Vì vậy sẽ là hấp tấp nếu bạn lo lắng và bị ảnh hưởng bởi những thông tin hay ý kiến của người khác để rồi bán đi kiếm lợi nhuận ngay từ tuần thứ tư, thứ 5 hay thứ 6 trong chu kỳ cổ phiếu tăng giá.

Bạn nên đọc lại Bài 13 của cuốn sách này. Nó sẽ cho bạn biết phương pháp để nhận ra dấu hiệu ban đầu của một giai đoạn thị trường đạt đỉnh điểm. Có thể đó là dấu hiệu để bán và cắt giảm 1 hoặc 2 cổ phiếu. Ở bài tiếp theo, chúng tôi sẽ đề cập thêm nhiều quy tắc giúp bạn xác định thời điểm nên bán cổ phiếu để kiếm lời. Thông qua những quy tắc đơn giản, bạn có thể học được cách trở thành một nhà đầu tư giỏi.

KẾT LUẬN

ü Quy tắc số 1 là cắt giảm những thua lỗ nhỏ để tránh bị thua lỗ nặng hơn. Nếu cổ phiếu của bạn mất giá 8% so với thời điểm mua ban đầu, hãy bán nó đi.

ü Đừng bán kiếm lời nếu cổ phiếu hàng đầu thị trường của bạn đang tăng 20 đến 25% chỉ trong 2 hoặc 3 tuần. Đó là dấu hiệu một cổ phiếu thật sự mạnh và bạn có thể giành được thắng lợi lớn.

ü Đừng để bị mất tiền ở cổ phiếu đã cho bạn lợi nhuận kha khá.

ü 40% cổ phiếu sẽ sụt giá xuống gần mức giá mua ban đầu trong 1 hoặc 2 ngày – đôi khi với số lượng lớn. Đừng dao động trước hiện tượng này.

ü Sau vài tháng, 30% cổ phiếu hàng đầu thị trường sẽ đạt đỉnh (còn gọi là “điểm cực đại”). Chúng sẽ tăng giá cao hơn hẳn những tuần trước đó. Hãy chờ đợi ngày giá tăng cao nhất. Điều này thường làm cho mọi người phấn khích. Vì thị trường thường chuyển động trái chiều với ý kiến đám đông, nên sẽ tốt cho bạn khi bán cổ phiếu ở thời điểm này.

BÀI 21: Một số quy tắc bán khác mà các nhà đầu tư cần biết

Trong bài học này, Bill O’Neil tiếp tục bàn luận về các quy tắc bán quan trọng nhất.

Ông có lời khuyên nào dành cho những người muốn bắt đầu đầu tư ngay từ hôm nay?

Mọi người đều có thể và nên học cách đầu tư ở nước Mỹ - một nền kinh tế phát triển mạnh mẽ hàng đầu thế giới. Đọc cuốn sách này, bạn sẽ có được các quy tắc và cơ sở đáng tin cậy để trở thành một nhà đầu tư thành công. Nếu bạn nắm giữ được những điều đó trong tay thì vấn đề sau đó với bạn chỉ còn là thu thập kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và quy tắc từ thực tế.

Bạn sẽ luôn tiến bộ mỗi khi có ý thức đánh giá các quyết định và rút ra bài học từ những sai

lầm không thể tránh khỏi của bản thân. Đừng bao giờ nản lòng trước những thất bại tạm thời. Bạn hoàn toàn có khả năng gia tăng lợi nhuận 50% đến 100% hay thậm chí hơn thế, nếu bạn có được những kỹ năng để biết được thời điểm cần mua hoặc bán. Hãy đọc cuốn sách này nhiều lần để ghi nhớ các quy tắc ấy.

Các quy tắc bán khác theo ông là gì?

Dưới đây là một số quy tắc khác giúp bạn thu được những khoản lợi nhuận lớn:

1. Nếu lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu giảm đáng kể trong 2 quý liên tiếp thì bạn nên bán cổ phiếu đó đi (ví dụ, nếu lợi nhuận của cổ phiếu đã lên đến 100% trong nhiều quý, sau đó giảm dần xuống 30% hoặc 20% thì nên bán cổ phiếu đó đi).

2. Nếu giá cổ phiếu của bạn tăng đột biến trên biểu đồ mà khối lượng giao dịch trong ngày (hoặc tuần) tăng giá lại ít hơn khối lượng giao dịch ngày (hoặc tuần) trước đó, thì đó là biểu hiện cho thấy nhu cầu của thị trường thấp và bạn nên bán cổ phiếu đó đi. Khối lượng giao dịch ít nhất phải tăng từ 40%-50%, hoặc lớn hơn khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày.

3. Nếu một cổ phiếu tăng giá đột biến với khối lượng giao dịch lớn trong một ngày nhất định nhưng ngay lập tức mất đà rồi tiếp tục giảm giá thấp hơn từ 4%-5% so với mức giá tăng đột biến trong vài ngày, thì đó có thể là biểu hiện của một mô hình giá bị sai. Trong các trường hợp như vậy, bạn nên hạn chế giao dịch cổ phiếu đó.

4. Nếu cổ phiếu của bạn tăng giá đáng kể trong nhiều tháng và hình thành nên những mức giá trung bình, thì hãy đợi đến lần thứ tư cổ

phiếu tăng giá vượt quá mức trung bình để bán nó đi. Đây là thời điểm cổ phiếu đó đang được mọi người quan tâm nên được giao dịch ít trên thị trường.

5. Nếu một cổ phiếu trong nhóm dẫn đầu thị trường bị rớt giá, được bán ra với số lượng lớn và không thể phục hồi lại mức sàn, thì những cổ phiếu khác cùng nhóm cũng có thể bị thiệt hại theo. Bạn nên xem xét bán chúng đi.

6. Sau khi cổ phiếu của bạn đã tăng giá tích cực trong 1 hoặc 2 tháng hay nhiều hơn, và mức giá đó khá cách biệt với giá đỉnh của ngày hôm trước thì bạn nên bán đi. Đây là dấu hiệu của "giai đoạn" cuối cùng trong biến động giá của cổ phiếu, được gọi là "khoảng trống sau cùng". Tuy nhiên, những khoảng trống được tạo ra trong giai đoạn đầu của một biến động lại thường không có vấn đề gì. Vì thế đừng nhầm lẫn giữa 2 loại khoảng trống này với nhau.

7. Đôi khi một cổ phiếu sau thời gian dài tăng giá lại đứng giá vào ngày có lượng giao dịch lớn. Đó là dấu hiệu cảnh báo bạn nên bán cổ phiếu này đi.

8. Có thể tôi sẽ bán một cổ phiếu đang sinh lời chỉ vì nó tăng giá ít hơn các cổ phiếu khác của mình. Số tiền đó tôi có thể dùng để đầu tư những cổ phiếu đang hoạt động tốt hơn.

Một lần vào nửa cuối năm 1990, tôi bán ra một số cổ phiếu của Home Depot - một cổ phiếu hàng đầu mà tôi đã mua đúng thời điểm – và một loại cổ phiếu mà tôi chắc chắn sẽ tăng giá gấp đôi. Tôi muốn dùng số tiền đó để mua nhiều cổ phiếu Amgen hơn bởi cổ phiếu này mạnh hơn hẳn, ước tính có khả năng tăng trưởng lợi nhuận lớn hơn và khả năng tăng giá lên gấp 3 lần. Đây là một trường hợp hiếm khi xảy ra nhưng là minh chứng cho thấy bạn phải học hỏi trong một thời gian dài mới có thể cảm nhận

được cổ phiếu nào của bạn thật sự là cổ phiếu hàng đầu thị trường.

Vậy đâu là cách tốt nhất để nâng cao khả năng bán cổ phiếu của bạn? Bạn cần tạo cho mình thói quen phân tích mọi quyết định mua bán. Hãy sử dụng một dịch vụ về biểu đồ và đánh dấu thời điểm bạn đã mua và bán mỗi loại cổ phiếu của mình trong từng năm.

Hãy tách riêng 2 loại quyết định có lợi và quyết định không hiệu quả ra khỏi nhau rồi dành vài tuần để nghiên cứu chúng. Bạn có thấy mối liên hệ chung nào trong các quyết định có hiệu quả cũng như trong các quyết định không hiệu quả không?

Tôi dám chắc bạn sẽ khám phá ra được nhiều điều có giá trị. Chúng sẽ giúp bạn rút ra được một vài quy tắc mới nhằm khắc phục những sai lầm bạn từng mắc phải nhiều lần. Hãy khách

quan và sẵn sàng nhìn nhận những sai lầm của mình.

Hầu hết mọi người không chịu dành thời gian để nghiên cứu và phân tích những gì họ đang làm là đúng hay sai. Nhưng đây lại là cách giúp bạn tiến bộ và làm mọi việc tốt hơn cả khi trên thương trường cũng như trong cuộc sống. Những ý kiến cá nhân, sự kiêu căng, cái tôi, sĩ diện, thích chứng tỏ mình hoàn toàn không có chỗ trên thị trường chứng khoán và bạn sẽ phải trả giá đắt cho những điều này. Bởi thế, tốt hơn cả là bạn hãy học cách phân tích khách quan những sai lầm của mình. Học không bao giờ là muộn cả.

KẾT LUẬN

ü Hãy bán cổ phiếu nếu lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu sụt giảm trong 2 quý liên tục.

ü Nếu cổ phiếu của bạn tăng trưởng đáng kể trong nhiều tháng với nhiều mức giá trung bình được hình thành trong quá trình đó, thì đến lần thứ tư cổ phiếu tăng so với giá trung bình, bạn nên bán nó đi.

ü Cũng có lúc bạn nên bán một cổ phiếu khi nó tăng giá ít hơn những cổ phiếu khác bạn đang có. Số tiền ấy có thể sử dụng để đầu tư vào những cổ phiếu đang hoạt động tốt hơn. Hãy xem lại những quy tắc bán trong bài này và Bài 20. Lấy đó làm quy tắc căn bản cần phải học và ghi nhớ.

BÀI 22: Cách kiếm hàng triệu đô-la qua các quỹ tương hỗ

Là người sáng lập và là chủ tịch của tờ Investor's Business Daily, Bill O'Neil có một cách nhìn hoàn toàn khác biệt về các quỹ tương hỗ so với việc đầu tư cổ phiếu cá nhân.

Ông nghĩ gì về các quỹ tương hỗ?

Các quỹ tương hỗ là những phương thức đầu tư tốt nhất đối với nhiều nhà đầu tư cá nhân. Chúng dễ sử dụng và được giao dịch rộng rãi qua bán hàng cũng như qua các chương trình hưu trí của doanh nghiệp và chính phủ.

Một trong những nguyên nhân khiến quỹ này phổ biến là chúng có chi phí tương đối thấp. Thông qua việc gom vốn của nhiều người lại, những quỹ này đạt được hiệu quả kinh tế về quy mô, làm giảm chi phí đầu tư vào, đồng thời tạo ra lợi nhuận bền vững cho các nhà đầu tư.

Theo tôi, một quỹ đầu tư cổ phiếu đa dạng ở Mỹ luôn là giải pháp được lựa chọn hàng đầu. Tôi không thích các loại quỹ đầu tư trái phiếu, quỹ thu nhập, quỹ cân bằng, quỹ đầu tư công nghiệp hay quỹ nước ngoài. Đơn giản là bạn không thể biết tất cả những gì bạn muốn biết về mọi loại quỹ khác nhau.

Thêm vào đó, phần lớn các cổ phiếu tăng trưởng thuộc về các công ty giao dịch trên thị trường chứng khoán Mỹ. Vậy tại sao bạn không tập trung đầu tư vào các quỹ của những công ty bạn quen biết? Tôi tin là đa số các quỹ này đều tốt hơn, an toàn hơn và đầu tư đạt hiệu quả hơn.

Ông thích loại quỹ nào hơn?

Một quỹ đầu tư cổ phiếu có thể là một quỹ đầu tư giá trị, khi nó đầu tư vào những cổ phiếu bị đánh giá thấp về giá (so với giá trị thực của nó); hoặc có thể là một quỹ chứng khoán tăng trưởng nếu nó tập trung vào những công ty có lợi nhuận ngày càng tăng. Một quỹ cũng có thể chuyên đầu tư những cổ phiếu cần nhiều vốn hoặc ít vốn.

Dù là loại quỹ nào đi nữa, bạn cũng nên đầu tư vào những quỹ có uy tín. Đó có thể là quỹ của những công ty chứng khoán nhỏ, quỹ đầu tư vào những quỹ khác,… Không nên đầu tư mua cổ phiếu của những quỹ mang tính nhất thời.

Bạn không nhất thiết phải chọn quỹ hoạt động mạnh nhất trong năm. Bạn sẽ có lợi khi tìm được một quỹ nào đó thuộc nhóm A+ hoặc A trong bảng “Quỹ Tương hỗ” đăng trên tờ *Investor’s Business Daily.* Tờ báo này xếp hạng hoạt động trong 3 năm đối với tất cả các loại quỹ có quy mô từ hạng A+ (đại diện 5% quỹ hoạt động tốt nhất) đến hạng E (những quỹ hoạt động kém hiệu quả). Bạn cũng nên tránh những quỹ biến động nhanh nhất và bất ổn nhất vì cổ phiếu của chúng thường có chất lượng thấp, ít có uy tín và khối lượng giao

dịch ít. Những cổ phiếu này sẽ khó bán hơn khi quy mô quỹ tăng lên hoặc khi phải đối mặt với sự sụt giảm của thị trường.

Khi nào nên bán cổ phiếu của một quỹ tương hỗ?

Chỉ có một bí quyết thật sự để thành công khi bạn có được cổ phiếu của một quỹ tương hỗ. Không phải ai cũng hiểu hay đủ kiên nhẫn để vận dụng điều này. Đơn giản là chỉ cần bạn đừng bao giờ bán cổ phiếu của một quỹ tương hỗ nội bộ đang tăng trưởng. Hãy giữ nó mãi mãi.

Một biểu đồ dạng toán học về thị trường chứng khoán Mỹ trong 200 năm qua đã chứng minh rằng thị trường này liên tục tăng trưởng tương tự như sự gia tăng về dân số, kinh tế và mức sống của người dân. Sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, tỷ lệ tăng trưởng tự nhiên này càng mạnh hơn. Trải qua các cuộc chiến tranh, những cuộc khủng hoảng kinh tế, nước Mỹ đã chứng minh được cơ chế tự do của mình thành công nhất thế giới.

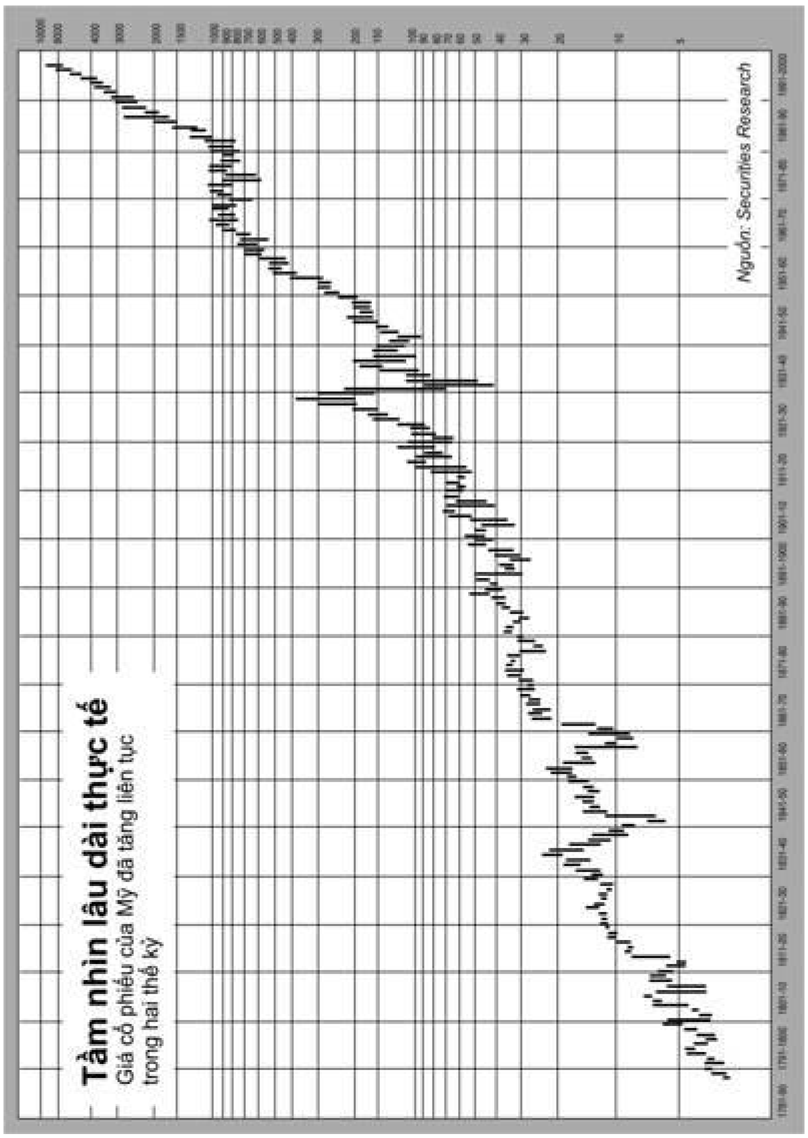
Việc đầu tư vào cổ phiếu của quỹ tương hỗ có thể sụt giảm trong vài năm. Tuy nhiên, một danh mục vốn đầu tư đa dạng được quản lý chuyên nghiệp sẽ phục hồi đúng thời điểm và tăng trưởng trở lại cùng với nền kinh tế.

Nếu lựa chọn đúng, cổ phiếu của quỹ có thể tăng gấp đôi giá trị theo chu kỳ 5 hoặc 6 năm nhờ quy tắc cộng dồn. Do vậy bạn sẽ kiếm được nhiều lợi nhuận hơn.

Nếu lúc đầu bạn đầu tư khoảng 5.000 đô-la thì đến cuối năm thứ 5 hoặc thứ 6 của chu kỳ đầu bạn có thể có đến 10 nghìn đô-la. Năm

hoặc 6 năm tiếp theo nữa, con số đó tiếp tục tăng lên 10 nghìn, rồi 20 nghìn đô-la, tiếp đến là 40 nghìn, 80 nghìn đô-la, cứ như vậy.

Chìa khoá ở đây chính là nghệ thuật cộng dồn. Đó là lý do vì sao tôi khuyên bạn đừng bao giờ bán cổ phiếu của một quỹ chứng khoán tăng trưởng tốt của Mỹ. Bạn sẽ có một tài sản khổng lồ nếu có ý thức biến quỹ của mình thành khoản đầu tư vĩnh viễn.



Nếu bạn lặp lại kịch bản trên trong nhiều chu kỳ nữa, khoản tiền 80 nghìn đô-la của bạn sẽ tăng lên 160 nghìn đô-la và khoản 160 nghìn

đô-la sẽ nhanh chóng tăng lên 320 nghìn đô-la trong khi vốn giả định ban đầu của bạn chỉ là 5 nghìn đô-la! Thậm chí bạn còn có thể kiếm được nhiều hơn nếu đầu tư thêm theo từng tháng hoặc hàng năm. Trong mỗi kỳ bán khi thị trường xuống giá, quỹ của bạn còn được cộng thêm những khoản phụ khác. Ngày nay, bất cứ người dân Mỹ nào cũng có thể trở thành triệu phú bằng cách đầu tư vào các quỹ tương hỗ.

Khi đến tuổi 65 hoặc 70, bạn không cần phải bán cổ phiếu nữa. Nếu cần có thu nhập, bạn chỉ cần lên kế hoạch rút tiền hàng tháng hoặc hàng quý theo tỷ lệ 7% đến 8% mỗi năm.

Có nên đa dạng hoá các loại quỹ không?

Sau một thời gian, bạn có thể mua thêm cổ phiếu của một quỹ thứ hai hoặc thứ ba. Có thể bạn còn muốn mua cổ phiếu của cả quỹ đầu tư tăng trưởng, quỹ đầu tư giá trị hay một quỹ đầu tư chỉ số chứng khoán nào đó. Tuy nhiên, việc tăng thêm nhiều quỹ khác nhau có thể phản tác dụng. Bạn không nên mở rộng lên tới 8 hoặc 10 quỹ vì trong hầu hết các trường hợp chúng làm cho tổng lợi nhuận của bạn giảm 3% hoặc 4% mỗi năm.

Đa phần những công ty có quỹ tương hỗ đều có một lượng quỹ lớn, từ 20 đến 50 quỹ hoặc nhiều hơn. Nhờ đó, họ có tiền để đầu tư bất cứ thời điểm thị trường lên giá hay xuống giá và đáp ứng được mọi nhu cầu trên thị trường. Có nhiều loại quỹ có giá trị cho bạn lựa chọn, nên bạn có thể chia danh mục đầu tư của mình ra các loại hình đầu tư hoặc quỹ khác nhau.

Tuy nhiên, tôi không ủng hộ cách phân chia như vậy vì tuy chúng có thể an toàn hơn nhưng lại thường làm giảm lợi nhuận hàng năm của

bạn. Và có thể bạn sẽ mất nhiều chi phí hơn khi phải chi hoa hồng cho những quỹ cần người môi giới bán cổ phiếu.

Hơn nữa, cùng với sự phân chia sẽ có sự chuyển đổi từ hạng mục này sang hạng mục khác mà hiệu quả hoạt động không phải lúc nào cũng được cải thiện. Sự chuyển đổi đó có thể làm bạn mất thêm 1% hoặc 2% lợi nhuận mỗi năm. Thực tế cho thấy phần lớn những nhà quản lý không biết dự đoán mức đỉnh điểm, mức đáy của thị trường cũng như những thay đổi về xu hướng đầu tư.

Ngoài ra, tôi sẽ không phải lo sợ rằng chi phí quản lý quỹ hay tỷ lệ doanh thu và những khoản hoa hồng trong danh mục đầu tư của quỹ cao hay thấp. Hoạt động hiệu quả trong thực tế chính là điểm cốt yếu, không cần xét đến những khoản phí hay hoạt động giao dịch.

Tôi cũng sẽ không bỏ qua những quỹ có quy mô tăng trưởng. Quy mô có thể là một lợi thế cho bạn khi đầu tư vào những cổ phiếu cần huy động vốn lớn.

KẾT LUẬN

ü Một quỹ chứng khoán Mỹ, dù là quỹ đầu tư tăng trưởng hay đầu tư giá trị, đều là lựa chọn tốt nhất của bạn.

ü Hãy chọn những quỹ được xếp loại A hoặc A+ trên tờ *Investor's Business Daily*. Đây đều là những quỹ hoạt động tốt nhất trong 36 tháng qua.

ü Đừng bao giờ bán cổ phiếu của một quỹ tương hỗ tăng trưởng nội bộ. Hãy giữ và theo dõi nó tăng trưởng theo thời gian.

ü Đừng mua quá nhiều cổ phiếu của nhiều loại quỹ. Phân bổ vốn quá rộng sẽ làm giảm tổng lợi nhuận của bạn.

ü Cộng dồn theo chu kỳ dài hạn chính là chìa khoá giúp bạn kiếm được tiền triệu trong các quỹ tương hỗ.

BÀI 23: Cách sử dụng tờ *Investor’s Business Daily* trong 20 phút

Nếu bạn là một nhà lãnh đạo bận rộn, một nhà đầu tư cá nhân hoặc chuyên nghiệp đang cố bắt kịp thời đại bùng nổ thông tin này, hãy đọc tiếp bài học có giá trị dưới đây.

Tờ Investor’s Business Daily được thiết kế đặc biệt để giới thiệu mọi tin tức quan trọng trong ngày, giúp bạn tiết kiệm khá nhiều thời gian khi nghiên cứu các quyết định đầu tư có hiệu quả. Sau đây là cách đọc tờ Investor’s Business Daily mà chỉ mất khoảng 20 đến 30 phút mỗi ngày.

Nhà đầu tư nên đọc những mục nào trên tờ Investor’s Business Daily để cập nhật và thu thập thông tin?

Bạn nên đọc lướt qua mục “10 cổ phiếu hàng đầu” ở 2 cột đầu tiên trên trang nhất và bản tóm tắt về “Các thị trường” ở cột thứ ba. Đọc những tin ngắn mà bạn quan tâm. Sau đó, lướt nhanh các tiêu đề trong mục “Tiêu điểm” trên trang 2 và chỉ đọc những tin tóm lược mà bạn thấy quan trọng.

Hai trang đầu tiên của tờ *Investor’s Business Daily* cung cấp những “tin vắn” đã được phân loại và thiết kế sao cho có thể đem đến tất cả những thông tin quan trọng trong ngày mà vẫn tiết kiệm được thời gian quý báu của bạn.

Nếu bạn là một nhà lãnh đạo hoặc chỉ quan tâm đến sự thăng tiến trong nghề nghiệp, bạn nên dành nhiều thời gian hơn để đọc những trang đầu của tờ *Investor's Business Daily*. Hãy lướt qua những đề mục lớn sau:

· **Nước Mỹ mới**, đề cập đến những ý tưởng mới, sản phẩm mới của những công ty năng động trên thị trường. Đây có thể là những nhân tố mới dẫn đầu thị trường.

· **Những nhà lãnh đạo và sự thành công,** để học được những đặc điểm quan trọng từ các nhà lãnh đạo tầm cỡ thế giới và những người thành công nhất trong tất cả các lĩnh vực. Bạn sẽ có được những kinh nghiệm thực tế giúp bạn thành công hơn nữa.

· **Kinh doanh và nền kinh tế**, bất kỳ ai ở cương vị quản lý đều không nên bỏ qua mục này.

· **Máy tính và công nghệ,** tập trung vào các vấn đề về công nghệ cao do những nhà báo kinh nghiệm của thung lũng Silicon viết. Hãy đánh dấu những câu chuyện bạn thích để đọc lại khi có nhiều thời gian hơn.

Người đọc có thể tìm thông tin về thị trường ở đâu?

Trước khi đi sâu tìm hiểu những thông tin độc đáo về thị trường chứng khoán trong tờ *Investor's Business Daily*, bạn cần phải biết hoàn cảnh ra đời của nó.

Từ năm 1953, sau nhiều năm nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất, tờ *Investor's Business Daily* đã phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu chứng khoán đầu tiên trong lịch sử nước Mỹ. Hiện nay,

chúng tôi đã lưu trữ được hơn 3.000 mục dữ liệu về gần 10 nghìn công ty giao dịch công khai và 9.600 quỹ tương hỗ. Cơ sở dữ liệu này được rất nhiều tổ chức đầu tư lớn (như các quỹ tương hỗ, các ngân hàng…) nghiên cứu để sàng lọc ra những cổ phiếu sẽ thành công trong tương lai.

Investor’s Business Daily thật sự là một tờ nhật báo có giá trị đánh giá toàn diện về thị trường. Dựa trên các nghiên cứu quy mô lớn về thị trường chứng khoán, tờ báo cung cấp những điểm số, bảng xếp hạng có liên quan và đưa ra những nhận định đặc biệt cũng như nhân tố tạo nên các cổ phiếu thành công. Các chỉ số như cổ tức, lợi nhuận trên cổ phiếu… chiếm vị trí ít hơn trong các bảng chứng khoán của tờ *Investor’s Business Daily* vì ít có liên quan hơn.

Làm cách nào để xác định những cổ phiếu tiềm năng dẫn đầu thị trường trong tờ Investor’s Business Daily?

Những bảng cổ phiếu độc đáo của tờ *Investor’s Business Daily* đãthực hiện khoảng 80% công việc nghiên cứu về chứng khoán cho bạn với khoảng thời gian ít hơn nhiều. Theo tôi, bạn nên đọc và học để hiểu cách xếp hạng cổ phiếu đơn giản trong mục “Cách sử dụng chỉ số xếp hạng doanh nghiệp *Smartselect*™ ở phần trên trang trình bày bảng cổ phiếu NYSE.

Hầu hết các nhà đầu tư chỉ dùng các bảng giá chứng khoán để kiểm tra giá cổ phiếu. Họ thường không ý thức hoặc chưa học được cách sử dụng những thông tin độc đáo, giá trị đăng trong các bảng chứng khoán của tờ *Investor’s Business Daily*. *Investor’s Business Daily* không giống như mục kinh doanh của một tờ báo địa phương hay tờ *The Wall Street Journal*. Nó là một công cụ nghiên cứu quy mô với các xếp hạng và phân tích quan trọng được thiết kế giúp bạn nhận

ra những ý tưởng đầu tư mới nổi bật. Hãy luôn mang theo một cây bút để ghi lại bất kỳ loại cổ phiếu nào mà bạn muốn tìm hiểu kỹ hơn.

Khi đã ghi nhớ được tất cả các thông tin đó, bạn nên đọc tờ *Investor's Business Daily* như thế nào để tìm ra những ý tưởng mới có giá trị hơn và nắm chắc được diễn biến thị trường?

Đầu tiên tôi để ý đến mục "Nơi dòng tiền chảy nhiều nhất" nằm ở phần đầu các bảng chứng khoán của NYSE và Nasdaq. Những danh sách trong mục này chỉ rõ các cổ phiếu có khối lượng giao dịch tăng nhanh nhất, trên cả mức giao dịch bình thường. Tôi xem tên của các công ty có giá cổ phiếu tăng rồi lướt qua những cái tên được in đậm. Sau đó tôi đọc đến bảng chứng khoán của NYSE và Nasdaq từ đầu đến cuối, và chỉ xem những công ty được in đậm.

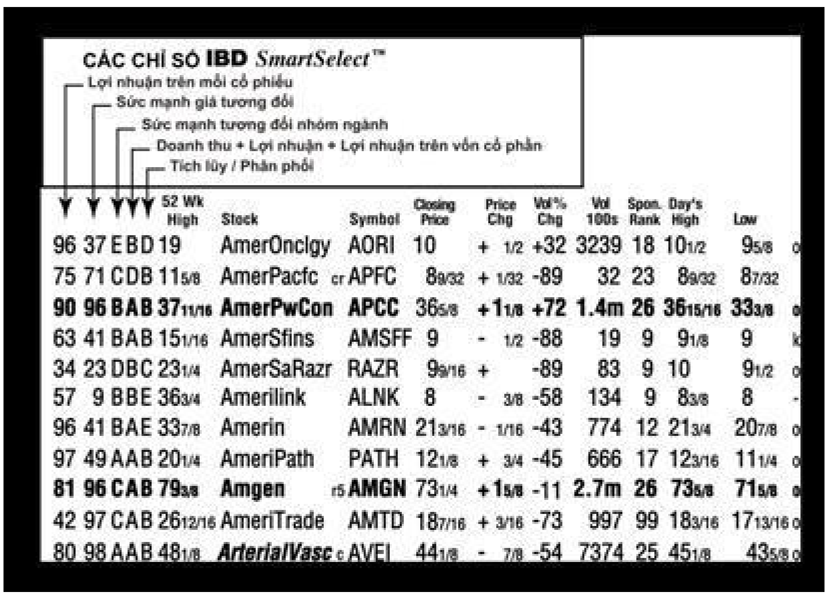
Tờ *Investor's Business Daily* luôn in đậm những cổ phiếu tăng giá 1 đô-la hoặc nhiều hơn trong ngày và những cổ phiếu đạt đỉnh giá mới (dấu hiệu của sự tăng trưởng). Hãy đánh dấu một số cổ phiếu được in đậm có Chỉ số xếp hạng IBD *Smartselect*™ cao. Đây là những cổ phiếu tôi quen thuộc và muốn kiểm tra thêm để có thể bắt đầu những vụ đầu tư mới.

Tiếp theo, tôi lướt qua tên những công ty trong danh sách "Những công ty tăng trưởng tốt nhất" của mục "Tin tức lợi nhuận". Mục này nêu bật những công ty có mức tăng trưởng lợi nhuận hàng quý lớn nhất mới được báo cáo.

Bên cạnh những danh sách cổ phiếu, những bảng thông báo đặc biệt và những "biểu đồ nhỏ" cá nhân được thể hiện trong tờ *Investor's Business Daily*, phần Quỹ tương hỗ cũng là một mục lớn

giúp bạn xác định các cổ phiếu tiềm năng mới dẫn đầu thị trường đang thu hút những nhà quản lý của các quỹ tương hỗ hàng đầu.

Đặc biệt, tôi xem mục “10 cổ phiếu lớn nhất nước Mỹ”, “Những cổ phiếu bán chạy nhất” và nhất là 2 hoặc 3 cổ phiếu đứng đầu danh sách “Những cổ phiếu mới được mua nhiều nhất” của 2 hay 3 quỹ tương hỗ hoạt động mạnh trong năm. Thông tin này có trong phần mô tả sơ lược về quỹ tương hỗ trên trang “Kiếm tiền từ các quỹ tương hỗ”.



CÁC CHỈ SỐ **IBD** *SmartSelect*™

- Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu
- Sức mạnh giá tương đối
- Sức mạnh tương đối nhóm ngành
- Doanh thu + Lợi nhuận + Lợi nhuận trên vốn cổ phần
- Tích lũy / Phân phối

					52 Wk High	Stock		Symbol	Closing Price	Price Chg	Vol% Chg	Vol 100s	Spon. Rank	Day's High	Low
96	37	E	B	D	19	AmerOnclgy		AORI	10	+ 1/2	+32	3239	18	10 1/2	9 5/8
75	71	C	D	B	11 5/8	AmerPacfc	cr	APFC	8 9/32	+ 1/32	-89	32	23	8 9/32	8 7/32
90	**96**	**B**	**A**	**B**	**37 11/16**	**AmerPwCon**		**APCC**	36 5/8	**+1 1/8**	**+72**	**1.4m**	**26**	**36 15/16**	**33 3/8**
63	41	B	A	B	15 1/16	AmerSfins		AMSFF	9	- 1/2	-88	19	9	9 1/8	9
34	23	D	B	C	23 1/4	AmerSaRazr		RAZR	9 9/16	+	-89	83	9	10	9 1/2
57	9	B	B	E	36 3/4	Amerilink		ALNK	8	- 3/8	-58	134	9	8 3/8	8
96	41	B	A	E	33 7/8	Amerin		AMRN	21 3/16	- 1/16	-43	774	12	21 3/4	20 7/8
97	49	A	A	B	20 1/4	AmeriPath		PATH	12 1/8	+ 3/4	-45	666	17	12 3/16	11 1/4
81	**96**	**C**	**A**	**B**	**79 3/8**	**Amgen**	r5	**AMGN**	73 1/4	**+1 5/8**	-11	**2.7m**	**26**	**73 5/8**	**71 5/8**
42	97	C	A	B	26 12/16	AmeriTrade		AMTD	18 7/16	+ 3/16	-73	997	99	18 3/16	17 13/16
80	98	A	A	B	48 1/8	*ArterialVasc*	c	AVEI	44 1/8	- 7/8	-54	7374	25	45 1/8	43 5/8

Thường thì cứ 15 đến 20 cổ phiếu được in đậm mới có một cổ phiếu được đứng trong bảng Chỉ số xếp hạng IBD *Smartselect*™ và được những quỹ tương hỗ lớn hậu thuẫn. Lúc đó, bạn sẽ dễ dàng nhận ra cổ phiếu nào đang thu hút sự chú ý của các quỹ tương hỗ dựa trên những biểu đồ phản ánh mô hình cơ bản về giá hoặc thông tin về những đợt mua vào lớn (mua chuyên nghiệp). Sau khi đã chọn lọc kỹ, bạn nên có một bảng ghi chú nhỏ về những cổ phiếu được xếp hạng cao nhất để phân tích sâu hơn và có thể mua chúng.

Truy cập vào một dịch vụ biểu đồ giúp bạn tiết kiệm được nhiều thời gian nghiên cứu. Khi đã học hỏi được nhiều hơn, bạn sẽ tự nâng cao được kỹ năng lựa chọn cổ phiếu và thời điểm đầu tư.

Ông phán đoán xu hướng của thị trường và các ngành như thế nào?

Tôi khuyên bạn nên đọc mục “Toàn cảnh” trên trang “Thị trường chung và các lĩnh vực” hàng ngày. Tôi sẽ cho bạn bản tóm lược chuyên nghiệp về từng diễn biến quan trọng của thị trường, chỉ ra những chỉ số quan trọng trên các biểu đồ. Tôi cũng theo dõi giá hàng ngày của các chỉ số Nasdaq, S&P 500 và Dow Jones, các biểu đồ về khối lượng giao dịch và tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch trong ngày.

Tiếp theo, bạn luôn phải quan sát 5 nhóm ngành dẫn đầu với những cổ phiếu đạt mức giá trần mới trong mục “Giá trần và giá sàn trong 52 tuần” (danh sách “Giá trần mới”) ở trang “Các nhóm ngành” trên tờ *Investor’s Business Daily*. Đây là một mục rất hay giúp bạn nhận ra những nhóm ngành hàng đầu trên thị trường trong bất kỳ thời điểm nào. Mục “Các quỹ tăng trưởng vốn lớn và các quỹ tăng trưởng vốn nhỏ” sẽ cho bạn biết liệu các cổ phiếu lớn hay các cổ phiếu nhỏ đang dẫn đầu trên thị trường. Nhờ đó, bạn có thể đưa những loại cổ phiếu đang có lượng cầu lớn vào danh mục đầu tư của mình.

Investor’s Business Daily không đơn giản chỉ là một tờ báo mà còn là công cụ nghiên cứu quan trọng dựa vào những mô hình đã được kiểm chứng trong quá khứ, giúp bạn tập trung có hiệu quả vào cổ phiếu của những công ty và những ngành tốt nhất. Chỉ cần dành 20 hoặc 30 phút mỗi ngày để đọc tờ *Investor’s Business Daily,* bạn sẽ có thể đầu tư thành công.

KẾT LUẬN

ü Tờ I*nvestor's Business Daily* được thiết kế để giúp bạn tiết kiệm thời gian và cung cấp cho bạn những thông tin quan trọng trong ngày.

ü Các mục như "Nước Mỹ mới", "Máy tính và Công nghệ" và "Góc dành cho các nhà đầu tư" luôn chứa nhiều ý tưởng đầu tư mới.

ü Các bảng cổ phiếu độc quyền trên tờ *Investor's Business Daily* sẽ giúp bạn lựa chọn những cổ phiếu tiềm năng hàng đầu trên thị trường chứng khoán. Các bảng này bao gồm những dữ liệu đã được phân tích kỹ lưỡng, rất dễ đọc và vận dụng.

ü Trước khi lựa chọn cổ phiếu, bạn phải phán đoán tình hình thị trường chung. Mục "Toàn

cảnh” ở trang “Thị trường chung và các lĩnh vực” sẽ cho bạn biết diễn biến của thị trường.

BÀI 24: Sử dụng hiệu quả tờ *Investor's Business Daily*, trang web Investers.com và các nguồn thông tin trực tuyến khác

Những nghiên cứu độc lập của Intelliquest đã so sánh tờ Investor's Business Daily với các tờ The Wall Street Journal, Fortune, Forbes, Business Week và Barron's và xếp hạng nhất cho tờ Investor's Business Daily về lượng độc giả là những người mua và sử dụng máy tính công nghệ cao. Độc giả của tờ Investor's Business Daily sử dụng thành thạo máy tính, nhiều người còn sử dụng báo kết hợp với các nguồn thông tin trực tuyến để tiết kiệm thời gian tìm kiếm và nghiên cứu những vụ đầu tư tiềm năng.

Ông coi mạng Internet là một phương tiện nghiên cứu như thế nào?

Ngày nay, hầu như không có thông tin gì mà bạn không thể tìm thấy trên mạng. Vấn đề bây giờ không phải là thiếu thông tin mà là lượng thông tin quá tải khiến chúng ta chóng mặt.

Tác dụng của mạng Internet có 2 mặt. Nếu bạn biết chính xác mình đang muốn tìm kiếm cái gì và tìm ở đâu thì mạng Internet rất thuận tiện và tiết kiệm thời gian cho bạn. Ngược lại, nếu bạn đang tìm

kiếm những ý tưởng và cố gắng đánh giá khối lượng dữ liệu đồ sộ trên mạng thì bạn sẽ dễ dàng bị lạc và chìm ngập trong núi thông tin.

Ông có kết hợp sử dụng thông tin của tờ Investor’s Business Daily và mạng Internet không?

Tôi coi tờ *Investor’s Business Daily* và mạng Internet là những công cụ hữu ích có thể sử dụng kết hợp với nhau. Mạng Internet cung cấp cho bạn mọi thông tin, từ báo cáo tài chính của các công ty đến các biểu đồ chứng khoán,… Nhưng ở giữa mớ thông tin hỗn độn, bạn có đủ thời gian và năng lực để đánh giá những thông tin này không? Bạn có biết cần phải tin tưởng ai không? Những thông tin này từ đâu ra? Bạn có hiểu biết chính xác thông tin nào là quan trọng trong số rất nhiều thông tin gây bối rối này không?

Tờ *Investor’s Business Daily* mang đến những thông tin rõ ràng và xác thực. Hãy coi nó là một hệ thống sàng lọc thông tin của bạn. Nó cung cấp thông tin đặc biệt về những cổ phiếu hàng đầu tiềm năng trong số hơn 10 nghìn cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Mỹ.

Hơn 400 tổ chức lớn, trong đó có Fidelity Fund, JP Morgan và Putnam, đã sử dụng cơ sở dữ liệu này. Đây là cơ sở dữ liệu duy nhất, toàn diện ở nước Mỹ được xây dựng từ quá trình nghiên cứu lâu dài về các cổ phiếu thành công nhất.

Tờ *Investor’s Business Daily* được thiết kế nhằm làm hầu hết các công việc cho bạn. Bạn sẽ mất bao nhiêu thời gian để theo dõi 10 nghìn cổ phiếu và so sánh hàng trăm con số luôn thay đổi của mỗi công ty để biết được tiềm năng đầu tư của chúng? Và thời gian của bạn đáng giá bao nhiêu? Truy cập Internet, lựa chọn thông tin từ

những trang web khác nhau sẽ không bao giờ đem lại cho bạn được bức tranh toàn cảnh về thị trường.

Ông có gặp vấn đề gì khi sử dụng Internet không?

Chỉ là vấn đề về độ chính xác của các thông tin trên mạng. Bởi vì chỉ cần gõ bàn phím, bạn có thể dễ dàng tìm thấy một lượng thông tin khổng lồ nên đa số mọi người không quan tâm đến chủ ý riêng của những nhà cung cấp thông tin. Cho dù có thu phí truy cập hay không, đa số các trang web được lập ra không phải từ lòng hảo tâm. Đúng hơn, mọi trang web đều có mục đích kinh doanh. Bên cạnh những trang web uy tín cũng có một lượng lớn trang web cung cấp thông tin nhằm quảng cáo cho cổ phiếu của họ.

Internet dễ dàng bị lạm dụng vì tính mở và tự do của nó. Nhiều người đã phải gánh chịu hậu quả nặng nề vì mạng Internet. Uỷ ban Chứng khoán Mỹ đang điều tra những trang web đang lợi dụng các nhà đầu tư thông qua mạng.

Investor's Business Daily là một tờ báo về kinh doanh và tài chính của nước Mỹ; một nhà cung cấp độc lập và khách quan về tình hình và số liệu thị trường quan trọng. Với những dữ liệu khách quan này, bạn sẽ giảm được các quyết định đầu tư theo cảm tính. Tâm lý đám đông đôi khi khiến bạn dễ dàng đưa ra những quyết định đột ngột dựa vào quảng cáo hơn là dựa vào thực tế. Hàng ngày, chúng tôi tiếp xúc với hàng trăm người sử dụng mạng Internet để đưa ra những quyết định đầu tư, nhưng sau đó lại sử dụng tờ *Investor's Business Daily* làm phương tiện kiểm tra khách quan hoặc nguồn thông tin có giá trị.

Tôi khuyến khích mọi người truy cập trang web cơ sở dữ liệu Edgar (www.sec.gov/edgarhp.htm) để tìm kiếm những thông tin đã được chọn lọc của công ty và những website về chứng khoán (www.nasdaq, nyse và amex.com). Đồng thời, hãy truy cập trang chủ của tờ *Investor's Business Daily*, www.investors.com để có được những thông tin, nghiên cứu và hướng dẫn hữu ích.

Để tìm các biểu đồ và dữ liệu trong số hơn 70 chỉ số cơ bản và kỹ thuật của hơn 10 nghìn cổ phiếu khác nhau, hãy sử dụng dịch vụ Daily Graphs Online có cơ sở dữ liệu tương tự như tờ *Investor's Business Daily*. Hãy truy cập trang www.dailygraphs.com để dùng thử miễn phí.

KẾT LUẬN

ü Ngày nay có rất nhiều thông tin trên mạng Internet có thể khiến chúng ta bị quá tải. Hãy sử dụng tờ *Investor's Business Daily* để tìm được những cổ phiếu tốt nhất trước khi tìm thêm thông tin trên mạng Internet.

ü Tờ *Investor's Business Daily* tiết kiệm thời gian cho bạn qua việc cung cấp những thông tin cần thiết nhất trong cùng một ấn phẩm.

ü Hãy cẩn thận với những quảng cáo của nhiều nhà cung cấp thông tin trên mạng Internet.

PHỤ LỤC A

Học hỏi từ những mô hình thành công

Bill O’Neil đã dành nhiều năm nghiên cứu các mô hình thành công trên thị trường chứng khoán và trong cuộc sống. Trong bài này, ông bàn luận về tầm quan trọng của việc học hỏi những mô hình thành công và tiết lộ nhiều phát hiện bổ ích.

Vì sao việc tham khảo những mô hình thành công lại quan trọng đến vậy?

Tờ *Investor’s Business Daily* không thể tồn tại đến ngày nay nếu không xây dựng và nghiên cứu những mô hình cổ phiếu và nhà đầu tư thành công nhất.

Nhiều năm trước, tôi đã nghiên cứu những mô hình đầu tư chứng khoán mới mà quỹ tương hỗ hoạt động tốt nhất thời điểm ấy đã áp dụng trong 2 năm. Từ đó, tôi biết được các nguyên tắc cơ bản để đầu tư cổ phiếu tốt nhất và thời điểm thích hợp để mua chúng.

Những bài học thu được nhờ quan sát các mô hình này và nghiên cứu những sai lầm của chính mình trong đầu tư đã giúp tôi giành được một vị trí trên Thị trường Chứng khoán New York chỉ ít năm sau khi khởi nghiệp từ đôi bàn tay trắng.

Tiếp đó, chúng tôi liên tục xây dựng và phân tích mô hình của các công ty niêm yết lớn từ năm 1953 đến nay. Những kiến thức và quy tắc thu được qua các mô hình này đã mang lại thành công cho chúng tôi. Trên cơ sở đó, chúng tôi lập ra tờ *Investor's Business Daily*.

Cơ sở đáng tin cậy đằng sau những dữ liệu, biểu đồ, thống kê của tờ *Investor's Business Daily* là kết quả của nhiều năm chúng tôi nghiên cứu, xây dựng hiệu quả mô hình và cơ sở dữ liệu về thị trường chứng khoán độc. Đó cũng là lý do vì sao rất nhiều người đã thành công nhờ tờ *Investor's Business Daily*. Khi họ biết tận

dụng các bảng xếp hạng, biểu đồ và bảng niêm yết của tờ *Investor's Business Daily*, họ sẽ thấy kết quả đầu tư của mình tiến bộ rõ rệt.

Liệu phương pháp nghiên cứu mô hình cổ phiếu thành công nhất có hiệu quả trong việc tìm ra đặc điểm của những người thành công thật sự không?

Đây cũng là câu hỏi mà chúng tôi vẫn thường đặt ra và chúng tôi phát hiện ra rằng phương pháp này thật sự đem lại hiệu quả. Khi chúng tôi công bố thông tin về những người thành công cách đây hơn 10 năm, nhiều người đã thắc mắc tại sao thông tin đó lại phù hợp với tờ *Investor's Business Daily* ngày nay. Thực tế là, những người đặt mua tờ *Investor's Business Daily* cũng đang tìm cách hoàn thiện bản thân và phát triển. Đó cũng là một cách học hỏi từ những mô hình cổ phiếu hiệu quả và những người thành công.

Tờ *Investor's Business Daily* đã nghiên cứu hàng trăm cá nhân xuất sắc trong các lĩnh vực như: doanh nhân, vận động viên, nghệ sĩ, bác sĩ, nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị,v.v... Hầu hết những người thành công đều có các đặc điểm giống nhau. Các đặc điểm đó là nguồn cảm hứng để xây dựng chuyên mục "Những nhà lãnh đạo và sự thành công" và "Mười bí quyết thành công". Hai chuyên mục này là những công cụ đào tạo tuyệt vời cho lãnh đạo các công ty hiện tại, những nhà lãnh đạo tương lai, thậm chí là cho cả các bậc phụ huynh nữa.

Mọi người đều có thể học hỏi, và được truyền cảm hứng từ những câu chuyện, những tấm gương tích cực đó. Không chỉ là những đoạn tiểu sử thông thường, chuyên mục "Những nhà lãnh đạo và sự thành công" của tờ *Investor's Business Daily* còn giới thiệu những giải pháp và hành động thực tế để đạt được thành công

của họ. Bạn sẽ thấy cách họ thành công và những trở ngại họ đã phải vượt qua.

Chúng ta có thể ngay lập tức vận dụng những gì học được từ những người thành công để suy nghĩ theo một cách khác, hình thành thói quen mới và khao khát đạt được thành công to lớn hơn.

Vậy 10 đặc điểm của người thành công là gì?

Chúng tôi đã nghiên cứu và tìm ra 10 đặc điểm của những người luôn thành công. Đó là:

1. Suy nghĩ tích cực: những người thành công đều có suy nghĩ tích cực. Họ nghĩ đến thành công chứ không nghĩ về thất bại. Họ luôn lạc quan trong mọi tình huống khó khăn và thích ứng được với những trở ngại và rắc rối. Thái độ của họ quyết định số phận họ. Pat Riley, huấn luyện viên giải bóng rổ nhà nghề Mỹ (NBA) đã

dẫn dắt đội Los Angeles Lakers đạt được 4 danh hiệu vô địch trong những năm 1980, kể rằng bố ông đã dạy một điều mà ông không bao giờ quên: “Những gì xảy ra với con không quan trọng, quan trọng là con phản ứng với nó như thế nào”. Người thành công không để cho những người bi quan hoặc các yếu tố xung quanh làm họ chệch hướng. Hãy học tập người thành công - họ có thể vượt qua mọi khó khăn. Hãy tìm hiểu cách họ đã làm để làm được như họ.

2. Những nhà lãnh đạo luôn xác định rõ những gì họ đang theo đuổi và những gì họ muốn vươn tới. Sau đó, họ phác thảo kế hoạch cụ thể để đạt được mục đích. Khi Muhammad Ali 13 tuổi, ông đã quyết định mục đích duy nhất của đời mình là trở thành nhà vô địch quyền anh hạng nặng thế giới.

3. *Làm việc không mệt mỏi. Nếu không bắt tay hành động sẽ không đạt được gì cả.* Chúng tôi nhận thấy những nhà lãnh đạo và cá nhân thành công đều hành động có mục đích. Họ không ngừng hành động.

Có lần Sam Walton ở Tập đoàn bán lẻ Wal-mart đến tham quan Sol Price, một trong những cửa hàng đầu tiên của Tập đoàn Price Club ở San Diego. Ngay đêm đó khi quay lại Arkansas, Walton đã yêu cầu tất cả kiến trúc sư thức đêm để phác thảo kế hoạch mới cho những cửa hàng của mình. Điều này cho thấy, quyết định luôn phải đi liền với hành động.

4. *Người thành công không bao giờ ngừng học hỏi*. Họ đọc sách, học tập thêm để có kỹ năng và tìm kiếm những cố vấn nhiều kinh nghiệm. Một khám phá nữa trong nghiên cứu của chúng tôi là bạn có thể dự đoán được thành công ngay trong giai đoạn đầu dựa vào 2 điều

cụ thể mà những người thành công đã làm khi còn là những đứa trẻ. Đó là: họ làm nhiều việc hoặc chịu nhiều trách nhiệm khi còn học năm thứ ba ở trường trung học và đều là những người thích đọc sách từ nhỏ. Bởi vì hầu hết mọi người đều không thích đọc nhiều loại sách nên những người hay đọc thường là những nhà lãnh đạo. John Wooden, người từng dẫn dắt đội UCLA đạt được 10 danh hiệu vô địch bóng rổ các trường đại học, đã nói: “Những điều bạn học được sau khi biết là những điều có giá trị”.

5. *Không nghi ngờ gì nữa, thành công là kết quả của sự kiên trì, bền bỉ và làm việc chăm chỉ*. Nhà lãnh đạo coi thành công là một cuộc chạy đua đường dài chứ không phải cuộc chạy nước rút. Họ không bao giờ nản chí và đầu hàng.

Trước khi thành công, ban nhạc The Beatles từng bị tất cả các công ty thu âm ở Anh từ chối.

Michael Jordan từng bị rút tên ra khỏi đội bóng rổ của trường trung học. Albert Einstein chỉ đạt điểm “F” về môn Toán. John Wooden đã dẫn dắt đội UCLA 13 năm trước khi đạt danh hiệu vô địch quốc gia. Thomas Edison từng nói: “Những người thất bại trong cuộc sống không nhận ra họ đã đến gần sát thành công như thế nào khi họ đầu hàng”.

6. Người thành công luôn phân tích sự việc kỹ càng và tìm kiếm tất cả những gì liên quan tới nó. Nhiều cá nhân bị coi là những người cầu toàn khi họ phân tích cặn kẽ những chi tiết bình thường. Họ có thói quen phân tích chính mình. Người thành công biết bỏ qua cái tôi để học tập cẩn thận từ những sai lầm cá nhân và tiến bộ hơn.

7. Tập trung thời gian và tiền bạc là một đặc điểm quan trọng khác của người thành công. Người thành công không để bất cứ điều gì cản

trở con đường tiến tới đích của mình. Nói về mục đích, Henry Ford cho rằng người ta “nên suy nghĩ về mục đích cả ngày lẫn đêm”.

8. *Người thành công luôn làm một việc gì đó theo cách khác biệt, mang tính đổi mới*. Hầu hết những người thành công luôn tìm cách mới, khác biệt và tốt hơn để thực hiện công việc và thường bị phê phán trong tiến trình công việc. Lãnh đạo Công ty Western Union đã có cơ hội đổi mới khi Alexander Graham Bell muốn cung cấp dịch vụ điện thoại cho công ty. Nhưng người này đã không chấp nhận và bình luận: “Chúng ta sẽ làm gì với thứ đồ chơi thú vị như thế này?”. Sam Walton khuyến khích những người khác “bơi ngược dòng, đi theo con đường khác, bỏ qua những suy nghĩ theo lối mòn. Nếu tất cả mọi người đều làm theo một cách thì bằng cách làm ngược lại, bạn sẽ có cơ hội thành công”.

9. *Người thành công giao tiếp và giải quyết công việc hiệu quả với người khác*. Họ đóng vai trò là huấn luyện viên, người thúc đẩy và là niềm cảm hứng cho người khác. Dale Carnegie đã viết một cuốn cẩm nang về chủ đề này với tiêu đề *How to win friends and influence people* (Đắc nhân tâm).

10. *Thành công lâu dài bắt nguồn từ tính chính trực*. Những người thành công luôn có phẩm chất trung thực, đáng tin cậy và có trách nhiệm. Họ là tấm gương cho những người xung quanh và không bao giờ phá vỡ các quy tắc đã đặt ra. Nếu không có đặc điểm cuối cùng này thì 9 đặc điểm trên sẽ không có ý nghĩa.

Mọi người đều cố gắng thành công trong lĩnh vực đã chọn. Cũng giống như với các cổ phiếu, nếu bạn nghiên cứu và áp dụng các đặc điểm được rút ra từ mô hình và tấm gương của

những người thành công thì bạn cũng sẽ đạt được thành công.

PHỤ LỤC B

Những thành công và thất bại của các nhà đầu tư

Để trở thành một nhà đầu tư giỏi, bạn sẽ phải trải qua những thành công và thất bại trên thị trường. Nhưng quan trọng nhất là bạn phải học hỏi kinh nghiệm từ chính những sai lầm của mình và những người khác, để trưởng thành và ít mắc sai lầm hơn. Trong phần phụ lục này, Bill O’Neil sẽ chia sẻ những thành công và thất bại của các nhà đầu tư mà ông từng gặp.

Những thành công và thất bại nào của những nhà đầu tư mà ông thấy nổi bật nhất?

Tôi gặp 2 người đàn ông trung niên ở phòng tập thể dục và nghe họ kể về các buổi hội thảo đầu tư mà họ đã tham dự trong những năm 1980. Tôi hỏi về các vụ đầu tư của họ trong thời gian đó. Người thứ nhất kể rằng ông ta đã sở hữu một lô cổ phiếu dầu lửa và nó đã bị mất giá 20% trong năm 1998.

Tôi hỏi lý do tại sao ông ta chọn mua cổ phiếu đó trong khi chỉ số sức mạnh giá tương đối và lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu thấp. Ông ta trả lời: "Tôi là một nhà đầu tư dài hạn và tôi sẽ giữ chúng trong vài năm". Thật sai lầm thay vì theo đuổi những nguyên tắc đầu tư khoa học, hợp lý thì người đàn ông này lại tin vào quan điểm và tình cảm cá nhân để định hướng cho những quyết định mua và bán của mình.

Người đàn ông thứ hai kể một câu chuyện thật thú vị. Ông ta là một kế toán viên công chứng, đã được đào tạo 5 năm trong trường đại học về tài chính và kế toán. Ông ta phàn nàn với tôi về cách vận hành vô lý của thị trường, sự bấp bênh của giá cả và lợi nhuận v.v…

Khi tôi hỏi về thành công của ông ta trên thị trường, ông ta kể rằng ông bị phá sản vào năm 1987 vì đã mua toàn bộ cổ phiếu chất lượng thấp với giá 30 đô-la một cổ phiếu rồi nó đột

nhiên mất giá, chỉ còn 3 đô-la một cổ phiếu. Tôi đã nói với ông ta về quy tắc thứ nhất là cắt giảm thua lỗ ở mức 8% để không phải chịu những khoản thua lỗ không thể khắc phục được.

Ông ta hơi xấu hổ thừa nhận rằng, dù đang sở hữu tất cả băng, sách và cẩm nang hướng dẫn đầu tư của chúng tôi nhưng ông lại không áp dụng những kiến thức đó vào thực tế.

Cái tôi và sự tự tin quá mức của nhà đầu tư ảnh hưởng thế nào đến các quyết định đầu tư?

Thật ngạc nhiên khi biết rằng những người rất thông minh với chỉ số IQ cao nhưng lại không thể kết hợp kiến thức được đào tạo với tinh thần làm việc chăm chỉ để thành công trên thị trường chứng khoán.

Chỉ số IQ cao không có ý nghĩa gì trên thị trường chứng khoán. Trên thực tế, nó có thể

phản tác dụng vì trí thông minh thường đi đôi với cái tôi và sự tự tin quá mức. Sau nhiều năm, tôi nhận ra cái tôi rất nguy hiểm trên thị trường. Đó là khi mọi người cố gắng chứng tỏ họ thông minh đến mức họ ngừng học hỏi và thoả mãn với những thành công trong quá khứ của mình.

Ông có thể đưa ra một ví dụ về những người thành công vì đã tuân theo các quy tắc của ông không?

Vài tháng trước, một phụ nữ khoảng 40 tuổi đã cảm ơn tôi về những khoá đào tạo đầu tư mà cô đã tham dự. Cô đã đầu tư và đạt những kết quả tốt hơn nhiều so với cô từng nghĩ. Cô mua cổ phiếu của The Gap, Intel, Cisco Systems và Microsoft bằng cách tuân theo những gì đã được học: chỉ đầu tư vào những cổ phiếu có chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu và chỉ số sức mạnh giá tương đối cao, lợi nhuận biên cao,

những cổ phiếu dẫn đầu trong lĩnh vực của chúng v.v…

Một phụ nữ khác gặp tôi ngay trước cuộc hội thảo và giới thiệu 2 cậu con trai của bà với tôi. Bà đưa chúng đến để học đầu tư. Khi những cậu bé đi ra chỗ khác, người phụ nữ này nói nhỏ với tôi rằng bà đã kiếm được hơn 1 triệu đô-la nhờ tuân theo những quy tắc của tôi.

Một ví dụ nữa là về một thanh niên từng tham gia khoá học trong nhiều năm, và tham dự khoảng 30 hội thảo miễn phí của tờ *Investor's Business Daily* cùng 11 hay 12 buổi thực hành có thu phí. Anh đạt được 150% lợi nhuận trong một năm và tăng lên hơn 1.000% trong vài năm. Tôi hỏi vì sao anh ta cứ tham dự các cuộc hội thảo, hết lần này tới lần khác. Anh ta bảo tôi anh ta phải liên tục quay lại để tập trung vào những kiến thức quan trọng.

Một người đàn ông khác, lớn tuổi hơn, đã phát biểu trong một cuộc hội thảo gần đây rằng, ông tham dự hội thảo giữa những năm 1980 khi chúng tôi phân tích về cổ phiếu Home Depot. Tại thời điểm ấy, ông đã mua 1.000 cổ phiếu này. Bây giờ, ông ta quay lại để hỏi tôi ông ta nên làm gì với chúng. Tôi bảo ông ta rằng hãy mua một chiếc Cadillac và tận hưởng nó.

Tôi cũng đã gặp một phụ nữ hỗ trợ tiền học cho cậu em trai đang học trường y bằng số tiền kiếm được từ thị trường chứng khoán.

Còn câu chuyện nào khác mà ông muốn chia sẻ không?

Mùa hè năm 1998, tại phòng tập thể dục, tôi nghe lỏm được 2 anh chàng bàn luận về cổ phiếu Yahoo! được định giá cao như thế nào. Tình cờ tôi cũng sở hữu một số cổ phiếu đó. Sau khi nghe được câu chuyện của họ và biết

thị trường đang làm số đông nhà đầu tư thất vọng, tôi nhận ra cổ phiếu Yahoo! có thể còn tăng lên nữa. Sau đó, chủ đề của họ chuyển sang chuyện một người trong số họ đang mua loại cổ phiếu giá 1,5 đô-la một cổ phiếu.

Ở phòng tập thể dục, tôi đã nghe được hai lần ai đó đưa ra lời khuyên “khôn ngoan” này: “Nếu anh mua cổ phiếu và nó giảm giá xuống thì hãy mua nhiều hơn và giá của nó sẽ tăng trở lên”. Trong khi đó, tôi biết rằng không phải mọi cổ phiếu giảm giá đều có thể phục hồi được.

Ông còn lời khuyên nào nữa không?

Giống như người phụ nữ đã đưa 2 đứa con trai của mình cùng tham dự hội thảo về đầu tư mà tôi đã kể trên, nhiều bậc cha mẹ và giáo viên sử dụng tờ *Investor’s Business Daily* để dạy con cái họ cách đầu tư tài chính. Một nhóm học sinh lớp 7 ở Massachusetts đã sử dụng tờ *Investor’s*

Business Daily để trở thành những người quản lý tiền chuyên nghiệp trong cuộc thi lựa chọn cổ phiếu.

Investor's Business Daily không chỉ là một công cụ đào tạo về đầu tư mà còn cung cấp cho bạn nhiều kiến thức về cuộc sống nữa. Tôi hài lòng vì nhận được nhiều lá thư tay và thư điện tử của các bậc cha mẹ, những người đang dạy con cái họ đọc trang "Những nhà lãnh đạo và sự thành công".

Gần đây, tôi đã nhận được một lá thư cảm động của 1 tù nhân trẻ. Anh nói trang "Những nhà lãnh đạo và sự thành công" đã giúp anh và những người bạn tù tìm được cách nghĩ mới về cuộc sống và những gì đang chờ đợi họ khi được trở về với xã hội.

Tôi hy vọng cuốn sách với những bài học này sẽ giúp bạn thành công trong đầu tư, trong sự

nghiệp và trong cuộc sống. Chúng tôi rất trân trọng tất cả các câu chuyện của những người muốn chia sẻ thành công của mình cho mọi người. Chúc các bạn tiếp tục thành công trên mọi lĩnh vực của cuộc sống. Chúc may mắn!

Chú giải thuật ngữ

Sự gia tăng (lợi nhuận và doanh thu): chỉ số phản ánh sức mạnh của doanh nghiệp. Nó thể hiện tỷ lệ tăng trưởng về lợi nhuận và doanh thu qua các quý. Những công ty mạnh thường có tỷ lệ tăng trưởng lớn hơn trong 3 hay 4 quý gần đây. Ví dụ: Tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận của công ty XYZ như sau: (Q1) + 20%, (Q2) + 27%, (Q3) + 52%, (Q4) + 59%

Tích luỹ: Các nhà đầu tư tổ chức hay các nhà đầu tư chuyên nghiệp đang mua cổ phiếu.

Chỉ số tích luỹ/phân phối: Chỉ số độc quyền của tờ *Investor's Business Daily*. Một trong những chỉ số của IBD *SmartSelect*™ phản ánh mức độ mua vào (tích luỹ) và bán ra (phân phối) đối với một cổ phiếu cụ thể trong 13 tuần qua. Chỉ số này được cập nhật hàng ngày, được xếp hạng từ A đến E:

A = Được mua vào lớn

B = Được mua vào ở mức trung bình

C = Mức mua vào bằng mức bán ra

D = Được bán ra ở mức trung bình

E = Được bán ra ở mức cao

Đường tăng: Đường tăng được tính trên cơ sở tổng số cổ phiếu tăng giá trên tổng số cổ phiếu giảm giá mỗi ngày tại Thị trường

chứng khoán New York (NYSE). Đây là một công cụ kỹ thuật phổ biến nhưng thường bị các nhà đầu tư lạm dụng hoặc hiểu sai.

Lợi nhuận hàng năm: Chỉ số phản ánh sự tăng trưởng của công ty trong dài hạn. Chỉ số này thường đề cập đến lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu của công ty trong một năm cụ thể.

Giá chào bán và giá đặt mua: xác định giá mua vào/bán ra của một loại cổ phiếu. Cổ phiếu thường được mua vào ở mức giá thấp nhất mà người bán chấp nhận và được bán ra ở mức giá đặt mua cao nhất mà người mua chấp nhận. Sự chênh lệch giữa 2 mức giá này gọi là chênh lệch giá.

Phân bổ vốn: Phân bổ các tỷ lệ vốn trong một danh mục đầu tư vào các loại hình đầu tư khác nhau (cổ phiếu, trái phiếu, cổ phiếu nước ngoài, dự trữ tiền mặt, vàng, các quỹ tương hỗ, giao dịch kỳ hạn, giao dịch quyền chọn v.v…)

Tăng giá hoặc giảm giá trung bình: Sau khi mua vào một cổ phiếu đầu tiên sẽ làm tăng giá trung bình của những cổ phiếu mua vào tiếp theo. Sự mua thêm này sẽ được đảm bảo nếu cổ phiếu được mua đúng điểm mua và giá của nó tăng từ 2 đến 3% so với giá mua ban đầu. Giảm giá trung bình là việc mua vào cổ phiếu khi mức giá trung bình giảm. Tuy nhiên nó có độ rủi ro cao vì bạn không bao giờ biết được mức giá sẽ sụt giảm đến đâu. Mức giá trung bình là các mức giá phải trả cho mỗi lần mua cổ phiếu chia cho tổng số cổ phiếu đã mua vào. Nếu mức giá mua vào 100 cổ phiếu đầu tiên là 50 đô-la và giá mua vào 75 cổ phiếu lần thứ hai là 50 ½ đô-la thì mức giá mua vào trung bình cho 175 cổ phiếu là 50 5/8 đô-la.

Đơn hàng tồn đọng: Tổng số hàng đã được đặt mua nhưng chưa tiến hành giao hàng (Sự gia tăng đơn hàng tồn đọng thường có nghĩa là công việc kinh doanh của công ty đang thuận lợi).

Mô hình (và những mô hình cơ bản, xây dựng mô hình, vùng củng cố giá, mô hình giá): thuật ngữ được sử dụng trong phân tích kỹ thuật đề cập đến mô hình biểu đồ của cổ phiếu. Nó là một công cụ để dự báo mức giá của cổ phiếu trong tương lai. Mức giá này thường duy trì trong khoảng 7 tuần nhưng cũng có thể kéo dài đến 12 tháng.

Thị trường giá xuống: Là giai đoạn mà các chỉ số thị trường (như chỉ số Dow Jones, S&P 500, Nasdaq) giảm từ 15 đến 25%, trong một số trường hợp là 50%. Xu hướng này có thể kéo dài 9 tháng đến một năm nhưng cũng có thể chỉ từ 3 đến 6 tháng.

Biểu đồ "Các quỹ tăng trưởng vốn lớn và các quỹ tăng trưởng vốn nhỏ": có trong trang "Các nhóm ngành" trên tờ *Investor's Business Daily.* Biểu đồ này chỉ ra mức độ các tổ chức lớn đang mua vào và bán ra những cổ phiếu có mức vốn hoá thị trường lớn hay nhỏ. Biểu đồ này giúp nhận ra những thay đổi trong việc mua bán của các tổ chức.

Cổ phiếu lớn: Cổ phiếu nổi bật trên thị trường. Microsoft, IBM, AT&T được coi là những cổ phiếu lớn.

Cổ phiếu blue-chip: Cổ phiếu của những công ty danh tiếng, có những chỉ số cơ bản tốt và có chất lượng (doanh thu, lợi nhuận…).

Trái phiếu: Là giấy xác nhận nợ giữa bên phát hành với tư cách người đi vay và nhà đầu tư với tư cách người cho vay. Lãi suất cố

định được trả theo định kỳ, và phần gốc sẽ được hoàn trả vào thời gian đáo hạn.

Thị trường giá lên: Là giai đoạn kéo dài nhiều tháng hoặc vài năm của thị trường mà trong đó những chỉ số chính như Dow Jones, S&P 500, và Nasdaq đều tăng trưởng.

CAN SLIM: Từ viết tắt của chiến lược đầu tư của William J. O'Neil. Mô hình CAN SLIM dựa trên 7 đặc điểm mà ông tìm thấy ở những cổ phiếu rất thành công trong 45 năm qua. Cuốn sách *How to make money in stocks* (Làm giàu qua chứng khoán*)* của William J. O'Neil sẽ cung cấp thêm chi tiết về mô hình này.

C = Tăng trưởng lợi nhuận trong quý hiện tại

A = Tăng trưởng lợi nhuận hàng năm

N = Sản phẩm mới, dịch vụ mới, ban quản lý mới và giá trần mới

S = Cung và cầu

L = Cổ phiếu hàng đầu và cổ phiếu "hạng hai"

I = Nhà đầu tư tổ chức

M = Xu hướng thị trường

Tài khoản tiền mặt: Tài khoản môi giới trong đó các giao dịch được thực hiện bằng tiền mặt.

Đường tăng/giảm của cổ phiếu: Trên biểu đồ cổ phiếu, đường tăng/giảm được xác định bằng cách vẽ một đường thẳng nối 3 điểm ở mức giá cao nhất của cổ phiếu và một đường gần như song song

nối 3 điểm ở mức giá thấp nhất trong cùng thời kỳ, thường là vài tháng. Nếu đường tăng/giảm được xác định trong khoảng thời gian quá ngắn sẽ không chính xác.

Đỉnh điểm: Khi cổ phiếu đột ngột tăng trưởng ở mức cao hơn nhiều trong một hoặc 2 tuần sau khi đã tăng trưởng trong nhiều tháng. Nhìn chung điều này xảy ra vào giai đoạn cuối cùng trong quá trình tăng giá của cổ phiếu, báo hiệu cổ phiếu sắp giảm giá trong tương lai. Theo nghiên cứu của William J. O'Neil, nhiều cổ phiếu hàng đầu trên thị trường biến động theo kiểu này.

Quỹ kết thúc đóng: Các công ty đầu tư quỹ kết thúc đóng thường có một số lượng cổ phiếu nhất định để bán ra. Những cổ phiếu này được giao dịch trên các thị trường chứng khoán chính và biến động theo quy luật cung và cầu của thị trường. Do đó, không có gì bảo đảm rằng bạn có thể bán cổ phiếu của mình ở mức giá trị ròng như khi bạn tham gia vào các quỹ kết thúc mở.

Hoa hồng: Là phí nhà đầu tư trả cho các nhà môi giới khi họ thay mặt nhà đầu tư mua hoặc bán cổ phiếu.

Hàng hoá: Những loại hàng hoá như nông sản (đỗ tương, thịt lợn, ngũ cốc, cà phê…), kim loại, các chỉ số tài chính, gỗ, hàng may mặc… được bán cho các nhà đầu tư thông qua những hợp đồng giao dịch kỳ hạn.

Lợi nhuận gộp: Thường được áp dụng cho các quỹ tương hỗ, có liên quan tới việc tái đầu tư lợi nhuận nhằm đem lại một khoản tiền lớn hơn cho bạn trong nhiều năm.

Lợi nhuận ước tính: Qua phân tích thị trường, dự đoán lợi nhuận tiềm năng của một công ty trong 1 hoặc 2 năm tới.

Biểu hiện trái chiều: Biểu hiện tâm lý của các nhà đầu tư khi sử dụng những chiến lược đầu tư không hợp lý. Khi biểu hiện này đạt đến đỉnh điểm sẽ dự báo các hành động trái ngược trên thị trường. Ví dụ, một số nhà đầu tư cho rằng khi đa số các chỉ số phân tích cho thấy thị trường đang tăng trưởng, có thể thị trường sắp chạm đỉnh. Ngược lại, khi các chỉ số phân tích cho thấy thị trường sắp giảm sút thì họ lại tin rằng thị trường đang chuẩn bị cho một đợt tăng giá mới.

Sự điều chỉnh: Là sự sụt giảm của các chỉ số thị trường chung hay một cổ phiếu riêng lẻ.

"Chiếc cốc có tay cầm": do William J. O'Neil phát triển, là một trong 3 mô hình biểu đồ thường gặp khi tiến hành phân tích kỹ thuật. Tên của mô hình được đặt dựa trên hình dáng của biểu đồ thể hiện sự biến động giá cổ phiếu giống một chiếc cốc có tay cầm.

Các cổ phiếu/các nhóm ngành/các lĩnh vực có tính chu kỳ: Là khi một cổ phiếu, ngành hay lĩnh vực nào đó biến động theo chu kỳ kinh doanh (ví dụ: ngành đường sắt, hàng không, đồng, thép, ô tô, nhà đất…)

Daily Graphs (Daily Graphs Online): Ấn phẩm và dịch vụ trực tuyến (www.dailygraphs.com) cung cấp cho các nhà đầu tư cá nhân những thông tin dựa trên phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật của hàng nghìn loại cổ phiếu.

Các cổ phiếu/các nhóm ngành/các lĩnh vực an toàn: Được các nhà đầu tư đánh giá là ổn định hơn và tương đối an toàn. Đó

thường là cổ phiếu của các mặt hàng như hàng tiêu dùng, thuốc lá, thực phẩm, xà phòng, đồ uống nhẹ, siêu thị v.v…

Phân phối: Các tổ chức lớn đang bán cổ phiếu

Đa dạng hoá: Phân bổ vốn đầu tư ra nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giảm rủi ro trong danh mục đầu tư.

“Hai đáy”: Biểu đồ của William J. O’Neil có dạng giống với chữ “W”. Đây là một trong 3 mô hình biểu đồ cơ bản được dùng trong phân tích kỹ thuật.

Chỉ số Dow Jones (DJIA): Là chỉ số phản ánh biến động giá hàng ngày của 30 cổ phiếu của những công ty lớn và blue-chip trên thị trường chứng khoán New York. Chỉ số này phản ánh xu hướng biến động chung của nền kinh tế Mỹ.

Lợi nhuận (và tăng trưởng lợi nhuận): Là chỉ tiêu cơ bản để đánh giá khả năng sinh lợi và tăng trưởng của một doanh nghiệp hàng quý hoặc hàng năm.

Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu: Được tính bằng cách chia tổng lợi nhuận sau thuế cho tổng số cổ phiếu phát hành của công ty. Có thể được sử dụng như một công cụ đánh giá mức độ tăng trưởng và khả năng sinh lợi.

Chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS): Chỉ số chính tìm thấy trong các chỉ số của IBD *SmartSelect*™ trên tờ *Investor’s Business Daily*. Các cổ phiếu được xếp hạng từ 1 đến 99 (99 là mức cao nhất) so sánh mức tăng trưởng lợi nhuận hiện tại và lợi nhuận hàng năm của một công ty cụ thể với các công ty khác đang được niêm

yết trên thị trường. Những cổ phiếu có chỉ số EPS đạt 80 hoặc hơn thường là những công ty hoạt động tốt hơn những công ty khác ở mức 80% hoặc hơn về mặt lợi nhuận. Chỉ số EPS kết hợp tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu của công ty trong 2 quý gần đây nhất với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm trong từ 3 đến 5 năm.

Khoảng chân không: Thuật ngữ kỹ thuật miêu tả giá mở cửa của cổ phiếu tăng lên một khoảng so với giá đóng cửa cao của ngày hôm trước. Điểm này thường chỉ ra giai đoạn cuối cùng trong diễn biến giá cổ phiếu sau khi đã tăng đáng kể trong nhiều tháng.

Mở rộng (giá): Thuật ngữ kỹ thuật miêu tả một điểm mà tại đó, mức giá của cổ phiếu bắt đầu tăng lên trên mức của điểm mua vào, có độ rủi ro cao hơn khi mua vào.

Cục dự trữ Liên bang (Fed): là một cơ quan chính phủ nhằm quản lý, điều tiết và tác động đến nguồn cung tiền quốc gia, hệ thống ngân hàng, tỷ lệ lãi suất. Cơ quan này thường tác động đến thị trường bằng cách mua hoặc bán chứng khoán chính phủ và các hoạt động khác.

Tỷ lệ chiết khấu của Cục dự trữ Liên bang: Một biến số quan trọng của thị trường thể hiện khoản phí các ngân hàng thành viên phải trả khi vay từ Cục dự trữ Liên bang. Việc cắt giảm tỷ lệ này khuyến khích vay và tăng nguồn cung tiền (và ngược lại).

Chuyên mục "Mức giá trần và giá sàn trong 52 tuần": Có thể tìm đọc hàng ngày ở trang "Nhóm ngành" trên tờ *Investor's Business Daily*. Mục này chỉ ra những nhóm ngành dẫn đầu với số lượng lớn cổ phiếu đạt mức giá trần mới cũng như danh sách những cổ phiếu đạt mức giá trần mới trong ngành đó (danh sách "Giá trần mới").

“Mô hình bằng phẳng”: Một trong 3 mô hình biểu đồ cơ bản thường gặp khi phân tích kỹ thuật. Mô hình này thường xuất hiện sau khi cổ phiếu đã kết thúc quá trình tăng trưởng theo các mô hình “chiếc cốc có tay cầm” và “hai đáy”. Cổ phiếu biến động theo mô hình “bằng phẳng” thường tăng trưởng nhẹ theo xu hướng thẳng trong ít nhất 5 tuần và không điều chỉnh quá mức từ 8 tới 12%.

“45 năm nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán”: William J. O’Neil bắt đầu sự nghiệp đầu tư với tư cách là một nhà môi giới chứng khoán. Sau nhiều năm, ông đã phát triển một chiến lược đầu tư độc đáo dựa trên việc phân tích những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường trong mọi thời kỳ. Nghiên cứu này xem xét mọi yếu tố, cả cơ bản và kỹ thuật, có thể có của mỗi cổ phiếu tại một thời điểm. Không có yếu tố nào được coi là quan trọng hơn. William J. O’Neil khám phá ra 7 nhân tố thường xuất hiện liên tục, qua từng chu kỳ, từ năm 1953 tới nay. Những yếu tố này đã được biết đến với tên gọi tắt dễ nhớ là CAN SLIM, trong đó mỗi chữ cái đặc trưng cho một yếu tố.

Phân tích cơ bản: là những số liệu và thống kê đằng sau mỗi cổ phiếu. Phân tích cơ bản đánh giá lợi nhuận, doanh thu, lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu, lợi nhuận biên, bảng cân đối kế toán, thị phần v.v… cũng như đánh giá về các sản phẩm của công ty, đội ngũ quản lý, và thực trạng của doanh nghiệp. Phân tích cơ bản xác định chất lượng và sức hấp dẫn của cổ phiếu.

Giao dịch kỳ hạn: Một phương thức đầu tư mang tính đầu cơ, rủi ro cao không nên tiến hành nếu không có sự hiểu biết chắc chắn về thị trường và một phương pháp quản lý tài chính hiệu quả. Giao dịch kỳ hạn là những hợp đồng dựa trên sự giao hàng ở một thời điểm và

mức giá nào đó trong tương lai. Phương thức này thường được giao dịch trong 3 lĩnh vực: giao dịch có kỳ hạn hàng hoá, giao dịch có kỳ hạn tài chính và giao dịch có kỳ hạn chỉ số.

Khoảng cách (về giá): Giá cổ phiếu ở phiên mở cửa và khối lượng giao dịch cao hơn hoặc thấp hơn một vài điểm so với phiên giao dịch ngày hôm trước. Khoảng cách này dễ dàng được nhận ra qua những biểu đồ biến động giá cổ phiếu hàng ngày. Có hai loại khoảng cách: khoảng rời bỏ - xảy ra ngay sau khi cổ phiếu ra khỏi mô hình, khoảng chân không - xảy ra sau khi cổ phiếu tăng giá trong nhiều tuần và gần chạm đỉnh.

Thị trường chung: Những chỉ số đại diện cho bức tranh toàn cảnh của thị trường chứng khoán. Một số chỉ số thị trường chung phổ biến nhất là Dow Jones, Nasdaq, và S&P 500.

Trang "Thị trường chung và các lĩnh vực": Chỉ có trên tờ *Investor's Business Daily*, gồm những biểu đồ lớn của mỗi chỉ số thị trường chính, được sắp xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới nên dễ dàng nhận ra xu hướng phát triển và sự thay đổi của thị trường. Trang này còn có mục "Toàn cảnh", các biểu đồ ngành, Chỉ số Quỹ tương hỗ IBD.

Danh sách "Nhóm có tỷ lệ phần trăm cổ phiếu đạt giá trần mới lớn nhất": Một mục trên trang "Các nhóm ngành" của tờ *Investor's Business Daily*, là cách nhanh nhất để nhận ra tốp 4 hoặc 5 ngành thật sự dẫn đầu trong toàn bộ thị trường.

Quỹ tăng trưởng: Quỹ tương hỗ chủ yếu sở hữu những cổ phiếu tăng trưởng.

Cổ phiếu/nhóm ngành/lĩnh vực tăng trưởng (và đầu tư cổ phiếu tăng trưởng): Các công ty, các ngành, các lĩnh vực có tăng trưởng mạnh về doanh thu và lợi nhuận trong một thời gian dài. Cổ phiếu tăng trưởng thường không chia cổ tức. Khoản vốn này được tái đầu tư vào công ty để tiếp tục tăng trưởng trong tương lai. Thông thường 3 trong số 4 cổ phiếu thành công lớn trên thị trường là cổ phiếu tăng trưởng.

Tay cầm: Là một phần của mô hình "Chiếc cốc có tay cầm" của Bill O'Neil. Tay cầm thể hiện giai đoạn cuối của mô hình. Phần tay cầm có thể kéo dài một đến 2 tuần, hay lâu hơn, và cần phải giảm xuống giá sàn hoặc đảo chiều. Giai đoạn này đáp ứng nhu cầu điều chỉnh của thị trường. Những tay cầm hợp lý hiếm khi giảm giá xuống hơn 10% hoặc 15%. Điều này thể hiện sự sụt giảm khối lượng giao dịch (cổ phiếu không được bán ra) hoặc giá biến động không đáng kể và trong vài tuần giá đóng cửa không thay đổi.

***Làm giàu qua chứng khoán*:** Là một cuốn sách về đầu tư bán chạy nhất của William J. O'Neil. Nó chỉ ra cách mua và bán cổ phiếu sử dụng chiến lược đầu tư CAN SLIM.

Mức giá trần và mức giá sàn trong ngày (hoặc trong tuần): Thể hiện bằng đồ thị cột về sự biến động giá cổ phiếu trong ngày (hoặc tuần) dựa trên 3 biến số. Đỉnh của cột biểu hiện giá cao nhất mà cổ phiếu giao dịch trong ngày (hoặc tuần): đó là mức giá trần trong ngày. Đáy của cột biểu hiện mức giá thấp trong ngày (hoặc tuần): đó là mức giá sàn trong ngày. Đường cắt nhau cho biết giá đóng cửa của cổ phiếu trong ngày (hoặc tuần).

***Investor's Business Daily*:** Một công cụ nghiên cứu tiết kiệm thời gian cho nhà đầu tư nhờ sử dụng các số liệu đã được vi tính hoá.

Những thông tin độc quyền này là kết quả của quá trình “45 năm nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán” của William J.O’Neil. Tờ *Investor’s Business Daily* cũng cung cấp nhiều chuyên mục với những kiến thức bổ ích giúp các cá nhân cả trong công việc cũng như trong cuộc sống.

Hướng dẫn đầu tư của tờ *Investor’s Business Daily*: Do các biên tập viên của tờ *Investor’s Business Daily* viết, cung cấp những thông tin cơ bản giúp các nhà đầu tư thành công hơn trên thị trường. Nó giải thích chi tiết những loại hình đầu tư khác nhau ngày nay và hướng dẫn cách thức sử dụng phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật, cũng như các mục trên tờ *Investor’s Business Daily*, để nhà đầu tư có thể đưa ra những quyết định khôn ngoan hơn.

Chỉ số IBD *SmartSelect*™: 5 chỉ số độc quyền không chỉ có tác dụng chỉ ra những cổ phiếu không đạt tiêu chuẩn, mà còn tìm ra những cổ phiếu tiềm năng. Đồng thời là công cụ cải thiện kỹ năng lựa chọn cổ phiếu cũng như tiết kiệm thời gian cho các nhà đầu tư. Đó là:

Chỉ số lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Chỉ số sức mạnh giá tương đối (RS)

Chỉ số sức mạnh tương đối nhóm ngành

Chỉ số Doanh thu + Lợi nhuận biên + Lợi nhuận trên vốn cổ phần (SMR)

Chỉ số tích luỹ/phân phối

Nhóm ngành: Bao gồm một số công ty riêng lẻ cung cấp những sản phẩm và dịch vụ giống nhau. Các ngành thường cụ thể hơn các lĩnh vực.

Nhóm ngành và ký hiệu: do tờ *Investor's Business Daily* xuất bản, liệt kê cổ phiếu của 197 nhóm ngành, được sắp xếp theo 3 tiêu chí (tên công ty, ký hiệu, nhóm ngành).

Chuyên mục "Biến động giá của các ngành": Chuyên mục thường nhật của tờ *Investor's Business Daily*, xếp hạng 197 nhóm ngành dựa trên diễn biến giá trong 6 tháng vừa qua, cho phép bạn dễ dàng nhận ra những ngành nghề có kết quả hoạt động tốt nhất và kém nhất. 197 nhóm ngành này là sản phẩm độc quyền của tờ *Investor's Business Daily*.

Chỉ số sức mạnh tương đối nhóm ngành: Chỉ số độc quyền của tờ *Investor's Business Daily* so sánh diễn biến giá của một nhóm ngành trong 6 tháng qua với 196 nhóm ngành còn lại (trong tổng số 197 nhóm). Được xếp hạng từ A đến E, những cổ phiếu được xếp hạng A sẽ nằm trong số những cổ phiếu của nhóm ngành hoạt động hiệu quả nhất và E thuộc về nhóm ngành hoạt động kém nhất.

Phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO): Các công ty phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng vì rất nhiều lý do khác nhau (để giảm nợ, nghiên cứu và phát triển, mở rộng…). Cổ phiếu được bán cho các ngân hàng đầu tư, sau đó ngân hàng bán ra cho công chúng thông qua các công ty môi giới chứng khoán. Nghiên cứu cho thấy rằng đa số những cổ phiếu hoạt động hiệu quả nhất thường bắt đầu tăng trưởng mạnh trong 8 năm kể từ khi phát hành ra công chúng lần đầu.

Những nhà đầu tư tổ chức: Các quỹ tương hỗ, các ngân hàng, các quỹ hưu trí, các công ty bảo hiểm v.v… tham gia vào lĩnh vực đầu tư. Họ tiến hành những giao dịch trên thị trường, và tác động đến giá cổ phiếu cũng như diễn biến thị trường.

Bảo trợ của các tổ chức: Số lượng cổ phiếu của một công ty do các tổ chức lớn sở hữu. Nguồn cầu lớn nhất của cổ phiếu xuất phát từ những quỹ tương hỗ và những nhà đầu tư tổ chức. Khi bạn định mua cổ phiếu, quan trọng là phải có các tổ chức bảo trợ cổ phiếu đó.

Tỷ lệ lãi suất: Cho biết những mức giá khác nhau mà ngân hàng hoặc các tổ chức khác áp dụng cho khách hàng vay tiền.

Dẫn đầu hay tụt hậu: Nói đến những công ty hay những nhóm ngành đang hoạt động hiệu quả hơn hay kém hơn mức trung bình của thị trường. Để tìm ra những cổ phiếu của những nhóm ngành dẫn đầu, phải xem xét chỉ số sức mạnh giá tương đối và chỉ số sức mạnh tương đối nhóm ngành trên tờ *Investor's Business Daily*.

Phí quản lý (đối với các quỹ tương hỗ): Một khoản phí nhỏ, thường ở mức 0,5% hoặc 1% mỗi năm, trả cho đội ngũ quản lý của các quỹ tương hỗ để điều hành và quản lý danh mục đầu tư của quỹ.

Chủ sở hữu quản lý: Tỷ lệ phần trăm cổ phiếu thường mà ban quản lý công ty sở hữu. Tỷ lệ này càng cao thì càng chứng tỏ họ tận tâm với công ty.

Tài khoản tiền bảo chứng: Là tài khoản giao dịch môi giới cho phép bạn sử dụng tiền đi vay từ các công ty môi giới khi mua bán cổ

phiếu.

Đáy thị trường: Là giai đoạn toàn bộ thị trường đạt điểm thấp trước khi chuyển hướng sang giai đoạn phục hồi.

"Những chỉ số lĩnh vực thị trường": Những biểu đồ nhóm ngành hàng ngày trên tờ *Investor's Business Daily* trong trang "Thị trường chung và các lĩnh vực", và "Các nhóm ngành". Bao gồm những ngành chính như hàng thiết yếu Dow Jones, công nghệ cao và an toàn… được sắp xếp theo chỉ số sức mạnh tương đối. Rất hữu ích trong việc tìm kiếm những ngành đang dẫn đầu thị trường.

Những nhà quản lý quỹ: Các chuyên gia quản lý danh mục đầu tư của các tổ chức như quỹ tương hỗ, ngân hàng, quỹ hưu trí hay công ty bảo hiểm.

Các quỹ thị trường tiền tệ: Là các quỹ đầu tư hàng đầu vào trái phiếu kho bạc (T-bills) và những khoản nợ chính phủ.

Quỹ tương hỗ: Một danh mục đa dạng hoá cổ phiếu do một công ty đầu tư chuyên nghiệp quản lý với khoản phí quản lý nhỏ.

Chỉ số Quỹ tương hỗ: Chỉ số độc quyền của quỹ tăng trưởng nội địa, xuất hiện hàng ngày trên trang "Thị trường chung và các lĩnh vực" của tờ *Investor's Business Daily*. Nó có thể được sử dụng như một chỉ dẫn thị trường chung giống như một số chỉ số cơ bản khác.

Chỉ số Nasdaq: Chỉ số của Hiệp hội quốc gia những nhà kinh doanh chứng khoán, thể hiện sự biến động của cổ phiếu.

Thị trường Nasdaq: Hệ thống máy tính nối mạng toàn cầu mà ở đó các cổ phiếu được giao dịch ngoài sở giao dịch, không giống như

Thị trường chứng khoán New York (NYSE) - nơi cổ phiếu phải được giao dịch trực tiếp trên sàn giao dịch.

Giá trị tài sản ròng: Được đưa vào xem xét chi phí quản lý quỹ, là giá trị trên mỗi cổ phiếu của tài sản quỹ.

Giá trần mới: Đề cập đến một cổ phiếu đạt mức giá trần mới khi so sánh với mức giá trần cũ trong 52 tuần trước đó.

Thị trường chứng khoán New York (NYSE): Được thành lập năm 1792, là một thị trường lâu đời nhất và lớn nhất của Mỹ - nơi người mua và người bán giao dịch thông qua các nhà môi giới. Trụ sở của thị trường này nằm trên phố Wall, thành phố New York.

Khái niệm "ngày lấy đà 1%": Khái niệm do William J. O'Neil phát triển nhằm nhận biết những thay đổi quan trọng trong xu hướng thị trường chung (giảm hay tăng). Từ lúc bắt đầu giai đoạn phục hồi trong xu hướng giảm, một ngày "lấy đà" được xác định khi chỉ số đóng cửa tăng 1% hoặc hơn trong ngày có khối lượng giao dịch tăng đáng kể so với phiên giao dịch của ngày hôm trước. Hai hoặc 3 ngày đầu tiên trong giai đoạn phục hồi chưa chứng tỏ là sẽ phục hồi và "lấy đà" thành công. Do đó, ngày "lấy đà" thường xảy ra vào ngày thứ tư trong giai đoạn 7 ngày phục hồi. Ngày "lấy đà" khẳng định thị trường thay đổi thật sự và chuẩn bị một xu hướng tăng mới.

Quyền chọn: Hợp đồng mua vào hay bán ra cổ phiếu ở mức giá cụ thể trong một thời điểm cụ thể trong tương lai. Quyền lựa chọn thường biến động và có rủi ro cao.

Giao dịch trên giấy: là giao dịch ảo giống như đang giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền thật. Giao

dịch ảo không có cảm giác hy vọng và lo sợ như khi đầu tư thật sự.

Điểm mua: Điểm mua tốt nhất của cổ phiếu xuất hiện từ mô hình biểu đồ hợp lý (các mô hình phổ biến nhất là "chiếc cốc có tay cầm", "hai đáy" và "bằng phẳng") và đạt mức giá trần mới. Đây là điểm có mức kháng cự thấp nhất và thông qua nghiên cứu của William J. O'Neil, có cơ hội lớn để giá và khối lượng giao dịch tăng cao hơn so với hiện tại và quá khứ.

Quản lý danh mục đầu tư: Đề cập đến số lượng cổ phiếu bạn đang sở hữu và các phương pháp, chiến lược để mua thêm, cắt giảm hay bán cổ phiếu; cách thay đổi danh mục đầu tư và đưa ra những quyết định kịp thời.

Hậu phân tích: Là một quá trình quan trọng nhằm đánh giá thành công và thất bại trên thị trường chứng khoán thông qua nghiên cứu những hoạt động mua vào, bán ra trước đó trong một giai đoạn cụ thể và chỉ ra được những cổ phiếu đem lại lợi nhuận và những cổ phiếu thua lỗ. Hậu phân tích cho phép các nhà đầu tư nâng cao hiệu quả đầu tư trong tương lai nhờ học hỏi những thất bại trong quá khứ.

Tỷ số giá trên lợi nhuận (P/E): Đánh giá giá trị của một cổ phiếu bằng cách chia giá hiện tại của cổ phiếu với lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu trong 12 tháng qua. Khi tỷ số P/E của cổ phiếu cao, giá của cổ phiếu sẽ được các nhà đầu tư cho là quá cao. Cổ phiếu có P/E thấp thường được xem là có giá trị tốt. Tuy nhiên, khi nghiên cứu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường, William J. O'Neil phát hiện ra một sự thật trái ngược là: cổ phiếu có P/E càng cao thì càng tốt. Mức P/E trung bình của những cổ phiếu thành công nhất trong 15 năm qua tại điểm mua đầu tiên trước khi chúng tăng giá

gấp 31 lần lợi nhuận. Nhưng tỷ số P/E này còn có thể lớn hơn 100%, tức là gấp 70 lần lợi nhuận khi các cổ phiếu tăng giá đáng kể. Nhiều nhà đầu tư thường hiểu lầm và sử dụng sai tỷ số P/E.

Giá trị sổ sách: So sánh giá trị của cổ phiếu trên thị trường (được xác định bằng giá hiện tại của cổ phiếu) với giá trị tổng tài sản của công ty thấp hơn tổng số nợ của công ty (giá trị sổ sách). Dựa vào "45 năm nghiên cứu những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán" của William J. O'Neil, phương pháp này không có ý nghĩa gì đối với những cổ phiếu hàng đầu.

Biểu đồ giá và khối lượng giao dịch: Những biểu đồ hàng tuần, hàng ngày, hàng tháng phản ánh diễn biến giá và khối lượng giao dịch của cổ phiếu. Hầu hết các nhà đầu tư chuyên nghiệp đều sử dụng chúng trong việc lựa chọn cổ phiếu.

Đường giá trên biểu đồ: Thanh ngang trên biểu đồ thể hiện lịch sử giá của cổ phiếu. Mỗi đường thẳng đứng thể hiện diễn biến giá trong một ngày (hoặc tuần), chỉ ra mức giá cao nhất và thấp nhất của cổ phiếu giao dịch trong ngày (hoặc tuần đó). Những đường cắt ngang thể hiện giá đóng cửa của cổ phiếu trong cùng khoảng thời gian.

Xu hướng tăng trước đó: Khái niệm được những nhà đầu tư nghiên cứu biểu đồ sử dụng để xác định xu hướng biến động của giá cổ phiếu trong vài tháng dựa trên cơ sở giá của những tháng trước đó. Những cổ phiếu tiềm năng nhìn chung thường cho thấy xu thế tăng trước đó và ngược lại.

Báo cáo lợi nhuận và thua lỗ: Là báo cáo hàng quý hoặc hàng năm, cho biết khả năng sinh lợi, doanh thu và chi phí của doanh nghiệp.

Lợi nhuận biên (trước thuế, sau thuế): Phản ánh khả năng sinh lợi của doanh nghiệp, thể hiện dưới dạng phần trăm. Lợi nhuận biên cao cho thấy doanh nghiệp có khả năng sinh lợi tốt. Có thể được tính toán bằng cách chia lợi nhuận trước thuế (lợi nhuận biên trước thuế) hoặc lợi nhuận sau thuế (lợi nhuận biên sau thuế) của doanh nghiệp cho tổng thu nhập.

Bản cáo bạch: Là bản thông tin chính thức được các công ty hay các quỹ tương hỗ công bố theo yêu cầu của Uỷ ban chứng khoán (SEC). Bản cáo bạch bao gồm các chiến lược/mục tiêu đầu tư, kế hoạch, các số liệu ngắn hạn hoặc dài hạn, rủi ro, cạnh tranh, cổ phần, thông tin về ban quản lý của một công ty hay một quỹ.

Những chỉ số thị trường đo lường tâm lý: Những chỉ số kỹ thuật như tỷ số giữa khối lượng mua vào và bán ra, hay tỷ lệ phần trăm những cố vấn thị trường đánh giá thị trường đang lên hay xuống có thể đo lường tâm lý của các nhà đầu tư.

Tỷ số mua – bán: Là khối lượng giao dịch quyền chọn mua chia cho khối lượng giao dịch quyền chọn bán trên thị trường. Tỷ số mua – bán cao (mua nhiều hơn bán) là dấu hiệu thị trường sụt giá và ngược lại.

Sự phục hồi (và sự phục hồi giả): Là một nỗ lực phục hồi của một cổ phiếu hoặc thị trường chung để tăng giá trở lại sau thời gian suy giảm. Phục hồi thành công thường được phản ánh thông qua sự tăng giá đều đặn với khối lượng giao dịch lớn hơn mức trung bình. Phục hồi giả là khi giá tăng lên nhưng khối lượng giao dịch không tăng, cho thấy cổ phiếu đang không được mua vào nhiều trên thị trường. Sự phục hồi giả thường không kéo dài và không trở lại được mức giá ban đầu.

Đường sức mạnh tương đối: Đường này có trên tất cả các biểu đồ chất lượng tốt. Nó so sánh diễn biến giá của một cổ phiếu với toàn thị trường. Nếu đường sức mạnh tương đối có xu hướng đi lên, các cổ phiếu có xu hướng hoạt động tốt hơn ở thị trường rộng lớn hơn (như S&P 500). Nếu xuất hiện xu hướng đi xuống, tức là cổ phiếu tụt lại phía sau thị trường. Nhà đầu tư khôn ngoan thường tránh những cổ phiếu có đường sức mạnh tương đối theo xu hướng đi xuống.

Chỉ số sức mạnh giá tương đối (RS) (hay Sức mạnh tương đối): Là chỉ số độc quyền của tờ *Investor's Business Daily*. Chỉ số này đo diễn biến giá của mỗi cổ phiếu trong 12 tháng gần đây với tất cả các cổ phiếu khác. Những cổ phiếu có chỉ số RS dưới 70 cho thấy nó là một cổ phiếu hoạt động kém hiệu quả hơn.

Lợi nhuận trên vốn cổ phần (ROE): Là chỉ số đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của công ty. Những cổ phiếu từng thành công nhất trên thị trường chứng khoán thường có chỉ số ROE từ 17 đến 50% trước khi thu được lợi nhuận lớn.

Tăng trưởng doanh thu: Là tỷ lệ tăng trưởng doanh thu hàng năm hoặc hàng quý của công ty. Nó đánh giá mức tăng trưởng và sự thành công của công ty cũng như mức tăng trưởng lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu.

Chỉ số doanh thu + Lợi nhuận biên + ROE (SMR): Là chỉ số độc quyền của tờ *Investor's Business Daily* nhằm giúp những nhà đầu tư nhận ra công ty có tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận biên và lợi nhuận trên vốn cổ phần lớn khi so sánh với các công ty khác không. Chỉ số này được xếp từ A đến E, với A là tốp 20% dẫn đầu về doanh

thu, lợi nhuận biên và ROE; B là tốp 40% v.v… Đây là một trong 5 chỉ số của *SmartSelect*™.

Các lĩnh vực: Bao gồm một số các nhóm ngành. Chẳng hạn như, lĩnh vực công nghệ cao hoặc tiêu dùng có thể bao gồm một số ngành khác nhau.

Biểu đồ các lĩnh vực: Xuất hiện trên trang "Thị trường chung và các lĩnh vực" của tờ *Investor's Business Daily*. Biểu đồ này chỉ ra tỷ lệ phần trăm tăng trưởng trong 3 tháng gần đây nhất của các lĩnh vực dẫn đầu. Biểu đồ các lĩnh vực rất có ích, giúp các nhà đầu tư xác định sức mạnh của mỗi lĩnh vực.

Uỷ ban chứng khoán (SEC): Một cơ quan của chính phủ điều hành và kiểm soát các giao dịch chứng khoán.

Đảo chiều: Sự điều chỉnh giá mạnh của cổ phiếu (thường là dưới điểm giá hiện tại) trước khi tăng giá trở lại

Bán khống: Các nhà đầu tư vay mượn cổ phiếu của các công ty môi giới và bán với hy vọng cổ phiếu sẽ giảm giá để mua lại số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá họ bán ra. Nhờ đó, họ kiếm tiền bằng cách hưởng chênh lệch giữa mức giá bán ban đầu và mức giá mua thấp hơn. Bán khống là một việc làm khó và thường không dành cho những nhà đầu tư mới hay ít kinh nghiệm.

Những cổ phiếu vốn nhỏ: Là cổ phiếu của những công ty có một số lượng nhỏ cổ phiếu thường sáng giá

Chỉ số bảo trợ: Là chỉ số trên tờ *Investor's Business Daily* giúp các nhà đầu tư biết được cổ phiếu mình sở hữu có được các quỹ tương

hỗ mua vào ở thời điểm hiện tại không. Chỉ số này được xếp từ A đến E, với A là tốp 20% cổ phiếu hoạt động tốt và được nhiều quỹ sở hữu, B là tốp 40%, v.v…

Chênh lệch giá: Là khoảng cách chênh lệch giữa giá chào bán và giá đặt mua của một cổ phiếu. Tất cả những cổ phiếu ở thị trường chứng khoán New York và Nasdaq đều có sự khác biệt về mức giá chào bán và giá đặt mua.

“Giai đoạn” của mô hình: Thuật ngữ đề cập đến số giai đoạn của các mô hình mà một cổ phiếu hình thành khi nó tăng giá. Những cổ phiếu tăng giá thành công trong một năm có thể bao gồm 2, 3 hoặc 4 mô hình tăng giá trước khi bước vào giai đoạn giảm giá. Mô hình đầu tiên được nói đến như một mô hình “giai đoạn đầu tiên”, mô hình thứ hai được coi như “giai đoạn thứ hai”…

Chững giá (trên một trong số các chỉ số): Thuật ngữ chỉ ra một diễn biến giá xảy ra trong một trong số các chỉ số thị trường chung (như chỉ số Dow Jones, S&P 500 hay Nasdaq). Nó xảy ra khi giá đóng cửa tăng không đáng kể, không thay đổi hoặc giảm nhẹ trong khi khối lượng giao dịch tăng từ ngày hôm trước (sau khi tăng đáng kể trong một vài ngày). Điều này cho thấy sự phân phối hoặc bán ra của chỉ số ở điểm đó.

Standard & Poor 500 (S&P 500): Là chỉ số của 500 công ty chính, trong đó có 400 công ty công nghiệp, 20 công ty vận tải, 40 công ty hàng tiêu dùng, và 40 công ty tài chính. Chỉ số này đo lường giá trị thị trường.

Phân tích kỹ thuật: Nghiên cứu giá và khối lượng giao dịch của cổ phiếu thông qua việc sử dụng các biểu đồ để phân tích hoạt động

giao dịch trên thị trường.

10K/10Q: 10K là một bản báo cáo hàng năm, 10Q là báo cáo hàng quý theo yêu cầu của Uỷ ban chứng khoán. Chúng cung cấp thông tin toàn diện về hoạt động kinh doanh của công ty trong thời gian gần đây.

Chỉ số hoạt động quỹ tương hỗ trong 36 tháng: Được xếp theo thứ tự (từ A+ tới E) theo dõi quá trình hoạt động trong 3 năm của các quỹ tương hỗ. Những quỹ xếp hạng A+ nằm trong nhóm 5% quỹ hoạt động tốt nhất, quỹ xếp hạng A nằm trong tốp 10% v.v…

Cổ phiếu đã xoay vòng: Doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả trong một thời gian nhưng hiện tại có doanh thu và lợi nhuận tăng trở lại do có ban quản lý mới, sản phẩm mới hoặc những cải tiến mới. Trong quá khứ, chỉ có 1 trong 4 cổ phiếu thành công nhất đi lên từ tình trạng xoay vòng.

Chỉ số doanh thu: Số lượng cổ phiếu giao dịch trong một năm như tỷ lệ phần trăm cổ phiếu do một quỹ tương hỗ sở hữu, chỉ ra hoạt động giao dịch của quỹ. Nhiều quỹ tăng trưởng mạnh mẽ có chỉ số doanh thu cao.

Đầu tư giá trị: Là chiến lược đầu tư tập trung vào các công ty bị đánh giá thấp (tỷ số P/E thấp, giá trị trên sổ sách thấp v.v…). Nó chủ yếu tập trung vào những yếu tố cơ bản và ít tập trung vào những yếu tố kỹ thuật. Các cổ phiếu giá trị được coi như những cổ phiếu giá rẻ và chất lượng tốt. Một quỹ giá trị là một quỹ tương hỗ đầu tư vào những cổ phiếu bị đánh giá thấp.

Tính không ổn định: Là thước đo sự không ổn định về giá của cổ phiếu. Nó đặc trưng bằng việc giá dao động lên xuống thường xuyên.

Khối lượng giao dịch: Cho thấy số lượng cổ phiếu được giao dịch hàng ngày hoặc hàng tuần. Đây là một trong những chỉ tiêu quan trọng để đánh giá mức cung cầu của cổ phiếu.

Tỷ lệ phần trăm thay đổi khối lượng giao dịch: Cho biết những giao dịch bất thường của một cổ phiếu. Phương pháp này đo khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày so với khối lượng giao dịch 50 ngày trước đó và chỉ cho bạn khối lượng giao dịch nhiều hơn hay ít hơn mức trung bình ngày hôm qua. Nó giúp bạn nhận ra dòng tiền của những nhà đầu tư tổ chức đổ vào và rút ra khỏi một cổ phiếu như thế nào.

Mục "Nơi dòng tiền chảy nhiều nhất": Là mục quan trọng trong tờ *Investor's Business Daily* (ở đầu các bảng cổ phiếu NYSE và Nasdaq) đánh dấu các cổ phiếu có tỷ lệ phần trăm khối lượng giao dịch tăng lớn nhất so với những ngày trước đó. Đó thường là dấu hiệu chỉ ra những nhà đầu tư tổ chức mua vào hoặc bán ra cổ phiếu.

William O'Neil + Co.,: Được thành lập vào năm 1963, là công ty đầu tiên cung cấp cơ sở dữ liệu về những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường chứng khoán Mỹ từ năm 1953. Ngày nay, những nghiên cứu về chứng khoán của công ty đã được vi tính hoá cho hơn 400 nhà đầu tư tổ chức lớn trên toàn thế giới sử dụng.

Đôi nét về tác giả

William J. O’Neil là người sáng lập và chủ tịch của tờ *Investor’s Business Daily* đồng thời là tác giả cuốn sách bán chạy *How to make money in stocks* (Làm giàu qua chứng khoán*)*. Sinh ra ở Oklahoma và lớn lên ở Texas, William J. O’Neil bắt đầu sự nghiệp của mình với tư cách là một nhà môi giới chứng khoán. Với số vốn chưa đầy 500 đô-la, nhưng với quá trình học hỏi, nghiên cứu không ngừng từ những thất bại và cùng với khát vọng tìm hiểu cơ chế hoạt động của thị trường chứngkhoán, O’Neil đã nhân số vốn ban đầu gấp 20 lần trong 26 tháng (từ tháng 10-1962 đến tháng 12-1964). Sau đó, ở tuổi 30, ông gia nhập thị trường chứng khoán New York và thành lập công ty nghiên cứu và môi giới đầu tư của riêng mình mang tên William J. O’Neil + Co.,.

Được thành lập năm 1963, William J. O'Neil + Co., là công ty đầu tiên cung cấp một hệ thống cơ sở dữ liệu về thị trường chứng khoán trên mạng. Hệ thống này ngày nay được hơn 400 tổ chức lớn ở nước Mỹ, bao gồm các ngân hàng, các công ty bảo hiểm, các quỹ hưu trí và quỹ tương hỗ, các doanh nghiệp và các tổ chức chính phủ sử dụng. O'Neil muốn mang đến cho các nhà đầu tư cá nhân những số liệu và thông tin quý báu giúp họ đưa ra các quyết định đầu tư có hiệu quả hơn. Do đó, năm 1984 ông đã sáng lập tờ *Investor's Business Daily*. Là một tờ báo độc quyền của William O'Neil + Co., *Investor's Business Daily* có thể sử dụng cơ sở dữ liệu của các cổ phiếu trong quá khứ để công bố trên tờ báo.

Dự án 1.000.000 ebook cho thiết bị di động

Phát hành ebook: http://www.taisachhay.com

Tạo ebook: Tô Hải Triều